

VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
VIỆN NGHIÊN CỨU HÁN NÔM

**Tổng
tập
truyền
thơ**

NÔM

CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM

Tập 1

**MO LÊN TRỜI
(PỤT NỪNG)**



Nhà xuất bản Khoa học Xã hội

VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
VIỆN NGHIÊN CỨU HÁN NÔM

TỔNG TẬP
TRUYỆN THƠ NÔM
CỦA CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM

Tập 1

NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC XÃ HỘI

Mo lên trời
(Pụt Nùng)

VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
VIỆN NGHIÊN CỨU HÁN NÔM

MO LÊN TRỜI PỤT NÙNG

(Hát cúng của dân tộc Nùng)

Hoàng Triều Ân

Sưu tầm - Phiên âm - Dịch nghĩa - Giới thiệu

NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC XÃ HỘI

Lời giới thiệu

Việt Nam là quốc gia đa dân tộc, đa ngôn ngữ, có một nền văn hoá phong phú, là "Nền văn hoá thống nhất, mà đa dạng trong cộng đồng các dân tộc Việt Nam" (Nghị quyết lần thứ V, Ban chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Việt Nam, Khoa VIII.). Và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khái quát vấn đề này như sau: "Vì lẽ sinh tồn cũng như mục đích cuộc sống, loài người tạo ra và phát minh ra ngôn ngữ, chữ viết, đạo đức, pháp luật, khoa học, tôn giáo, văn học, nghệ thuật, những công cụ sinh hoạt hàng ngày về ăn, ở, mặc và các phương thức sử dụng. Toàn bộ những sáng tạo và phát minh đó tức là văn hoá." (*Hồ Chí Minh toàn tập*, Tập 39, tr. 431). Như vậy, chữ viết chính là tài sản văn hoá, đánh dấu sự phát triển về văn hoá xã hội của mỗi tộc người. Chữ viết của các dân tộc trên đất nước ta là vốn văn hoá vô cùng quý báu, chúng ta phải giữ gìn và phát huy. Đây là nguồn tài liệu vô giá để nghiên cứu lịch sử, văn hoá, xã hội của mỗi địa phương, của mỗi tộc người và của đại gia đình các dân tộc Việt Nam. Chữ viết và các văn bản chữ viết cổ truyền của các dân tộc thiểu số vừa là văn hoá vật thể, vừa mang giá trị văn hoá phi vật thể. Ngoài người Kinh có chữ viết cổ truyền - chữ Nôm, một số dân tộc thiểu số cũng có chữ viết cổ truyền của mình như người Tày có chữ Nôm Tày, người Nùng có chữ Nôm Nùng, người Dao có chữ Nôm Dao, người Thái có các dạng chữ viết cổ truyền của người Thái với nhiều cách viết khác nhau, người Chăm có chữ Chăm cổ, người Khơ Me có chữ Khơ Me cổ, người Lô Lô có chữ Lô Lô cổ truyền, v.v..

Trải qua hàng trăm năm, các văn bản chữ viết cổ truyền đã được các dân tộc ở nước ta nâng niu giữ gìn. Tuy nhiên, do thời gian, do những biến động trong lịch sử như chiến tranh, di cư, v.v.. các văn bản chữ cổ của nhiều dân tộc đã bị thất truyền; hiện nay, số người có thể sử dụng chữ viết, hay đọc được các văn bản bằng chữ viết cổ truyền ngày càng ít. Các văn bản viết trên các chất liệu như giấy dó, lá cây, lá gồi, lá cọ, v.v.. trải qua mấy trăm năm đã bị hỏng và mất mát. Hơn nữa trong cơ chế thị trường hiện nay, rất nhiều văn bản đang bị mua bán, trôi nổi, thậm chí thất thoát ra nước ngoài. Việc thu thập, bảo quản, nghiên cứu và khai thác các văn bản chữ viết cổ truyền của các dân tộc thiểu số ở nước ta đang là yêu cầu cấp bách.

Việt Nam gồm 53 dân tộc, gần 32 dân tộc đã có chữ viết, những hệ thống chữ viết này khác nhau về nguồn gốc, thời kì xuất hiện, cơ sở tự dạng, tính hoàn thiện và mức độ phổ biến. Theo thống kê của GS.TS. Nguyễn Văn Lợi (Viện Từ điển học và Bách khoa thư) trong đề án của *Nhiệm vụ về sưu tầm, bảo quản, số hóa, nghiên cứu khai thác chữ viết cổ truyền của các dân tộc thiểu số ở Việt Nam* giai đoạn I (2002-2005) đã trình bày về chữ viết của các dân tộc thiểu số như sau:

TT	Dân tộc	Tình hình chữ viết
1	Tày	Chữ Nôm Tày, chữ Tày La tinh hoá (1961), chữ Nôm của người Ngạn (một bộ phận của dân tộc Tày) ở Cao Bằng.
2	Thái	Các dạng chữ Thái cổ và phương án chữ Thái La tinh hoá
3	Hoa	Chữ viết tượng hình
4	Khmer	Chữ viết tự dạng Săngsrit
5	Nùng	Chữ Nôm Nùng tượng hình và chữ Tây - Nùng La tinh hoá (1961)
6	Hmông	Chữ viết tự dạng La tinh (1961)

7	Gia Rai	Các dạng chữ viết theo tự dạng La tinh: trước 1945 do các cố đạo Pháp làm, năm 1965-1975 Viện Mùa hè các nhà Ngôn ngữ học (Mỹ) cải tiến.
8	Ê - Đê	Chữ viết tự dạng La tinh, trước năm 1945.
9	Bahnar	Chữ viết tự dạng La tinh trước năm 1945
10	Chăm	Chữ Chăm cổ tự dạng Săngscrit và các phương án La tinh hoá.
11	Xơ Đăng	Chữ viết tự dạng La tinh
12	Hrê	Chữ viết tự dạng La tinh
13	Kơ Ho	Các chữ viết tự dạng La tinh: trước năm 1945 do Viện Mùa hè các nhà Ngôn ngữ học làm, chữ viết sửa đổi ban hành năm 1985
14	Raglai	Các chữ viết tự dạng La tinh: do Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam làm năm 1960, chữ do Viện Mùa hè các nhà Ngôn ngữ học làm, chữ làm sau năm 1975.
15	Mnông	Chữ viết tự dạng La tinh do Viện Mùa hè các nhà Ngôn ngữ học làm
16	Stiêng	Chữ viết tự dạng La tinh
17	Bru - Vân Kiều	Các dạng chữ viết tự dạng La tinh: do Viện Mùa hè các nhà Ngôn ngữ học làm trước năm 1975, chữ ban hành năm 1985
18	Cơ Tu (Ka Tu)	Chữ viết tự dạng La tinh do Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam làm, do Viện Mùa hè các nhà Ngôn ngữ học làm trước năm 1975
19	Lô Lô	Chữ Di (Lô Lô) cổ
20	Giê Triêng	Chữ viết tự dạng La tinh do Viện Mùa hè các nhà Ngôn ngữ học làm
21	Ta Ôih (Pa Cô - Ta Ôi)	Các chữ viết tự dạng La tinh: do Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam làm (1960-1975), do Viện Mùa hè các nhà Ngôn ngữ học làm trước năm 1975,

VIỆN NGHIÊN CỨU HÀN NÔM

		1975, chữ viết được ban hành năm 1985
22	Mạ	Chữ viết tự dạng La tinh do Viện Mùa hè các nhà Ngôn ngữ học (Mỹ) làm
23	Co	Chữ viết tự dạng La tinh do Viện Mùa hè các nhà Ngôn ngữ học (Mỹ) làm trước năm 1975
24	Chơ Ro (Chro, Chrau, Châu)	Chữ viết tự dạng La tinh do Viện Mùa hè các nhà Ngôn ngữ học (Mỹ) làm trước năm 1975
25	Chu Ru	Chữ viết tự dạng La tinh do Viện Mùa hè các nhà Ngôn ngữ học (Mỹ) làm trước năm 1975
26	Lào	Chữ viết tự dạng Săngscrit
27	H.Mông	Các cách phiên âm La tinh hoá khác nhau
28	Dao	Chữ Nôm Dao, các cách phiên âm La tinh hoá
29	Cao Lan	Chữ Nôm Cao Lan
30	Sán Diu	Chữ viết tượng hình cổ truyền
31	Lự	Chữ viết cổ truyền tự dạng Săngscrit
32	Pa Thên	Tồn tại một vài văn bản có các hình vẽ ghi ý
33	Thổ	Chưa có chữ viết
34	Khơ Mú	Chưa có chữ viết
35	Giáy	Chưa có chữ viết
36	La Chí	Chưa có chữ viết
37	Phù Lá	Chưa có chữ viết
38	La Hủ	Chưa có chữ viết
39	Kháng	Chưa có chữ viết
40	Chút	Chưa có chữ viết
41	Màng	Chưa có chữ viết
42	Ơ Đu	Chưa có chữ viết
43	Cơ Lao	Chưa có chữ viết

44	Bố Y	Chưa có chữ viết
45	La Ha	Chưa có chữ viết
46	Cổng	Chưa có chữ viết
47	Ngái	Chưa có chữ viết
48	Si La	Chưa có chữ viết
49	Pu Péo	Chưa có chữ viết
50	Rơ Măm	Chưa có chữ viết
51	Brâu	Chưa có chữ viết
52	Ha Nhi	Chưa có chữ viết
53	Kxinh Mul	Chưa có chữ viết

Trong số 32 hệ thống chữ viết đã có, đáng lưu ý hơn cả là các hệ thống chữ viết cổ truyền, như chữ Nôm Tây - Nùng, chữ Nôm Dao, chữ Nôm Ngạn, chữ Nôm Cao Lan, chữ Khơ Me, chữ Chăm, chữ Thái, chữ Lự, chữ Lô Lô, v.v... Đây là những chữ viết đã có lịch sử lâu đời, tương đối hoàn thiện và hành dụng khá phổ biến.

Ở Viện Nghiên cứu Hán Nôm việc học tập và nghiên cứu chữ Nôm Tây – Nùng, Dao đã được quan tâm từ những năm 80 của thế kỷ XX, với việc dạy chữ Nôm Tây -Nùng của nhà nghiên cứu Lê Văn Lô và giới thiệu chữ Nôm Dao của ông Triệu Hữu Lý. Từ những năm đó việc sưu tầm các văn bản Nôm và nghiên cứu chữ Nôm và của các dân Tây - Nùng, Dao đã được tiến hành. Trong những năm gần đây, Viện Nghiên cứu Hán Nôm đã tổ chức sưu tầm được nhiều văn bản Nôm Tây - Nùng, Dao và tổ chức các khóa học chữ Nôm Tây.

Từ năm 2002, *Nhiệm vụ sưu tầm, bảo quản, số hóa, nghiên cứu khai thác chữ viết cổ truyền của các dân tộc thiểu số ở Việt Nam* giai đoạn I (2002-2005) của Viện Khoa học xã hội Việt Nam do Viện Ngôn ngữ học chủ trì (phối hợp với Viện Nghiên cứu Hán Nôm và Viện Dân tộc học). Năm 2008, *Chương trình sưu tầm,*

bảo quản, số hóa, nghiên cứu khai thác chữ viết cổ truyền các dân tộc thiểu số ở Việt Nam được giao cho Viện Nghiên cứu Hán Nôm chủ trì (phối hợp với Viện Dân tộc học và Viện Từ điển học và Bách khoa thư) và PGS.TS. Trịnh Khắc Mạnh làm Chủ nhiệm Chương trình, NCV. Hoàng Văn Nam làm Thư kí Chương trình.

Giai đoạn đầu của Chương trình tập trung vào việc sưu tầm, bảo quản, số hóa, nghiên cứu khai thác chữ viết cổ truyền của một số dân tộc ở miền núi phía Bắc Việt Nam, như người Tày, Nùng, Dao, Thái và tổ chức học tập về chữ Thái. Chương trình đặc biệt chú ý đến việc phiên âm, dịch nghĩa các truyện thơ Nôm Tày - Nùng, Dao và xuất bản bộ sách với tên gọi: *Tổng tập truyện thơ Nôm của các dân tộc thiểu số Việt Nam*. Theo điều tra của nhà nghiên cứu Lục Văn Páo và nhà nghiên cứu Hoàng Triều Ân truyện Nôm của người Tày - Nùng có các tác phẩm:

- Bèo Lả (Lương Quân)	- Chiêu Đức (Kim Nự)
- Dao Tiên	- Đinh Chi
- Đinh Quân	- Đồng Vĩnh
- Giáo nam giáo nữ	- Hán Bình - Thị Xuân
- Lưu Đài - Hán Xuân (Nàng Hán)	- Hương Nhu
- Hoàng Triều	- Kim Quế (Nàng Kim)
- Kim Sinh	- Kinh Lương lục vya
- Long Tôn	- Lượn cọi
- Lượn nàng Hai	- Lượn Tam nguyên
- Lượn Tứ quý	- Lương Nhân
- Lương Quân - Ngọc Lự	- Lưu Bang
- Lưu Bình - Dương Lễ	- Lưu Nhân Hiệu
- Lưu San	- Lưu Tú

- Lưu Tương	- Lý Lan
- Lý Thế Khanh	- Mây Ngần
- Ngọc Dong	- Ngọc Long
- Nhân Lăng - Thị Trinh	- Nho Hương Phò mã
- Nốc Kéo (Chim sáo)	- Nông Văn Vân
- Phạm Tài - Ngọc Hoa	- Pú Lương Quân
- Pút Nùng	- Quang Vù
- Quảng Tân - Ngọc Lương	- Quyển Nương - Tần Chu
- San Péc - Eng Tài	- Tam Mậu Ngo
- Tạng Bá	- Thạch Sanh
- Thị Đan (Nam Kim)	- Tông Lâm
- Tống Trân – Cúc Hoa	- Tống ca
- Tống Lan	- Tống Đôn
- Toọng Nương	- Toọng Tương
- Trương Anh	- Trương Hán
- Tứ Thư - Văn Thụy	- Xôi Văn Thụy
- Then Tính (Kì yên giải hạn)	- Then cấp sắc (Lễ hội)
- Then khóa quan	- Xinh cốc hương mùa huồng

Các tác phẩm này về cơ bản đã được sưu tầm về kho sách của Viện Nghiên cứu Hán Nôm và *Chương trình* sẽ lần lượt giới thiệu cùng bạn đọc trong bộ *Tổng tập truyện thơ Nôm của các dân tộc thiểu số Việt Nam*.

Trong năm 2008, *Chương trình* tập trung vào một số công việc như:

- Tổ chức Lớp học chữ Thái cổ.
- Tiếp tục sưu tầm các sách Hán Nôm của các dân tộc thiểu số Việt Nam.
- Số hóa sách Hán Nôm của các dân tộc thiểu số Việt Nam.

- Biên soạn phiếu thư mục sách Hán Nôm của các dân tộc thiểu số Việt Nam hiện đang lưu giữ tại Viện Nghiên cứu Hán Nôm đã sưu tầm trong nhiều năm qua.

- Phiên âm, dịch nghĩa một số truyện thơ Nôm Tày - Nùng, như: *Bioóc Là*, *Chiêu Đức*, *Nhân Lăng*, *Lý Thế Khanh*, *Nho Hương*, *Toạng Tương*, *Pác Đảo*, *Pụt Nùng*, *Lưu Đài - Hán Xuân*.

* * *

Tổng tập truyện thơ Nôm của các dân tộc thiểu số Việt Nam xuất bản lần này gồm 5 tập, được sắp xếp theo từng tập: *Pụt Nùng* (Tập 1); *Toạng Tương*, *Pác Đảo* và *Bioóc Là* (Tập 2); *Nho Hương*, *Chiêu Đức* (Tập 3); *Lý Thế Khanh*, *Nhân Lăng* (Tập 4); *Lưu Đài - Hán Xuân* (Tập 5). Sự sắp xếp các tập xuất bản lần này cũng như sau này là sự lựa chọn ngẫu nhiên, không tuân thủ theo trật tự thời gian và không gian cũng như nội dung các tác phẩm.

Trong quá trình triển khai bộ *Tổng tập truyện thơ Nôm của các dân tộc thiểu số Việt Nam*, chúng tôi đã nhận được sự giúp đỡ của các đồng nghiệp Viện Nghiên cứu Hán Nôm, các nhà nghiên cứu chữ Nôm - Tày, Lãnh đạo Viện Khoa học xã hội Việt Nam; nhân đây, *Chương trình* xin bày tỏ lòng cảm ơn chân thành.

Trong quá trình biên soạn bộ *Tổng tập truyện thơ Nôm của các dân tộc thiểu số Việt Nam*, *Chương trình* thực sự gặp nhiều khó khăn, chắc chắn không thể tránh khỏi những thiếu sót. Mong được độc giả chỉ giáo và lượng thứ.

Xin chân thành cảm ơn.

Trịnh Khắc Mạnh

MO LÊN TRỜI (PỤT NÙNG)

DI SẢN VĂN HÓA QUÝ VÀ HIẾM CỦA DÂN TỘC NÙNG

Với dân tộc Tày, đã có một số di sản văn hóa được giới thiệu, kể cả văn bản văn học viết bằng chữ Nôm Tày ta đã được tiếp xúc, nhưng với dân tộc Nùng, việc giới thiệu còn quá ít, nhất là di sản văn học viết bằng chữ Nôm.

Có một dịp đi điền dã (cách đây hai năm) tôi được đọc một văn bản cổ được gói kín, cất giữ cẩn thận, ở thư tịch cụ Dương Văn Lương (Nam Tuấn, Cao Bằng) năm nay 90 tuổi, là tập *Xính cốc hương khỉn mùa huồng* (nghĩa là: Mời chân hương lên gặp Ngọc Hoàng).

Nhìn ở góc độ văn học, nó là một tác phẩm cổ, phản ánh sinh hoạt tâm linh của một dân tộc. Tác phẩm nằm trong hệ Pụt Nùng và được dùng trong cúng bái khi hành lễ *Mo lên trời* (*Mo mùa bản*) cho nên người ta vẫn gọi tác phẩm này là:

MO LÊN TRỜI (PỤT NÙNG)

Tác phẩm viết bằng chữ Nôm Nùng. Khó ơì là khó, bởi chữ Nôm Nùng là thứ văn tự dùng để ghi âm tiếng Nùng, người dân tộc khác không dễ gì đọc được, nếu như không biết tiếng Nùng.

Ví dụ:

- Ta nói: *Lớn gần này*

Tiếng Tày nói: *Cải (luông) gần này*

Tiếng Nùng nói: Lung kiày.

- Ta nói: *Đi đâu?*

Tiếng Tày: Pây tỉ tàu?

Tiếng Nùng: *pay tần ròi?*

- Ta nói: *Nhà đột*

Tiếng Tày nói: *Ấn rườn rủa (cuông)*

Tiếng Tày nói: *Nghé rần rò.*

Xưa nay ta lầm tưởng ngôn ngữ Tày Nùng chỉ là một. Nhưng vào thực tế tác phẩm này ta sẽ nhận thức lại.

Muốn đọc được chữ Nôm Nùng, tôi đã phải học tiếng Nùng trong hai năm (vừa học vừa đoán chữ) mới luận và ghi ra được bản phiên âm *Xinh cốc hương khên mùa hưởng* với số lượng 2.304 câu thơ.

Chữ Nôm Tày khác nhiều so với chữ Nôm Nùng. Ví dụ:

- Ghi âm *con người*:

Chữ Nôm Tày viết 中人 (*gân*) 欣 (*cân*)

Chữ Nôm Nùng viết 人君 (*cân*)

- Ghi âm *thơm* (trong *Hương thơm*)

Chữ Nôm Tày viết 音气 (*Hom*)

Chữ Nôm Nùng viết 昏 (*Hom*)

- Ghi âm từ *Bổng chốc*

Tiếng Nùng nói 侵切 (*Xăm xít*)

(Tiếng Tày không có từ *xăm xít*. Muốn diễn đạt ý *bổng chốc*, người Tày nói là *rằm rịu*)

Tiếng Tày nói *Rằm rịu* viết là 淫妙

Khi phiên âm, gặp trường hợp thứ ba này (*Bổng chốc*) phải tìm hiểu, học tiếng Nùng, mới đọc ra nó và hiểu nghĩa.

Cho nên việc phiên âm đã khó, việc dịch từng câu thơ lại càng không dễ chút nào.

Tác phẩm *Xinh cốc hương khin mùa hưởng* văn bản sưu tầm này được viết trên giấy dó cổ, dai, không trắng, viết chữ bằng mực Tàu, không phai.

Chữ viết trên tác phẩm này là di bút của một cụ cố làm thầy Tào với pháp danh là Tô Thế Xương (quê Quảng Trù, Hà Quảng, Cao Bằng).

Tác phẩm được viết năm "Bảo Đại tứ niên. Tuế thứ Kỷ Tị, tứ nguyệt, thượng tuần". Dòng chữ này ghi ở cuối sách. Có nghĩa là "Thượng tuần tháng tư năm Kỷ Tị. Năm vua Bảo Đại, năm thứ tư". Đối chiếu lịch, đó là năm 1929.

Với tác phẩm này, ta có thể tìm hiểu một số đặc điểm sau đây:

I. PỤT NÙNG

Trong cuộc sống sinh hoạt, hai dân tộc Tày và Nùng đều có một bộ phận (tỉ lệ không đáng kể) làm nghề Pụt hoặc Then.

Dân tộc Tày gọi người làm nghề ấy là *Then*, *Vít*, *Pụt*, *Giàng*.....

Dân tộc Nùng gọi người làm nghề ấy là *Pụt*, *Phật*, *Pụt*, *Mặt*.....

Qua cách gọi, ta nghe ra, dù tên gọi khác nhau (ngữ âm có khác nhau) đều có căn ngữ là *Phật* cả.

Những người làm Pụt (không nhiều) vốn là người trong cộng đồng nhân dân lao động; nhưng họ là người nắm được phong tục tập quán, biết hướng dẫn những nghi lễ ma chay, cưới xin,.... đặc biệt thông qua đàn lễ, khi cây hương đốt lên, họ nhận rằng họ có thể đại diện giao tiếp giữa người với thần linh, giữa con cháu dương gian giao tiếp với linh hồn tổ tiên ở thế giới khác.

Thông qua hình thức nhập hồn trong buổi lễ, Pụt còn mời được tổ tiên (xinh đảm) nhập vào bà Pụt nói chuyện với con cháu. Pụt nói giọng y như một ông cụ nào đó đã mất, nay về nhà dạy bảo con cháu. Người trong gia đình thay nhau tranh thủ hỏi cụ tổ tiên về làm ăn, về thời vận.... cụ tổ tiên cứ thông qua miệng Pụt nói cùng con cháu.

Với Pụt Nùng có điều hơi khác với Then (Vít) Tày là, tuy cùng thờ Phật nhưng Pụt Nùng (qua những tác phẩm đã được giới thiệu như *Lễ cấp sắc Pụt Nùng*, Nguyễn Thị Yên, VHDT, H 2006; *Lễ Vun hoa của người Nùng Ân Cao Bằng*, Triệu Thị Mai NXB. Lao Động, 2007) ít khi, rất hiếm khi nhắc đến Thích ca Mâu Ni.

Ta có thể gặp các Pụt Nùng ở đời thường để trò chuyện, thấy sự hiểu biết của họ về đạo Phật rất lơ mơ. Trong quan niệm, họ đã trộn lẫn việc thờ cúng tổ tiên với lý thuyết Đạo giáo,

với sự hiểu biết ít ỏi về mẹ Bioóc (mẹ Hoa - mà người Then Tày gọi là mẹ Xích Ca). Vì vậy trong lời hát Pụt Nùng thể hiện rõ nhận thức, thấy điều gì hay trong Nho, Đạo, Phật thì họ tiếp thu. Hay nói cho sát thực tế nữa là Pụt Nùng tiếp thu những nét đẹp trong đạo lý dân gian vốn có từ Nho, Đạo, Phật.

Pụt Nùng trong lời hát nói nhiều đến Ngọc Hoàng (Ngọc Đế - Tam Thanh) là đáng tối cao trong lý thuyết Đạo giáo.

Nguyên gốc Đạo giáo có triết lý sâu xa về vũ trụ, nhân sinh nhưng đến lúc suy tàn, các đệ tử đã biến Đạo giáo thành mê tín dị đoan, cúng bái bùa bèn. Thông qua dân gian sàng lọc, cái lễ nghĩa trong sáng được lưu giữ trong Pụt Nùng.

Pụt Nùng nói nhiều đến Ngọc Hoàng, trước hết là người thầy cả đứng ra làm lễ cấp sắc (chứng chỉ hành nghề) là thầy Tào, mà thầy Tào hành nghề theo sách vở người Choang (Trung Quốc), hai là Pụt Nùng được du nhập từ Mặt (Phật) Choang vào Việt Nam mới có từ hai ba thế kỷ nay (theo những cuộc di cư của người Choang vào Việt Nam thành người Nùng).

Trong quá trình giao lưu văn hóa Then Tày (có truyền thống lâu đời ở vùng người Tày) với Pụt Nùng, có sự giao thoa nhất định, nhưng chưa nhiều. Pụt Nùng khác Then Tày. Lời hát khác, nghi thức cúng bái, trang trí cũng khác. Nhạc cụ, nhạc khí dùng hành lễ khác nhau v.v....

Pụt Nùng là đệ tử của thầy Tào (Tào là Đạo, Đạo giáo). Nhưng nội dung bài hát Pụt Nùng nặng về luân lý hơn là triết lý. Nó vẫn bàng bạc một màu "thanh tịnh vô vi" bỏ dục tình để khỏi khổ. Nó không chăm chút đến triết lý huyền diệu của trời đất vạn vật biến hóa, về tu dưỡng thanh, tịnh vô vi....

Người làm Pụt Nùng sống trong dân gian, thường là người ít chữ nghĩa. Lời Pụt hát thường "pác bốc" (thuộc miệng) là chính. Nếu có sách, họ nghe đọc và xướng hát nhiều lần cho thuộc, đến khi làm lễ họ không mở sách (đó là luật lệ). Lúc nào bí, quên, thì họ lập tức biến hóa, lựa đặt lời hát tức thì cho trôi chảy, không đứt đoạn.

Người làm Pụt Nùng không có trình độ cao, thầy Tào dạy thế nào thì theo đó mà hát xướng.

Cho nên với Pụt Nùng, bài hát ít nhắc đến Phật Thích Ca (tuy họ vẫn tự xưng là Pụt, tức là Phật). Tuy nhiên điện thờ của họ vẫn đề mấy đạo tự: "Đại nam vô đại tử đại bi Nam Hải quan thế âm Bồ Tát".

Vì vậy tác phẩm *Mo lên trời* có 2304 câu, chỉ nói đến Ngọc Hoàng (hoặc Ngọc Đế Tam Thanh) là có nguồn gốc của nó.

II. VỊ TRÍ TÁC PHẨM *MO LÊN TRỜI* TRONG LỄ HỘI CẤP SẮC

Mo lên trời với cái tên đầy đủ của nó là *Xình cóc hương khỉn mùa hưởng* (dịch là: Mời chân hương lên gặp Ngọc Hoàng - còn gọi: Ngọc Đế Tam Thanh) là tác phẩm dùng trong lễ cấp sắc Pụt Nùng lần chót.

Người muốn làm Pụt phải tu tâm, luyện hát theo nhạc, thuộc hàng trăm bài Pụt (học bằng truyền miệng) và biết một vài nghi lễ cúng bái... là mời thầy cả phong sắc cho lần thứ nhất trong một đại lễ (Lầu Pụt) đầu tiên, để được công nhận vào nghề Pụt.

Sau đó cứ ba năm một lần (có thể co giãn) tổ chức lễ hội xin Thầy cả đến chủ lễ cấp sắc để nâng bậc cao hơn.

Sau sáu bảy lần nâng cấp, trình độ nghề nghiệp đã cao, bản thân đã có nhiều học trò (do mình đào tạo) điệu nghệ, "nghệ sĩ" Pút Nùng này đề nghị Thầy cả cho làm lễ cấp sắc lần chót.

Trình tự một lễ hội cấp sắc lần chót vẫn cứ phải diễn ra trong hai ba ngày với các trình tự các lễ hội lần trước.

Trình tự đó như sau:

1. **Làm lễ kỳ yên giải hạn** cho gia đình Pút Nùng xin cấp sắc lần chót (như phù phép quét nhà đuổi tà quỷ; đi sứ tìm hồn lạc cho trẻ trong nhà - nếu có; cởi bỏ những lời nguyên rủa của bên ngoài mang đến v.v...).

2. **Tiến hành làm lễ cấp sắc:**

Làm lễ theo các khoa mục phân cho các bà Pút đến dự lễ cùng làm

- Thỉnh sư trước điện thờ tổ sư (thông qua hát xướng)
- Thắng yên ngựa cùng binh mã chuẩn bị lên đường (thông qua bài hát)
- Lời tạ của Pút Nùng chủ nhà hát cảm ơn là lạy tạ thầy cha, thầy mẹ, các bạn Pút, các nàng Pút phục vụ (chủ khách hát đối đáp ứng khẩu)
- Biên sớ tấu trình công việc mà Pút chủ nhà sẽ dâng lên các cửa; rồi xin phu Giang gánh gồng lễ vật
- Biên chép lễ vật (thông qua hát xướng)
- Mở đường (thông qua hát xướng) để qua các cửa lên dâng lễ. Các cửa phải qua (đều có bài hát dài) là: cửa tổ tiên, cửa Bam chai Ham hác, cửa vua bếp, khu mộ tổ tiên, qua rừng cây ráy, qua rừng khỉ vượn, rừng ve sầu, cửa Pút câm, qua khu

ruộng nhà vua, qua cửa yêu tinh Giã gին, qua đồi Khau Các Khau Gài, qua đồng Nà Cái Nà Mần, vượt biển, qua núi đá Phya Bioóc, cửa vua Pút, qua chợ Tam Quang, qua cầu gang cầu sắt.

- Bắc cầu hào quang (là cầu hồn của Pút nhà chủ)

Với lễ cấp sắc vào nghề hoặc nâng bậc tay nghề, lễ hội còn nhiều bước phải làm nữa.

Nhưng với lễ cấp sắc lần chót, buổi lễ chuyển sang xướng hát bài *Xính cốc hương mùa huồng*. Các bước lễ theo bài bản này mà bày lễ.

3. ***Mo lên trời*** (sẽ nói thêm ở phần sau).

4. ***Trên đường từ muồng trời trở về vượt biển*** (Thông qua lời hát xướng).

5. ***Trần gian mở hội mùa hát*** (Múa suông miêu tả phu chèo thuyền, múa châu miêu tả nghi thức trước Ngọc Hoàng, múa chơi tức quảng - đánh khăng, múa tung còn ở Nà Lại Nà Đon, múa phu Giang cây cầy v.v...) kết hợp múa là có hát xướng.

III. TÁC PHẨM ***MO LÊN TRỜI***

Bài hát *Mo lên trời* dài 2.304 câu là bài chủ yếu trong lễ cấp sắc Pút Nùng lần chót.

Sau lễ cấp sắc Pút Nùng nhà chủ coi như đã có trình độ làm Pút tốt đỉnh. Pút Nùng nhà chủ đã đắc đạo, đã thành Thầy cả, có thể đào tạo con hương làm Pút, có vai trò lớn đi theo Thầy Tào làm các lễ hội cấp sắc long trọng.

Với tiết mục này chủ yếu vẫn là hát xướng, xuất hồn, nhập hồn qua Pút Nùng.

Các bước đi, hành trình đi lên Trời gặp Ngọc Hoàng, gồm có các lễ theo thứ tự:

1- Gọi hương. Hương nói ở đây là cây hương cụ thể; có lúc coi khói hương là sứ giả tham gia vào hành trình đoàn quân then lên Ngọc Hoàng. *Hương trẻ nặng hay nhẹ/ Hương trai gần hay xa/ hương trai lành hay dữ/ Hương trai giặc hay cướp?* (câu 77-80).

Hương đến đưa tin "Ngọc đế qua đời". *Quan trên gửi tờ sớ đến nơi/ Thông báo khắp thế gian đều biết/ Tin thông báo Ngọc Đế qua đời/ Tin đến báo Hoàng đế mất rồi/ Cho gọi Thầy liệu lên thăm viếng* (câu 199-203).

2- Thầy cả thông báo mọi người, các hàng binh tướng, quân tiên, quân binh... ăn mặc chỉnh tề, mang cung, giáo mác, thắng ngựa sẵn sàng, (ở trong bài, khi nói đến Pút thường dùng các từ: thầy, quan, Tiên kim, Pá...) Bản thân Thầy cả ăn mặc cũng khác thường.

Thầy cả mặc áo xinh/ Tiên Rim mặc áo đẹp/ Cái áo đẹp in rồng/ Cái áo ba trăm cúc/ Cái áo bảy trăm dài/ Đòng cúc không đến cúc là trư/ Buộc dài không tới dài chiều tối/ Cuỡi ngựa đực long cu/ Người già tới nâng ta mang mũ/ Con trẻ đến cầm roi/ Đầu xanh về mang tráp... (câu 261-271).

Tất cả mọi người chuẩn bị (274-298).

3- Vào cửa ải quan (299-341) Thắng ngựa xong cất bước, dắt ra khỏi doanh trại chờ thầy... Thông báo giờ ngọ cho quân tiên họp mặt.

4- Phân chia các đoàn đi ngấm cá (câu 342-373) ngấm chim - tức là dành cơm, bột nặn các loại chim: quạ, khướu, phượng, én, cuốc, sáo, gà gô, mái gà hoa (374-391). Phân việc cửa quan cho người đi mời quan, gọi phu, người lo trâu vò, lễ lạt (392-407). Phân đoàn quân đi ngấm quả (408-437). Phân công nặn chim muông (438-536).

5- Phân chia áo khăn (527-593).

6- Gánh lễ lạt (594-805). *Các anh cùng các nàng đi tới/ Gái trẻ cùng mừng Giang thượng lộ* (804-805).

7- Phân chia 18 ban đi theo 18 hướng (806-1450).

8- Lên Ngọc Hoàng (1451-1526).

9- Đến sân Gốc cả (1527-1670).

10- Nộp thuế (1671- 1701) vào 14 cửa cung Ngọc Hoàng (1702-1826).

11- Vào khóc chúa (1827-2284).

12- Những lời kết thúc và Ngọc Hoàng phục sinh (2285-2304).

Mọi chốn đã về đủ/ Vạn vật cảm thú đã khóc cả (2285-2286)... *Chúa của ta chết ba ngày thì lạt/ Chết sáu ngày là thấy/ Lại ngồi dậy sưởi bên bếp lửa/ Lại khỏe khoắn như xưa/ Người ta tưởng Ngọc Hoàng băng hà/ Hóa ra ăn mừng sinh nhật.*

IV. MO LÊN TRỜI VỚI ĐỜI THƯỜNG

Mo lên trời có vị trí quan trọng trong lễ hội cấp sắc lần chót cho Pụt Nùng chủ nhà. Từ lễ hội này bà Pụt Nùng coi như đắc đạo, được công nhận (và suy tôn) là Thầy cả.

Bằng những bài hát xướng trong cúng bái *Mo lên trời* đã cho sứ giả "khói hương" *trông gần như đám khói/ trông xa ra đám mây* (59-60) đến thông báo Ngọc hoàng đã mất. Thầy cả Pút Nùng loan báo mọi người muôn loài, chuẩn bị lễ vật lên trời phúng viếng Ngọc Hoàng. Lễ vật chuẩn bị thật công phu. Thầy cả đi huy động muôn loài lên thượng giới không dễ dàng gì, vì: *sai con nào cũng không/ chúng trốn vào bụi rậm bụi lau/ không chịu lên Gốc cả/ con ở chò cũng lâu/ vì vậy mới về đây hơi trễ* (1787-1791) Trước vong linh Ngọc Hoàng mọi muông thú và loài người vào khóc than kể lể. Cuối cùng mới biết Ngọc Hoàng đã phục sinh.

Trong lễ hội cấp sắc các Pút Nùng cứ xướng hát theo tiếng nhạc của chùm quả và vòng bằng kim khí - các bài xướng hát ấy cứ tuần tự hết bài này sang bài khác say sưa, khi vui khi buồn, lúc rộn ràng lúc khoan thai.

Người đến xem hội lắng nghe, tình cảm trôi theo tình cảm cúng bái nâng dần lên theo cung bậc. Khi tan hội, ai cũng thấy trong sâu thẳm của tiềm thức, *Mo lên trời* nghe sao mà hay. nhưng những khúc hát ấy có ý nghĩa, có tác dụng gì với đời thường?

1. *Mo lên trời* nói lên đạo lý của con người:

Nêu lên con người sống ở đời phải có đạo lý. Ngọc Hoàng là tượng trưng cho đáng cao cả. Người đã quyết định sự tồn vong của tam giới (thượng giới, trung giới, hạ giới).

Ngọc Hoàng tượng trưng cho vĩnh cửu, không bao giờ chết. Nói là chết chỉ có nghĩa là nói về con người, có sinh ký tử quy (theo Phật) có sự biến hóa vô cùng (theo Đạo giáo).

Con người nói ở đây là người trần gian, đó cũng là cha mẹ. Cuộc chuẩn bị lễ lạt, huy động mọi người đi phúng viếng này là theo đạo lý Nho giáo, chữ hiếu, chữ trung, đề cao rường mối phong kiến quân sự phụ trong đời thường.

Với *Mo lên trời* những khúc hát mượn màu sắc tôn giáo để nói đến nhân sinh. Trong xã hội cũ thiếu gì cái cảnh như câu tục ngữ cửa miệng dân gian "cha mẹ nuôi con bằng trời bằng bể - con nuôi cha mẹ con kể từng ngày". Thầy cả trong khúc hát cúng bái Pụt Nùng thật đã có hiếu, lo một đám tang thật linh đình, có đủ lễ vật, mổ trâu bò tế lễ như mọi đám tang xã hội cũ. Đó là mẫu mực cho xã hội trông gương.

Cái ý phiếm chỉ Ngọc Hoàng là cha mẹ càng rõ hơn khi ta đọc đến (nghe đến) cuối bài, Ngọc Hoàng không chết; nêu một cuộc phúng viếng trên đây chỉ muốn nói đến một cái mẫu cho trần gian về quan hệ vua tôi, cha mẹ con cái, thầy học và sĩ tử.

2. *Mo lên trời* phản ánh ý thức dân chủ của dân gian

Với mục trên kia, ta nói đến quan hệ cha con là ca ngợi chữ hiếu của người con biết ân huệ, biết "Công cha như núi Thái Sơn - Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra" mà báo đáp cho tương xứng.

Nhưng ở góc độ khác, hình ảnh phiếm chỉ không riêng kể Ngọc Hoàng. Có thể ta hiểu Ngọc Hoàng là quan to, Thầy cả là quan nhỏ. Do quan hệ trong đám quan liêu các cấp cũng gây ra bao nhiêu cảnh bất công.

Thầy cả phiếm chỉ quan lại (hay lý dịch cấp tổng, xã) ra tờ sức đi khắp nơi tìm người đến phục dịch mình:

Người già tới nâng tà mang mũ

Con trẻ đến cảm roi
 Đầu xanh về mang tráp
 Trai khắp vùng mừng giang
 Hàng phu thật nghìn khổ
 Tờ sớ về chọn người
 Thư đi tìm đến chốn
 Trẻ thì đánh trống chiêng....
 (...) Dẫn ai đến thắng ngựa
 Để đưa Thầy gọi phu
 Để các tiên lên đường
 Thắng yên ngựa ra chuồng
 Dắt ra chớ chậm trễ...(269-283)

Phu người Giang đã trở thành cái tên điển hình cả lớp người tôi tớ, phu phe, đã phải chịu theo số phận tôi đòi, chuyên đi gồng gánh cho lớp người hữu sản. Thì đó cũng đành một lớp người. Còn lớp phu phen khác cũng biết thân phận mình:

Các chàng không đi Hác
 Người Hác thu lấy ruộng (...)
 (...) Anh sẽ đi tới kinh
 Vất vả xuống đất Hác
 Đi Hác lấy tiếng to
 Đi mừng lấy tên mới
 Gần anh không thấy mặt
 Xa chàng không thấy mũi
 Giữ nàng xinh đi xa

*Được đi khó trở lại
Anh nhắn em chớ quên
Coi như trong giấc mơ thấy mặt
Thân anh như góa vợ hiền đi...(492-517)*

Phu phen cùng những người bị buộc đi theo quan lại để hầu hạ, đã bắt đầu ý thức được quyền lợi, quyền sống của mình, cho nên mới có cảnh đi trốn để Thầy cả phải thở than:

*Sai con nào cũng không
Chúng trốn vào bụi rậm bụi lau
Không chịu lên gốc cả
Con ở chò cũng lâu
Vi vậy mới về đây hơi trễ (1787-1791)*

Với xã hội cũ, văn chương thường mượn hình ảnh để phiếm chỉ chứ không thể nói rõ ràng. Con ba ba, con mà đã tố cáo con người (phiếm chỉ tầng lớp trên) tham ăn, tài bóc lột, ức hiếp dân lành:

*Rũa những người hạ giới giỏi về ăn
Cay những người dương gian biết đổi món
Nhỏ như chim le le
Chúng còn bắt về nhấm
Tanh không gì hơn ba ba
Chúng còn lấy về nhấm
Hôi không gì bằng con rùa
Chúng còn lấy về ăn*

Thật đáng người trần gian không kể hết

Nay tôi đến khóc Ngọc Hoàng (2271-2283)

Đã tưởng đứng trước Ngọc Hoàng mọi người đều bình đẳng, được tổ cáo. Nhưng trong khi đó Ngọc Hoàng còn chết giấc. Tầng lớp trên đã dùng quyền hành của mình để đàn áp ý kiến của kẻ thấp cổ bé họng. Chúng lập luận theo triết lý đạo Nho "kẻ sĩ sinh ra để thống trị"

Con nào cũng có điều thờ than

Nguyên người ở dương gian thông thái

Bởi từ xưa đã tạo nên

Trời đất cho nó quyền làm vậy (2293-2296)

Hiểu theo hình thức biểu hiện phiếm chỉ, qua tác phẩm này ta sẽ hiểu ra nhiều ý nghĩa. Ở đây người lao động đã thấy được sự bất công, lên tiếng tố cáo đòi quyền sống. Đó là ý thức dân chủ thật đáng quý với xã hội xưa kia.

3. *Mo lên trời* gọi nhớ một thuần phong mỹ tục dân tộc Nùng: tổ chức lễ sinh nhật

Kho tàng tục ngữ dân tộc Nùng có câu:

Gắn quai kìn hoãn oóc

Vò phoóc kìn hoãn thai

Dịch nghĩa: Người khôn ngoan tổ chức ngày sinh nhật (*hoãn oóc*), kẻ đại dốt tổ chức ngày giỗ (*hoãn thai*).

Phong tục người Nùng coi trọng tổ chức ngày sinh nhật, có nhiều ý nghĩa đã trở thành truyền thống lâu đời. *Mo lên trời* nêu lên sứ giả khói hương loan báo mọi người biết Ngọc Hoàng - đáng cao cả của muôn loài - đã băng hà. Ai lấy lo đi phúng viếng. Thầy cả đứng đầu tổ chức thật đã chu đáo.

Nhưng đứng tề tựu trước vong linh Ngọc Hoàng người ta mới biết:

Chúa ta chết ba ngày thì lật

Chết sáu ngày là thấy

Lại ngồi dậy sưởi bên bếp lửa

Lại khỏe khoắn như xưa

Người ta tưởng Ngọc Hoàng băng hà

Hóa ra ăn mừng sinh nhật (2299-2304)

Trong tầm thức dân gian, ai cũng biết đấng cao cả là bất sinh bất diệt, người vẫn tồn tại ngự trị ở muôn trời cai quản ba tầng: trời, đất, thủy phủ. *Mo lên trời* đặt ra tình huống Ngài chết, mọi người có nghĩa vụ đi viếng tang. Không khí đang bi thương, tình huống đột biến: Người ngồi dậy sưởi lửa. Kết thúc câu chuyện mới vỡ lẽ: *Người ta tưởng Ngọc Hoàng băng hà/ Hóa ra ăn mừng sinh nhật (2303-2304)*.

Xem lại các chương, các đoạn trên, người ta thấy sự chuẩn bị vật chất, sự huy động lực lượng đi làm ma Ngọc Hoàng thật long trọng.

Thì với một lễ sinh nhật của đời người cũng ngang giá như thế. Lễ sinh nhật truyền thống được coi trọng hơn là đạo lí.

Nhưng ở đây, tác phẩm *Mo lên trời* còn có ý phê phán sự giả tạo của các thành phần đi phúng viếng. Bao nhiêu con vật vào khóc lóc trước vong linh đều chỉ nói đặc điểm dòng giống của mình, nổi cơ cực đồng loại:

Hồ báo kiếm mồi thật khó, thường là đói bụng (2019-2039) Ngựa thì kêu: *Chủ tôi sáng cho đi tối nhốt/ Thiếu ăn bụng xót như báo (2041-2057)*.

Trâu kẻ khổ: *Cơm tôi ở bụi lau/ Muỗi cắn da nổi cục máu chày/ Nhảm nhỡ nhảy xuống ruộng lúa / Chủ lại mắng loài hổ vồ beo cắn* (2041-2057).

Hươu, cừu, dê, nhím.... mỗi con vào khóc Ngọc Hoàng, cũng cùng không có lấy một lời than khóc thương tiếc người chết đang nằm kia.

Cho nên *Mo lên trời* tự thân nó tố cáo sự giả dối của việc làm ma. *Người đã chết cứ chết/ Đánh cờ chơi tiêu cơm* (1890-1891). Tốt nhất, ý nghĩa nhất với việc phụng dưỡng người Nùng là cho ăn ngày còn sống, Khi đã chết đi, tổ chức đám ma chỉ là dịp cho người sống ăn uống mà thôi, càng linh đình người đến phúng viếng càng no say, không ai có tình cảm bi thương.

Vì vậy *Mo lên trời* ca ngợi thuần phong mỹ tục người Nùng: Người khôn ăn ngày sinh - kém thông minh thì ăn ngày chết.

Đó là một quan niệm về nhân sinh tiến bộ và thực tế. Nó có giá trị giáo dục rất lớn.

V. ĐẶC ĐIỂM NGHỆ THUẬT

1. Tác phẩm *Mo lên trời* với nghệ thuật phiếm chỉ đã nói lên được nhiều ý nghĩa nhân sinh quan.

Nếu hiểu Ngọc Hoàng là đấng tối cao của muôn loài băng hà, mọi người sấm sanh lễ vật và cùng đến phúng viếng là đạo lý. Nếu ta hiểu cha mẹ đấng tối cao của gia đình, có khó nhọc công sinh thành cù lao cực dục, một khi mất đi, tổ chức lễ tang là đạo lý, là sự báo hiếu, là đạo đức con cái cùng xã hội.

Nếu ta hiểu Ngọc Hoàng là bề trên, Thầy cả là quan lại cấp dưới, khi qua huy động dân phu đi lo sắm lễ vật cũng như đi phục vụ lễ tang, quan không quan tâm gì đời sống dân phu; thì tác phẩm này có ý nghĩa tố cáo tầng lớp quan lại, chức dịch nhiều dân.

2. Tác phẩm *Mo lên trời* là cuốn từ điển về muông thú, vạn vật

Đọc trong tác phẩm, ta biết để chuẩn bị lễ vật đi viếng tang Ngọc Hoàng, các con hương trai gái cùng nhau nặn nhiều loài chim khác nhau.

Chẳng những thế, khi Thầy cả phân chia 18 ban đi 18 hướng để hô hào, để lừa vạn vật đi theo Thầy lên thượng giới phúng viếng Ngọc Hoàng thì bao nhiêu muông thú ở trần gian này đều được điểm đầu đen.

*Một đoàn đi đường thủy xin cá
Một đoàn cùng xuống theo xin tép
Nói cùng các nàng như dương gian
Mỗi tháng có cực khổ
Ai nấy cùng nặn bột làm chim
Vỏ lấy bột nặn khướu
Mang lại đặt trước lầu
Mang tới đặt trước trạm
Trẻ đi chọn từng đôi
Giúp các chàng lừa chim
Lừa chim chính trong bụi*

Con đưa con đi trước

Con gọi con đi cùng

Không kể con ở xa ở gần (789-802)

Đến khi phân chia từng ban thì nhiệm vụ đi tìm muông thú càng cụ thể và phong phú hơn.

Ban thứ nhất đi đường thủy vận động hết các loài dưới nước (806-83)

Ban thứ hai cũng đi đường thủy (832- 903)

Ban thứ ba lên núi đá huy động các loài rắn (904-941)

Ban thứ tư ra đồng ra suối huy động các loài ve, muỗi mòng (942-977)

Ban thứ năm huy động các loài ốc, côn trùng (478-1031)

Ban thứ sáu huy động sâu bọ, côn trùng (1032-1075)

Ban thứ bảy huy động côn trùng (1076-11270)

Ban thứ chín huy động các loài ong (1128-1155)

Ban thứ mười huy động các loài chuột, chồn, cáo (1156-1191)

Ban thứ mười một huy động các loài cây hương, hươu nai (1192-1231)

Ban thứ mười hai huy động loài gia súc (1132-1251)

Ban thứ mười ba huy động các loài chim (1252-1275)

Ban thứ mười bốn huy động các loài chim (1276-1303)

Ban thứ mười lăm huy động các bầy chim (1304-1370)

Ban thứ mười sáu huy động các loài chim (1371-1406)

Ban thứ mười bảy huy động các loài chim (1407-1426)

Ban thứ mười tám huy động các loài chim (1427-1450)

Đọc qua các ban, ta đủ biết các loài côn trùng, chim chóc, muông thú v.v... được gọi đến trong *Mo lên trời* phong phú biết chừng nào. Có nhiều loài thuộc đặc trưng, ở vùng dân tộc Nùng mới có, khi dịch còn gặp nhiều khó khăn.

3. Mô típ dân gian trong *Mo lên trời*

Trong truyện cổ tích dân gian (và cũng có không ít trong thực tế ngày thường con cái không coi bố mẹ ra gì, chăm sóc không có, nhưng khi bố (hoặc mẹ) qua đời tranh nhau làm ma linh đình, khóc lóc tiếc thương. Khi đến đỉnh cao, người bố nhồm dậy, kể "công" từng con. Từ đó các con (nhất là các nàng dâu) ăn ở phải đạo hơn.

Mô típ ấy được nhắc lại trong *Mo lên trời* cảnh cáo cách sống của con cháu với Ngọc hoàng, về phía phẩm chỉ nhằm giáo dục con cái đối với cái tang của bố (hoặc mẹ).

Mo lên trời tố cáo thái độ, tình cảm đối với người chết thật quá quắt.

... Lùi để cháu Ngọc Hoàng vào khóc

Chúa mắt đi thì mắt

Cháu cứ ăn cơm cùng bát sáo trâu (1879-1881)

... Cháu khóc xong cháu lui

Để nhiều người vào khóc

Người đã chết cứ chết

Đánh cờ chơi tiêu cơm (1887-1891)

... Thấy nhà chủ vào khóc

Người ta chết cứ chết

Ở không ta diễn tuồng

Ta ngồi buồn làm chơi (1961-1904)

... Người ta chết thì chết

Ngồi rồi ta hát lượn

Ngồi rồi ta đánh trống

Ta vuốt ve làm chơi

Ngày hết ngày lại vui (1923-1926)

... Người ta chết thì chết

Nào để ta mời mai mối uống rượu

Cột đùa với con gái

Không lo làm sao đâu (1936-1939)

... Người ta chết thì chết

Nào để lấy da trâu làm mặt trống (1942-1943)

... Người ta chết thì chết

Ta sẽ ăn thịt trâu thay bữa (1451-1952)

... Người ta chết thì chết

Lấy da trâu làm bầu

Gạo rượu ta mang lại

Mang về làm lễ bố (1975-1978) vân, vân.....

Vậy thì các người đến đám tang chẳng còn ý nghĩa tiếc thương người mất là bề trên của mình, đã có công lớn với cuộc đời của mình.

Cho nên khi Ngọc Hoàng "ngồi dậy ngồi bên bếp lửa" theo mô típ truyện kể dân gian sẽ là hình tượng nghiêm khắc cảnh cáo những phần tử trong xã hội không có đạo đức, mà thật vô liêm sỉ.

*

* * *

Cho nên chỉ tìm hiểu *Mơ lên trời* ở góc độ văn học, ta đã thấy đây là tác phẩm có giá trị nhiều mặt, đặc biệt quý với việc chấn hưng lại đạo đức, nhân luân.

Cao Bằng 20/11/07

Hoàng Triều Ân

XÍNH CỘC HƯƠNG KHỈN MÙA HUÔNG

(PHIÊN ÂM TỪ NGUYÊN BẢN NÔM NÙNG)

*Thỉnh thỉnh đích thỉnh kinh
Cần rầu giảo Ngọc Đế Tam Thanh
Hương lô cần rầu phát
Hương khỉn thắt lầu chang*

- 5 *Giai hương chính hom ón
Xẩm xít hom hương hóa
Xẩm xát hom hương thông
Hương hơn buồng rầu thông
Hương hơn kha rầu piót*

- 10 *Hương hơn thoóc rầu chang
Hương hơn nạng rầu xính
Giai hương khỉn thâng lầu
Hương khỉn cầu thâng tạm
Hương piót tạm lầu hoa*

- 15 *Hương khỉn piót lầu nha*

*Mạ tấy giủ chang tạm cồ kinh
Lừ tiên giủ chang thỉnh cồ khéc
Phỏ rầu luồn khẩu mà
Mà đại rự mi viéc?*

- 20 Gầm ngò sậy phẩn đây
Phẩn bân khay vạ rùng
Phẩn đầy mừng khoong hoa
Phẩn lầu nha báí khéc
Luột tức màng đi dẹt bấu bau
- 25 Gừn nẩy sậy lải sư bấu chính
- Xẩm xít roọng bấu ính nhắp nhi
Mí sim sậy dạn nằng
Bường rầu xính kim quế hom hoan
Gần rầu xính mậu đan sậy báo
- 30 Xác rùng báo vạn lý lều mà
Hương hoa se tam giới
Ngoại ý giường thúc tha
Gần rầu phuối xì xá bường noóc
Là ngòi đéch là ngòi
- 35 Tu đâu pả nhằng toóc
Tu noóc pả nhằng chon
Sam môn nhằng khòả thí
Đây đây pả đây đây
Tu đâu rầu nhằng toóc
- 40 Tu noóc rầu nhằng chon
Sam môn nhằng khòả mấn
Táng ý nhịnh teng kim
Táng luông nhịnh teng léch
Nhịnh cát kim cát ngân khao xác
- 45 Gần rầu mà tó pác chang dinh
Soong noọng thẳng làng hương mà piót

Gân rầu phướn bường noóc xi xà
Ma ngào hon phảng noóc
Siên bioóc rự phứt hoa

- 50 Anh ca dẳng mà páo
Gạ sẩy náo quá lâu

Anh lài sư pây tèo
Đếch páo gạ ca râng
Nâu nẩy hoa táng rừng

- 55 Hương hoa khừn soong vác lếu đây
Dầu dư hương mường đĩn tỉ giả
Bấu dư hương soong vác
Chính doóc hương mường đĩn
Mùng xẩu vắn hoãn vẩy

- 60 Mừng quây vắn lấp moóc
Hương mà dậu bấu nài
Hương mà doai thúc đét

Đếch pây roọng pú quản khay tu
Gạ Pú Xu khay táng

- 65 Khay tu hẩu làng hương mà làng
Khay tu hẩu làng bioóc mà rườn
Au hương khừn doòng tấp pà xam
Au hương khừn doòng thái pà khẳm
Xiên khô noọng nạng hương

- 70 Làng hương bấu luồn phải
Điều phỏ roọng xa quan
Mì trà đây giầu sường

- Lúc lỏng gủy thâng tô
Eng lỏng vôm thâng nậm
- 75 Gầm xam đuồi soong báo
Gầm kháo đuồi làng hương
Hương báo nấc rụ nầu
Hương báo xầu rụ quây
Hương báo đây rụ rại
- 80 Hương báo sắc rụ cướp?
- Cáp đeo khừn lầu các au xương
Cáp đeo khừn lầu luông an nả
Hả síp khừn lầu hoa au pháo
Báo mọi cáp nậm mừng
- 85 Táng gằn tiểm cung xương oóc noóc
Tiểm au dạo công đường
Tiểm au cung liễn nả
Hả síp giống goòng kim
Tiểm cung xương hẩu liệu
- 90 Các điều chùa tiểm binh
Giú chang thình báo hiệu
Báo lầu các chang thình
Tiểm quân binh oóc lò
Rầu gạ hương mạy đíp khừn luốc
- 95 Rầu gạ hương mạy đoóc khừn dai
Rầu gạ hương phi phiải khừn giú
Phiàng hẩu sẩy pây thai
Giai hẩu sẩy pây khả
Giai sẩy pây tóc mạ tẻ vẫn

- 100 *Giai sậy pây tóc đình điều già
Rụ gạ hương thì già báo thông
Rụ gạ hương mừng đĩn báo piấu
Báo piấu sậy bầu lỏng
Báo suông diên bầu phải*
- 105 *Cuốn pây vắn gằn rại
Cuốn phải vắn gằn lư
Cuốn mùa vắn gằn kén
Thàng mì lí sậy lỏng
Gầm mì lí sậy khìn*
- 110 *Thư khoản đây sậy án
Noọng râu dữ bình siên
Khay hóm râu tè thúc
Lúc đếch chính sí rì
Sư mùa tháng lâu các*
- 115 *Bầu dữ hương páo sắc páo giắc
Bầu dữ hương páo mác páo miầu
Bầu dữ hương tin lâu páo bệnh
Bầu dữ hương báo lặm pây đai
Bầu dữ hương phi phải mà miầu*
- 120 *Bầu dữ hương cốc tăng chang thái
Hương hom giai mọi thì*
- Lúc tè lẩn cốc hương
Eng tè tươn cốc bioóc
Chăn vắn cốc hương hoa chang Hác*
- 125 *Chăn dữ hương quế miắc chang kinh
Chăn dữ hương hom thanh Ngọc Đế
Phỏ Giang thắc pạ lầy pây đồng*

- Dương gian cầm su tao pây thẳm
Au lổng xốc pây tằm
- 130 Au lổng xáng pây sáu
Sáu mần hắt vắn bura
Là hấu mần vắn mìn
Chắc mạy phá hắt theo
Au mạy pheo hắt sê
- 135 Nặm bâu hắt mà phoi
Nặm sam lòi mà áp
Cáp lẩn pây lẩn mà
Mừng lẩn pây lẩn theo
Giầu vắn theo hương đảo càn xinh
- 140 Giầu vắn sắn hương thông càn lỏc
Lao thúc nặm thúc tôm
Lao thúc lỏm thúc đét
Au chĩa đảo mà ben
Au chĩa đeng mà cuốn
- 145 Cuốn se thèn quan nha
Pao se nha Ngọc Đế
- Ngọc Đế phát hương sáy oóc rinh
Ngọc Đế au hương thanh oóc phát
Phát hấu các sáy báo thổ quan
- 150 Mọi mường mì hương hom xinh khéc
Hương piệc hương Tam Thanh
Hương thanh hương Tam Bảo
Nức náo sắn hương thông
Quảng Đông đầy khỉn lổng khai rự.

- 155 *Phỏ Hác au lừa ỷ khỉn lổng*
Phỏ Hác au lừa luông khỉn lốt
Lót mà tốc sí rình
Lò sa khừn Nàm Ninh Pác Sắc
Mọi sắc chia lài bioóc lài hoa
- 160 *Au mà hẩu dương gian kinh Phật*
Au mà thất nà nha kinh chúa
Táng gần au kinh tổ kinh tông
Táng gần au hương thông kinh Phật
Mọi gần giữ linh lý phình an
- 165 *Dương gian au dền dài pây rự*
Chăn vẫn sẵn hương thổ hương thông
chăn vẫn sẵn hương thanh hương quế
Chăn vẫn sẵn hương sáy hương hom
Hương giàu đầy xinh phi nầu gắm
- 170 *Hương mà thất doòng sáy lao xao*
Hương mà thất doòng khao tào tạp
Au mà thất doòng tháp phải roòng
Hương mà thất pác sương phải lậu
Cốc hương pắc vẫn thôi vẫn hàng
- 175 *Giai hương khỉn vẫn theo xinh pả*
Thĩ giả mì răng pác mà thần
Lúc ký mà tem miầu cấp mác
Làng hương mì răng pác mà xem
Dương gian mì răng gắm mà lẩn
- 180 *Lẩn hẩu mọi lâu các râu mình*

- Sấy tẻ páo chang rình thăng mạ
Pả tẻ lẹo binh tiên
Bươn chiêng hoàn xo ắt
Bươn chất hoàn síp sí
- 185 Phật giảnh khին doòng hương
Hoa Lan khին thềnh châu
Bươn cầu hoàn síp hà hai mần
Mọi gằn trang khẩu hoa khẩu sảo
Thĩ giả trang khẩu sảo mùa nha
- 190 Mưòng đĩn trang khẩu hoa mùa Phật
Diều sấy nhặng phục rẫy ta nhà
Vua luông an tu quan thĩ giả
Bươn sam thăng xo nhĩ hoa khai
Mọi thĩ khին đấm hoa trang bioóc
- 195 Gạ lúc ký lúc hoa
Táng gằn pây xa pya xa nháo
Táng gằn hất thảo lị nhân tình
Mọi gằn cồ mi mình đuỏi sấy
- Quản ca tiểm sư só lỏng thăng
- 200 Páo hấu thuồn mưòng đĩn đầy rụ
Sư mà páo Ngọc Đế rầu thai
Sư mà páo phò Huồng rầu quá
Hấu sấy mùa thình khẩy thình mầu.
- Hàng hương hơn mưòng đĩn khին lốt
- 205 Việן thu thập an mạ khâu đầu
Hàng hương gạ giường rầu đôi pả

- Hầu pả lỏng thí giả túc minh
Xinh pả lỏng pây kinh đổi báo
Lệnh báo đeng vắn lượt
- 210 Sư báo đướt vắn vầy
Hầu pả lỏng châu pây hải quảng
Hầu pả lỏng khin co khá nhòt đeng
Hầu pả lỏng co theng nhòt ón
Sáy báo lỏng tốc cón vắn xiên
- 215 Hầu pả lỏng vắn thàn án vạn
- Sư páo thâng bươn chất nàng thố
Noọng nhi trang sữa sáy thả rà
Cầu hầu các tiên gia pây đổi
Sấn hương tang vùa chúa mà xoi
- 220 Xoi tiên lỏng mừng đĩn đổi bioóc
Gạ síp pét ngỏ than
Pét tiên lỏng thỏm khân thư rặng
Sai pây xinh Vương Mậu Phắt mà
Tiên đào giú chang mừng pả dùng
- 225 Phụng Diều Đế mình luông
Thèo thảng hoản Huồng oóc
Phân phó các tiên noọng tiên nàng
Táng gần mà păn khân mãi giáo
Mừng thư lằm thậu pảo oóc xai
- 230 Mần đẫy cứu thiên thai nưa vạ
Pét động phủ chân tiên
Chiến thèo mà lâu đàn xuất hiện

- Xinh pả oóc thành mạ tiếm binh
Hầu rầu lòng mừng đến đối bioóc
- 235 Gạ cả pả cốc tắng lâu nửa
Gạ thẳng pả tiên gia sẩy báo
Thèo mà gạ pả dậu lâu ngân
Thắng kim Thông bường làng sẩy báo
Sư mùa báo sư phụ phục tang
- 240 Táng gằn mà thư sang đối sẩy
Mà tẻ pây thưng thi đối làng
Táng gằn tắng chương đang thẳng mạ
Táng gằn tắng năng mạ hầu phiêng
Gằn rầu giủ tốc lằng quan quái
- 245 Sẩy Hác cấp sẩy hác hát mừng
Thổ quan cấp thổ quan hát tới
Thái ất vì sẩy báo rải lần
Táng gằn chương đang thân khỉn cả
Mần rự chắc binh tướng rầu cao
- 250 Nùng guồng sừa đưng khao đây quả
Nùng gủ mắt bioóc mạ đây lai
Nùng sản rộng như hai thúc thoong
Nùng guồng sừa khao ón hom hương
Khúy thắc mạ khao xinh oóc sường
- 255 Mạ pây ác vận sừa
Vần giường sừa sư từ
- Phỉ sẩy thồm mủ khang
Nùng guồng sừa phải đưng bioóc phiắc
Nùng guồng sừa thăm chắc lải hoa

- 260 *Như anh ca giảng lượn*
- Pà ké nưng sửa xinh*
Tiên kim nưng sửa hên
Guồng sửa hên long cư
Guồng sửa sam pác cát
- 265 *Guồng sửa chất pác sai*
Phúc cát bầu thăng cát tè chai
Phúc sai bầu thăng sai pài gằm
Khúy thác mạ long cư
Tua ké mà thư vì thư mủ
- 270 *Tua đếch mà thư piên*
Tua eng mà thư chấp
Báo pét cáp mừng giang
Phu làng chẵn siên khô
Só mùa lườc táng gằn
- 275 *Sư mùa lẩn thăng tỉ*
Gọn choong đếch gọn choong
Gọn choong mi gằm khao
Bắn pháo mi thi pây
Sống Diều mà thăng mạ
- 280 *Hầu sống pủ báo phu*
Hộ phi siên oóc lỗ
Thắng mạ lếu sống giào
Pao au lếu bầu liạng
Sam síp tua mạ đáng oóc giào
- 285 *Sí síp tua mạ khao oóc thắng*
Thắng mạ thắng tua rềng
Trang lừ trang tua ải

- Thằng thắc mạ bạch hạc tha quai
Thằng thắc mạ gò lúi phải khoái
- 290 Tóc còn pì én bân
 Phải hôm thắc mạ hải
 Mạ rại hỏi lúc lèng
 Lúc lèng moòng xí xá
 Mạ thắc thằng an về
- 295 Mạ mè thang an lài
 Tua cầu quai tóc còn
 Tóc còn sậy tè vùng
 Táng gản táng cãm cung hấu mẩn

KHÀU TU QUAN ÁI

- Táng gản cãm lệ làm hấu mẩn
- 300 Thằng mạ lếu tin tin
 Chung pây se noóc rình thả pả
 Khúy mạ oóc tu lầu
 Rầu thàng lạo giào phỏ
 Rầu oóc lếu giào làng
- 305 Au nốc phéc oóc kho
 Au nốc ho oóc sảo
 Eng báo oóc lầy gà
 Eng ca oóc pác táng
 Eng báo oóc piai dân
- 310 Au kỳ hồng oóc noóc
 Tiếm au tua kếp lín thang lài
 Tiếm au tua pan oai pài thích

- Tiên tè thỏm mù lái
 Tiếm sam síp tàu lộc
 315 Tiếm sốc síp tàu kinh
 Pải pan oóc soong phương
 Tàu luông oóc soong vác
 Sỉ sắc lỏng soong phải
 Tàu oai oóc pên phấu
 320 Phấu ý cấp phấu luông
 Táng gẩn táng khỉn mạ
 Giết khỉn mạ bường sa
 Mừng cãm lừ rẩu khỉn
 Ghiu piếc rà ý dụ
 325 Tàu lái hoa sẩy vũ
 Ghiều noọng mi san cầu
 Oóc lầu hoa pét cáp
 Oóc lầu các khoen khân
 Oóc lầu ngân khoen rặng
 330 Khủy mạ oóc tu luông
 Nhò tin oóc tu đến
 Oóc tu vận kỳ lẫn
 Hoa lũng lỏng thí giả
 Giú xấu vắn hoàn vậy
 335 Giú quây vắn lấp moóc
 Quân binh bắn bát pháo thông thiên
 Giờ ngộ hẩu quân tiên lỏng pịom
 Tức mạ là huy khí
 Phỏ phi là mặc giảng
 340 Phải mạ lỏng khỉn cá táng y
 Thỏ thèo cùng quá pây mế bioóc.

DÒM PYA

Cáp đeo lồng pây nặm dôm pya
Cáp đeo oóc pây nà dôm khấu
Lúc pây roọng hấu chầu quan mà

- 345 Rầu tè oóc dôm pya liễn nốc
Thông cấp piốc vì vùng
Mọi hoàn giú tấu thoong kin nhả
Gi ả pác gi kin
Tấy liếp thin pya cầy

- 350 Pya cầy táng thua luông
Thua luông tó thang kéo
Au pya sáu hất thau
Mọi hoàn giú chang thoong chang hải
Phiải lò là pya ín thang đeng

- 355 Pya teng cấp pya phè
Pya phè gác năng đăm
Chấp lẳng thin pya piến
Pya chắt gác thua bông
Mà tè mùa đuổi câu phiải lò

- 360 Pya cá dò pác rì
Pya ngày phan bầu lịn
Xấu giàu mè xính xao
Lẳng đăm mè pya cá
Pác ả mè pya ngào

- 365 *Lăng kheo mè pya tằm
Pẩn pé mè pya teng
Tha đeng mè pya cốt
Kếp hên mè pya ngậy
Giú đay mè xinh xao móc hên*
- 370 *Đéch pây xa mè mạn tầu phai
Nầu phiừc hấu chữ ngài lạo châu
Sấy tẻ tàu tức lỏm
Tiên tẻ lỏng tức dườc*

DÒM NỒC

- Hoa cháu nhắc eng nhắc
Bươn chắt nhó eng nhó
Táng gần giốn pát khẩu viầu ngài
Au mà xai hất nu hất nốc
Thư mà pẩn hất lằm hất ca
Hất tua nốc quá kéo*
- 380 *Hất tua khiều quá tu
hất tua ca quá lũng
Hất tua phủng rại phya
Hất tua ca mà giú
Hất tua nốc mùa nư*
- 385 *Hất nốc ho than thảo
Hất nốc én xăn xiu nư bản
Nốc hoắc giú gần thôm gần thả
Nốc kéo cằng xí xá nư thành
Cao cở lò tính tang xí xác*

- 390 Hát nỏ phèo gò lòi
Tha lè mè cây oai gò hốt

XOI TU QUAN

- Đéch pây roọng pú Quán hẩu quan
Nọng pây riếc pú giang hẩu Pả
Gạ thuốn thẳng phỏ Vẹn tó quan
- 395 Táng gằn mà thư làm tham lẹ
Điều sảy tẻ xo nỏc mùa bân
Sư pây páo dương trần thẳng mạ
Gạ soong mẽ cốc tắng lầu hoa
Táng gằn mà trang già hẩu pả
- 400 Táng gằn au tùi mác khâu đang
Táng gằn au miầu làng khâu chấp
Tem miầu tức khâu chấp hẩu lằng
Xạp mác cấp phùn kim hẩu sảy
Quan tẻ pây xoi nỏc xoi pya
- 405 Gạ kè doỏc tha lòa bấu kim
Táng gằn gỏ sau sập ăn đang
Mọi gằn thư sào ngấn loắt khỉn

DỜM MÁC

- Sao báo nhằng cằng cò dờm vắng
Nầu phiủc thâng giờ Dần giờ Mạo
- 410 Piốc Án tín kìn lão kìn dà

- Pẩn căn pây tím hoa xa bioóc
 Pây dỏm mác dỏm miầu
 Mà râu dỏm cốc mác
 Pẩn cốc bản mác phung
 415 Pẩn chang đông mác ngòa

 Pẩn chang pá mác bao
 Pẩn chang khai mác mỗi
 Pẩn bản nội mác thảo
 Chang lương khao mác tối
 420 Gắn khuổi mác thau huy
 Soong mừng nhò mác mị
 Ẩn ý là mác li
 Pẩn huy là cuối cây
 Cản máy là mác bầy
 425 Ẩn đây là mác muổng
 Pẩn chúm là mác phảy
 Kín đây mác cam tổng
 Kín sỏm là mác cheng
 Kín gẩn gò mác chủ
 430 Kín sỏm ón mác cai
 Mì nam lai mác có
 Chang khuổi mác vắn hoài
 Kín hoan lai mác nhân
 Tầu nặm là mác phù
 435 Thềnh phaya là mác thuật
 Vạn giường mác dỏm đo
 Tiên gia tẻ cấp nốc

CÁP NỐC

- Gạ râu lẹo noọng tóc dương gian
Gạ râu lẹo nàng Kim thi giả
- 440 Pện cháu dắc eng dắc
Bươn chắt nhò eng nhò
Táng gằn thó pát khẩu piều ngài
Mà phoi bư hất nốc
Mà păn bư hất khiểu
- 445 Hất tua nốc quá kéo
Hất tua khiểu quá phya
Hất linh căng rài lũng
Pái se hấu nậu bioóc râu trang
Pái se hấu noọng nàng râu lị
- 450 Đây phúc rầy tu phi
Khuốp pi mi kỷ pày siên khô
Táng gằn au oai tó hất ngư
Au sừa pu hất cáy
Au phải sáy hất nu
- 455 Au kim long mà vẹ
Au chấm ché mà ngòi
Au mà cáp hất nu liễn nốc
Au kháng mịn mà tằm
Mác pêng mà lằn vằn ngư ngược
- 460 Cáp hất phùng rài phya
Hất tua ca páo rầy
Hất nốc péc gò lài

- Pài nà lấu sảy án
Hắt nốc chích rai thin
- 465 Hắt linh căng piai mạy
Hắt nốc sảy rai giữa
Hắt tua sưa rai lũng
Hắt nốc choóc nốc hoèn
Hắt tăng ca liễn lằm
- 470 Sấm nốc chích bân sung
Tăng nốc nhùng khôn ón
Tăng nốc tùm cây cây
- Tăng nốc phảy nốc yểng
Tiếm hẩu thuồn hẩu lảng
- 475 Mọi tua mọi vùi vãng tốc cón
Chay nặm lè dôm pya
Chang nà dôm cốp khuyệt
Kè luốc là hắt ngủ
Chang phò là hắt nốc
- 480 Hắt mọi giường mì đo
Noọng nhĩ rụ hắt đây trúng ý
Gọn choong lỏng soong vác
Pháo rà thắt phò chang
Tổng luông moòng chang lũng
- 485 Thâng pét cáp nặm mường
Phò luông tẻ pây hác
Gạ noọng thoóc mường Đin
Thâng nạng Kim thi giả
Bươn chắt hoàn síp sí
- 490 Tóc sảy bấu pây mà

- Phỏ luông tẻ sau sấp
Tốc làng bầu pây Hác
Phỏ Hác tẻ sau nà
Sư tha mà phung giảo
- 495 Phung au giảo khẩu rầy lỏng tôm
Au mòn răng liêng pác
Thỉ Hác Pả bầu gà
Mường Kinh phya bầu mạy
Mà khoang khoáy hắt thỉnh
- 500 Phân lỏng rầu đẩy đi
Ý chí vì mì lai
Hắt pủ giải siên khô
Sổ minh lê bán seng
Mì rềng rà tăng cấp
- 505 Tà tẻ phẳng lan bioóc mường đin
Phẳng nạng Kim thỉ giả
Phỉ tẻ oóc pây Kinh
Siên tẻ lỏng pây Hác
Pây hác au mình luông
- 510 Pây mường au mình máy
Xấu phỉ bầu hăn tha
Quây làng bầu hăn nà
Phẳng noọng nhĩ pây quây
Đây pây nản đẩy thiều
- 515 Phỉ sảng noọng giá lùm
Tảng rừ đũa phẩn gừn hăn nà
Đang phỉ trần phỏ mãi luồn pây
Pây sam pi bioóc mác
Pây hả cấp bioóc đeng

- 520 Ánh quang thanh giàu theo
 Sắc noọng phi tè pây
 Noọng nhĩ lăng gỏi giú
 Gỏi giú nờ noọng nhĩ sáy lăng
 Gỏi giú nờ Kim nằng thi giả
- 525 Phi tè oóc pây Kinh
 Tức minh lăng pây Hác

PĂN SỪA RẶNG KHÂN

- Sắc noọng thộc sáy lăng
 Sắc Diều lăng sáy báo
 Diều sáy cuốn thái cằng hắt giôm
- 530 Cằng lai sáy pây Hác bầu thăng
 Cằng lai sáy pây Kinh bầu piôt
 Táng găn mà tiếm rặng liễn khân
 Táng găn mà thông păn sừa nùng
 Ngòi au rặng noọng nhĩ rầu păn
- 535 Tiếm phẩn khân điều thông noọng nhĩ
 Sường hẩu sáy pây Hác mi mình
 Sường hẩu sáy pây Kinh mi nà
 Săn rặng cấp khân đáo pên khoen
 Guồng sừa cáp khoong đeng pên hoi
- 540 Săn nấy săn rặng sáy phỏ rầu
 Mà rà tè păn khân liễn sừa
 Săn nấy sáy cốc tăng lỏng thàn
 Léc vắn si hồng đan bầu pì
 Săn nấy săn rặng ón phi lăng

- 545 Sắn nầy sắn rặng hoa phi sậy
 Sắn nầy sắn phi sậy sống lẫn
 Sắn nầy gác vẽ luồng pích hén
 Sắn nầy sắn sậy ẩn sống giề
 Sắn nầy gác lải sư chang phủ
- 550 Sắn nầy sắn lồng án Kim San
 Sắn nầy sắn hoa lan hảo hảo
 Sắn nầy sắn sậy báo Kim Liên
 Sắn nầy chíp hoa làn soong buồng
 Sắn nầy sắn tua ké pác tu
- 555 Khoen soong hàng pác phú
 Sắn nầy sắn sống vỏ lải sư
 Chiếu ngòi tha lải làng
 Sắn nầy sắn phò sậy Kim Thông
 sắn nầy gác sài phùng thúc ý
- 560 Sắn nầy sắn phi sậy Kim Làn
 Sắn nầy gác phong ban khao ón
 Sắn nầy là hấu sậy Kim Tiên
 Sắn nầy thư xiên niên bầu mã
 Sắn nầy sắn cốc tắng Khẩu Điều
- 565 Mọi gần mọi chao khôn nùng sừ
 Sắn nầy là noọng nhĩ phi păn
 Sường hấu sậy pây Kinh pây Hác
 Tắng gần nùng sừ bioóc lồng thàn
 Tắng gần nùng sừ khoong tẻ oóc
- 570 Tắng gần tắng ép rặng sừ đây
 Lúc phi tẻ hoa vì oóc lỗ
 Nùng guồng sừ phượng tố long cư
 Nùng guồng sừ hoa hùng bioóc chấm

- Sửa khao cấp sửa hèn thê hoàn
- 575 Rầu tẻ lỏng cãm cung khúy mạ
 Noọng nhĩ giủ tin chỉ ngòi lẳng
 Táng gản au rặng khân sường sẩy
 Sắn rặng sường cốc tắng hác quai
 Sườnng khân hoa sắn lòi oóc khéc
- 580 Nưng guồng sửa bạch hạc luồng bân
 Bấu nẩy chần đây lai quá thản
 Sẩy án tẻ tín tín
 Táng gản trang kỳ lẩn hải mạ
 Táng gản tải au mạ hấu đây
- 585 Táng gản táng cãm cung hấu mẩn
 Sẩy tẻ nùng bấu sửa khoong đeng
 Khoong đeng lao pển nốc
 Thái nải nùng khoong xinh
 Đang Kim nùng guồng hèn
- 590 Táng phỏ tẻ tín tín
 Giá pây cãng mề nhinh lúc đếch
- Cãng lai sẩy pây Hác bấu thâng
 Cãng lai sẩy mùa Kinh bấu lấp

THÁP LỆ LÀM

- Báo tổng điều thàng mạ
- 595 Gạ tổng bạ xa phu
 Tu quan rà oóc kìn
 Cáp tẩu soong pác phu

- Cáp nưả soong pác kìn
Gạ phỏ hoẹn tó quan
- 600 Gạ mưềng giang thư tháp
Giang pây rẫy roọng mà
Giang pây nà roong theo
Au khẩu mìn khẩu bưả
Au khẩu thung khẩu thấy
- 605 Táng phỏ cẳm theo khàn
Mả tẻ pây lẩn mưềng đĩn Hác
Khàn mạy phỏ bấu lầu
Mả tẻ mừa đuổĩ câu thư tháp
Giang thư tháp phiải hỏm
- 610 Giang thư tham phiải khoái
Giang giầu kìn khẩu phảng rà phu
Giang giầu kìn khẩu mả rà kìn
Tháp nắc lẻ khẩu nưả
Phu nắc lẻ khẩu phảng
- 615 Bấu xính dẫu mả đạĩ
Bấu nại dẫu mả piếu
Mả kìn lầu chang nha
- Mả kìn dà mẻ án
Quan mị lầu đường tha
- 620 Quan mị xả đường nả
Lầu sam chẻn quan nại
Xả sam thài quan sường
Lầm lủc ký tìn lầu
Lầm lủc hương tìn trạm

- 625 Tháp của đíp của thai
 Thư làm chai làm dấp
 Thư tua pắt thang hoáy
 Thư tua cáy thang kho
 Thư mu luông tố ký
- 630 Thư lẹ púp lấu ngào
 Thư lẹ gảo lấu siêu
 Au cãm khẩu bioóc phón
 Cãm khẩu ón bioóc thảo
 Au thản phải tằm na
- 635 Au thẳng và tằm thí
 Mà thư khoắn soong ăn
 Mà thư ngắn pét pảo
 Khoắn pét pảo làm hoa
 Hoen phì phà lòi phủng
- 640 Thênh châu làm hoa cáp lòi luồng
 Pioóc mừng vẹ trăn châu pét pảo
 Mà thư síp bông mác
 Thư pác nhĩ phùn ngừ
 Thư xốc síp thó yếu
- 645 Thư cốp khuyết chang nà
 Bấu kể rặng chang nà chang rầy
 Noọng nhĩ hắt mọi giường mà phải
- Hắt thẳng hoài liên mạ
 Au mà tức chang phùn
- 650 Thẳng mừng khin hầy chùa
 Hấu phở loện tố quan

Hầu mừng giang thư pháp
Tháp pây thâng thông rầy gòi to
Làm mùa thâng thông nà gòi tiêm

655 Lắc kin quan thắm soóc
Mốc kin quan thắm khen
Cuốn kin quan hằm nịu
Thắm nịu ỷ nịu luông
Au pây thâng nà Huồng đẳng puồng

660 Quan giú mẫu giá giai
Quan ngòi mẫu giá phín
Au mẫu hắt được mạ mùa bản
Au mẫu hắt thang sưa thêm nằng

Tiêm ngòi au ăn héc pác phiêng

665 Tiêm ngòi au ăn ghiêng sam lịn
Sỉ chim sỉ phỏ quan
Thỉnh chang phỏ say ấn
Phỏ sẩy thỏm mủ kang
Điều làng thỏm mủ lếch

670 Nặm bá vầu giá khôm
Nặm rằm đàng giá nhả
Ngòi thẩu nặm thả rà
Ngòi tràng xà thả sẩy
Gỏi giú dựa thổ thì nắc nai

675 Gỏi giú dựa thua cai ngắc ngay
Gỏi giú dựa pác táng khoen kha
Gỏi giú dựa pác tu khẩu oóc

- Gỏi giủ dựa pác soóc thò má
Gỏi giủ nở nang lương linh li
- 680 Gỏi giủ nở soong noọng nả bang
Gỏi giủ nở soong nang nả máy
Soong noọng giủ dậu doong
Soong nang giủ dậu mè
Au ăn đây ốt pác
- 685 Au ăn miắc ốt xu
Au lưu li già nả
Au lúc phá tỉnh tang
Kim cang thắt thi rặng
Gạ hẩu thuẫn cây hán thỉnh canh
- 690 Gạ thuẫn thẳng lúc eng nảo mè
Dừa mè pây thông rầy piúc hoa
Dừa mè pay thông nả piúc bioóc
Bioóc pền ngoài gỏi mà
Hoa pền phong gỏi theo
- 695 Soong noọng giủ thua kháu buồng sa
Soong noọng giủ thua kha buồng rại
Mè tè pây buồng rại là xài
Mè tè pây buồng sa là của
Tua mắt khớp là kéc
- 700 Tua lượt khớp là chai
Mèng lài khớp pắt pải
Giá hẩu tua mèng lài mà quá

- Mà quá Pả tẻ gần
- 705 Pả tẻ san lần hồng bầu đầy
- Chiến nà tở doòng hương
Chiến lẳng tở doòng nằng
Tiên gia tẻ oóc noóc
Au nốc péc oóc kho
- 710 Au nốc ho oóc sảo
Phỏ hoẹn pây cón làng
Đang tiên tẻ oóc noóc
Các noọng nhĩ mường đin
Bạ nằng Kim thì giả
- 715 Mà tẻ pây đổi sẩy hìn cai
Mà tẻ pây đổi siên hìn háng
Táng gần oóc bường noóc khói xa
Táng gần oóc lâu nhà pây khoái
Oóc hẩu lẹo táng gần
- 720 Thằng pét cáp năm mường
Au lẹ làm oóc noóc
Sẩy tẻ quá lỏ giáp màn sang
Siên tẻ quá lỏ dân mân môn
Sẩy tẻ oóc pác táng đổi nu
- 725 Siên tẻ oóc pác tu đổi ẻn
Sẩy tẻ oóc cáp vác mạy mòi
Oóc bường đẩu bường noóc
Oóc sảo sứt mạy khoang
Oóc gần rườn mạy khảo
- 730 Oóc làng giảo lí lo
Lồng đây pây hẩu quảng

- Lồng lảng pây hấu rêng
 Táng gằn vất sủ khoong khỉn mạ
 Soong noọng giú chang ngộ chướng khân
- 735 Soong nạng giú lặm lẳng dôi mù
 Dôi mù sáy chang đang
 Dôi giáng khoang tha hoàn thì rặng
 Gạ noọng nhĩ dương gian
 Phỉ lảng thông thì hả
- 740 Noọng nhĩ mà khẩu tàu
 Lâng thông mà khẩu kiện
 Mà khẩu kiện bioóc miầu
 Mà khẩu tàu bioóc phiắc
 Kiểu tẻ loát sủ mình
- 745 Kiểu tẻ lịnh sư gằn
 Tàu tha hoàn sủ bioóc
 Kiệu táp kiệu di dầu
 Tàu tam tàu pên thời
 Kiểu noọng nhĩ sống lẩn
- 750 Tàu nạng Kim oóc cón
 Táng gằn au noọng nhĩ khẩu chang
 Oóc soong hàng tốc cón
 Táng gằn khẩu nằng kiệu hấu phiêng
 Tiên gia tẻ oóc lò
- 755 Táng cáp táng khỉn không
 Táng gằn táng khỉn mạ
 Giét khỉn mạ bường sa
 Là chất sinh tằng lỗ
 Mạ chùa sáy sống lẩn

- 760 *Lũc lêng ngân khao xác
Mạ ác mạ quan Kim
Mạ xinh mạ sậy báo
Oóc cón sậy tè phung
Phấn thư cung tồ cón*
- 765 *Oóc lạo ké dựa tu
Phong lưu oóc tu ái
Oóc phảng lỏ Tam quang
Oóc phồng ngườm sam kéo
Oóc co mận pác tu*
- 770 *Oóc co hu pác táng
Oóc suôn phiắc nả rườn
Oóc suôn khinh cây khuế
Oóc phiắc cát càn đeng
Oóc phiắc hơm càn đảo*
- 775 *Oóc suôn cuối nả nhà
Oóc suôn hoa nả táng*
- Khúy ma quá roỏng chang
Phan lần quá roỏng suồn
Thăng lăng giảo tó dân*
- 780 *Thăng xang luông to khẩu
Mình phắc quá tính chang
Ghềng đăng quá dựa nằng
Thăng dựa nằng thua mường
Thăng dựa luông thu bản*
- 785 *Khúy mạ bầu khăm tha
Phan lần bầu khăm nả*

*Phùn mác lúc khẩu đầu
Phùn miếu tiên khẩu kính*

- Cáp đeo lồng pây nặm xo pya*
- 790 *Cáp đeo lồng pây nhà xo nhảo
Gạ đổi các noọng nhì dương gian
Mọi bươn mì siên khô
Mọi gằn mọi pắn bura hắt nốc
Bốc au bura hắt khiếu*
- 795 *Au mà thất nả lấu
Au mà thẩu nả trạm*
- Đếch pây lườc pեն tôi
Mà hưa làng loát nốc
Sấm nốc chích tẩu gừa*
- 800 *Tua xoi tua tóc cón
Tua ro ọng tua mùa xay
Bấu gạ tua giú quây giú xẩu
Kỳ là óoc to ổng lỏ
Điều phỉ cáp noọng nhì khin thâng*
- 805 *Sao nàng cáp mường giang khin lỏ.*

BÙN THẢI ÁT

- Cáp đeo lồng pây nặm xo puya
Cáp đeo óoc pây nả xo cốp
Pang đeo khin kê luốc xo nu
Cáp đeo khin kê gừa xo nốc*
- 810 *Tua rầu giú cóc mạy kê phya*

- Bầu gạ thâng tu pha tu tấu
Vạn vật đo chúc số kẻ xa
Bầu gạ thâng tu cái tu lằm
Bầu kể rằng tu cái tu eng
815 Loắt au mùa hây huồng hấu lẹo
Sư pây páo sậy sưa
Sư mùa páo sậy ngược
Sậy ngược xoi chang nặm hấu mùa
Sậy sưa xoi chang phya hấu óoc
820 Chang thuồng là sậy lằm sậy ca
Xoi thuồn phẩn chang phya piại mạy
Khiếu mẫu là hất sậy kẻ gừa
Xoi thuồn phẩn nốc nu kẻ ruốc
Bầu kể rằng tua nốc tua pya
825 Mọi tua xít nặm tha phiải lỏ
Dền pây có sậy làng
Hoàn te mùa tam lỏ

Táng gằn ngoảy pác mạ mùa nưa
Gỏi mùa thâng thi thua cốc cả

- 830 Gạ gằm tằm gằm sung
Táng gằn cặm sảo loắt

BÙN THÀI SOONG

Pà tè lỏng pây nặm xo pya
Điều bảm óoc mường nà xo nhào
Mẻ nhào là lẳng ngàn

- 835 *Pya mì lai phủ phĩ*
- Sí síp pya cá gọn choong*
Soong xiên pya cá thày thư tháp
Pya in là nốp lẹ mùa luông
Mình luông pya ngào cái
- 840 *Pya quán hắt dảng thoòng*
Pya công hắt dảng léch
Pya piốc hắt lạo ấu
Pya bú hắt lạo giề
Pya cấy hắt vừa luông cuốn quốc
- 845 *Lạy lỏc khỉn pya teng*
Pya xông hắt thủ lạo
Pya hạo hắt bộ binh
Pya tần hắt pủ tấn
Giá cuốn pây thả tẩu mừng đin
- 850 *Giá pây khẩu thìn luông đại hải*
Mà tè pây đối sẩy phải thành
Mọi tua giú chang hoàng khoái oóc
Pya khẩu lê tha đeng
Đang phiêng mề pya sú
- 855 *Mọi hoàn liu lỏng tôm*
Cổm thua mùa đuổi sẩy
- Pya mện hắt bộ binh*
Pya lường hắt thủ giáp
Loắt pây mọi pya thầy mùa đin
- 860 *Các sức pya xiên binh bầu lò*
Ngoại lò tua thủy phủ long vương

- Vừa luông cụng phiải lỏ
Long vương hắt phỏ sẩy xoi mùa
Nhằng lải sư tiếm bạ
- 865 Tua thủ án thi giả kẻ rình
Mọi tua cở mì mình giá giú
Xoi thuồn doọc pya thích thang lải
Pya cài lẻ thang khát
Pya cắt lẻ thang rì
- 870 Gạ thuồn thẳng xinh xao nả nặm
Giú dần mẽ pya chít thang đeng
Khao đây tua pya təc
Kếp hẻn mẽ pya nậy
Chang hoảng tua pya phả
- 875 Pác ả mẽ pya bằng
Lãng đăm mẽ pya chẳm
Pya pẻm giú liếp thìn
Pya mản giú chang bó
Cả dò cấp bạch liên
- 880 Pẻn xiên khỉn mẽ háo
Sào loắt tời cắng lò
Mưa thẳng tiên tiếm quá
Pya pẻn cở tua pya
Cái mản chẳp thìn phya là pẻn
- 885 Liẻn tẩu nặm coóng lỉ
Thẳng pya phẳy pya phẻc
Pya chít gắc mí luông
Mả tẻ mưa đỏi quan lẩy khoái
Phiải bẩu khoái pya nậy

- 890 *Mường quây mi pya lẩn
Mường Hác mi pya xông
Lăng gồm mẻ pya xát
Lầy nặm mẻ chấp chú gá dà
Tằng tua pha tua tấu*
- 895 *Tằng tua cây liễn pu
Ni quây mẻ pya chẳng
Chấp chẳng mẻ pya ma
Mà giú thang pya xát
Pya chẳng te hắt vừa nặm nọi*
- 900 *Chấp chú là hắt khỏi nặm lai
Bấu mần mà hắt luồng nặm nọi
Loắt mùa se thàng cáp nưa bân
Loắt mùa se chang thàng nưa vạ*

BÙN THÀI SAM

- Ngả đeo lông pây nặm xoi pya*
- 905 *Ngả đeo khin mùa phya xoi lín
Xoi tằng ỏn liễn nu
Xoi tằng ngù liễn ngược
Phẳng thả xoi ngù hấu ngù sa
Chang nà xoi ngù sinh ngù nặm*
- 910 *Chang lũng xoi ngù khuyết gò lòi
Tấu phai ngù thái tún
Sấy khin gạ nhò kha
Siên mà gạ nhò khấu
Ngù hấu táng năng đăm*

- 915 Đăm pya ngù ôm nặm
 Chang nặm là ngược lôm
 Cáp đồng cấp cáp tan hắt tòi
 Pây xoi mè ngù khăn
 Vần mần lâu gia cẩu
- 920 Mần hắt châu thẳng lai
 Cái mần mì gia lai quá thàn
 Vạn giường mần đây gia
 Nưa phya ngù thua bioóc
 Ngù tấn cấp ngù ri
- 925 Ngù ngằn cấp ngù hắc
 Năng lộc tua ngù khiêu
 Lèo mình ngù ké toóc
 Gác giú mè ngù ngườm
 Tua nôm giú chang lũng
- 930 Năng lải ngù bioóc phiắc
 Tiếm chí chắc lải hoa
 Tim phya ngù toong héo
 Tua ngù vắc chang đĩn
 Tua luông ngù cam lạo
- 935 Thảo thỉnh mè ngù ghèng
 Thẳng ngù phảy ngù khuyết
- Sấy sắng bầu gạ giai
 Tua xoi tua mùa lẹo
 Khoái mùa lỏp tua lẳm
- 940 Xoi mùa sấy xoi mùa
 Khừn mùa thẩu thăng thèn

BÙN THÀI SÍ

*Phấn đeo là lông nạm soi pya
Phấn đeo là lông nà xoi cốp
Chang khuồi xoi cấp cang cấp dà*

- 945 *Chang nà xoi cấp kha cấp kê
Mè cốp là mân thẩu
Mè dầu là mân lai
Nai mùa mẽ ca pát
Ca sắp mẽ cóng xu*

- 950 *Mùa xoi mẽ cáy rúc
Cáy rúc gác năng dà
Thàn thàng ký giáp*

*Mẻ cần mạ tiu khoang
Mẻ kha giàng pây cón*

- 955 *Thân doóc mẽ kha héo
Pây chiếu mẽ kha lẩn
Piẩn pioóc quá gằn thàng
Tua giôm tua thúc ý*

Mùa lẹo tu khuyết mò

- 960 *Thằng soong tua khả lị
Xoi mọi tua chúng ý chang nà
Thằng cả gà chấp chú
Giú phắng tả khang chăm
Pích dăm tua mềng kiểng*

- 965 *Pích hên mềng khẩu san
Phản nửa tô mềng hiệu
Chúy kim nhòt mềng thương
Tha đeng tua mềng rìn*
- Khin mùa thìn nửa phai*
- 970 *Xoi thâng tua mềng đa tẻ piển
Piển mì pích liễn kha
Khữn piải phya hắt ngoảng
Tua đeo piển đang đeng
Uồn đang là tua câu*
- 975 *Pi rầu thâng hoàn gắm nậm lai
Pi rầu thâng hoàn thai vạ lạng
Táng tua khữn mùa thầu thâng thên*

BÙN THÀI HÀ

- Giấp đeo sậy mùa vạ tiếm ngòi
Hoi nà bầu hăn nà*
- 980 *Vì pên rừ hoi hải bầu mà
Thổng phà ăn hoi chăn hoi ngừa
Cái mần giủ thỉ ruốc doóc phya
Mần bầu đầy lỏng nà đổi thản
Suồn gạ ăn hoi lếch chang nà*
- 985 *Chấp phya ăn hoi ngừa
Thằng hoi vị hoi mai
Giủ phya ăn cấp chất
Cấp chất giủ thả luông
Cáp pang giủ đại hải*

- 990 Lắc lái mè nhấp nhí
 Thằng mèng phung mèng pừn
 Mè mèng si pín vừn pò rài
 Khốp lai là tua pính tua thác
 Bầu hắt bầu nải hà
- 995 Mì kha cáp mì thang tua lín
 Lắc lẹm khốp thác moong
 Chon tin pây li lấp
 Tua thép pác soong kha
 Thằng thép gà thép nhả
- 1000 Thằng thép pá thép rườn
 Thằng thép nà kheo sùu
 Thèo gốt gộng kho thai
 Vàng phỉ mì kha lai quá thản
 Vẫn mần pần mạy đoóc nưa khon
- 1005 Thua gòn mè búng bút
 Lúc đếch au liệng mắt liệng mèng
 Mọi hoàn giủ kha thành pây thèo
 Mọi tua mì sí pích
 Bương sí lỏng soóc khí chang nà
- 1010 Pác lí là tó ngoảng
 Loóc ngoảng ngoạng chang đồng
 Pác hôm mè mèng mí
 Pắt mà pển mèng ý thỏm thua
 Thông dừa mùa pển phấu
- 1015 Thang mèn món mèng rằm
 Pích dăm là mèng phiảm
 Xăm pha lò xính xao

Hắt rằng khao giả nào
Xăm xiu tua mềng lôm

- 1020 Thúc sảng tua mềng vuộm
Thòm mưa lè mềng vắn
Thằng mềng gìn mềng lốc
Doóc pá là mềng rìn mềng lòi
Khốp chếp lại tua cước
- 1025 Già nả là mềng muốc thòm tha
Khốp kha là mềng rìn
Roọng chí ché mềng nhùng
Thằng mềng gìn doóc pá
Phân tót chá thai ngoòng
- 1030 Nặm noòng mằm thai lẹo
Mọi tua xoi quẩn quèo thăng kinh

BÙN THẢI XÓC

Phấn nẩy rầu lông pá lấy khon
Tẻ xoi non xoi nải
Lấy luốc khâu xoi non

- 1035 Lấy khon khâu xoi nải
Rùng đắp táng mì phảy
Mềng nhay bầu mì lúc
Gỉ chúc gỉ pây xa
Xa au non hắt lúc
- 1040 Bầu kể năng non vức non xâu
Khôn đăm giàu non nải

- Pá đoóc mè non nhùng
 Khôn bông mè non nhàng
 Phẳng lò là non vức non gần
- 1045 Kìn hoan mè non pằng
 Chang rấy là non thứa non ngà
 Mà tẻ mùa đổi quan nào khoái
 Doọc non phải lúp dẫu
 Chắp đây tua non phiắc
- 1050 Thằng non vức non đeng
 Pàn chang phây non thẩu
- Sấy tẻ xoi thẳng mắt thàng mềng
 Pây lẳng mẫu giá khốp
 Tấy li lắ tua mần
- 1055 Xần mè thâu cóc châu
 Xoi mè lượt chang man
 Dàn khỉn mùa li lếp
 Pây lầy tua chang pá chang đông
 Mềng đươn roọng chi lý
- 1060 Luồn gàm tì tẩu đin
 Tua nầy pích bầu kha rụ phiải
 Lý nắc náo thúc lao
 Mùa lẹo tua xính xao nưa chá
 Pây mà mè cả sát lộn rài
- 1065 Khoái mùa lỏp tăng lai hắt tối
 Lầy oóc mè cả gìn tẩu thin
 Hoấn đin mè búng bút
 Hủy mần páo thiên hạ bầu phiêng
 Hấu mần pây mận khi

- 1070 Oóc mà đuổi lai gần
Pi tóc pi gòi giú
Xoi mè ngoảng hênh hoan
Hăn gần lều nhò đang nhấp pích
Lúc đếch mây phúc pác mản dăng
- 1075 Khôm nhựng phẩn sim lăng hắt rại

BÙN THÀI CHẤT

- Sấy tè xoi thắc giú chang nà
Mà tè mùa đối sấy
Thắc cháy luấy gần nà
Kha rì mè thắc giáng
- 1080 Năng hên mè thắc ngà
Chang nà mè thắc khẩu
Xoi thâng thắc đang dăm
Dũa căn mùa còn sấy
Lấy lò mùa còn quan
- 1085 Thắc coóng hắt nà phi
Sí síp thắc chang nà
Dũa thắc then thắc khẩu
Tằng mè thắc khi ma
Gạ tằng thắc khi cáy
- 1090 Pích tẩn mè thắc thản
Đang bông mè thức ngáp
Pác ảc thắc pậu mò

- Gò ri thắc cần mạ
Mỏ thả giủ tóc lăng
- 1095 Thúc dăng soong ăn pác
Cái mần hắt cả ngục mì gò
Thăng thềnh pò mần thi
Phả phậu mẽ thắc si
Kha nì mẽ thắc sản
- 1100 Thằng mềng coóng mềng si
Thăng pi mần chấp khẩu
Nhằng mẽ luôm tóc lăng
Thúc dăng soong tin kiếu
Pác mần gheo kin miầu
- 1105 Thằng luôm nà luôm rầy
Thòn cón giào thiên xá hấu chau
Huông giàu sưởng âm miầu mẽ luôm
Mừa cón sáy hắt thầu
Pây cầu thắc gọn toóc
- 1110 Oóc mừa mẽ thắc mất thua liêm
Mà kam mẽ thắc khi
Cái mần hắt nghĩa lý mì thầu
Thổng xoi mừa hấu lẹo

BÙN THÀI PÉT

- Phấn đeo là xoi thác chang nà
- 1115 Mà rà tè khừn phya xoi mắt
Xoi thăng mất thòm thương

Mắt lấy mường thiên hạ
Táy li lấp mắt đeng
Mắt đeng phàn chang lỗ

- 1120 Phỏ mắt sậy thang dăm
Mắt dăm lẻ hất rằng piại mạy
Mắt đeng là oóc khi chang tôm
Mà tè mừa rèo pả
Mè mắt mạ tốc lằng
- 1125 Nhằng gạ doọc mắt dăm piại cuối
Mắt nọi tấy khâu thành
Khoái khoái tấy nèo thang hấu lẹo

BÙN THÀI CẦU

Phấn nẩy rà xoi mắt liễn mềng
Xoi thẳng then liễn tố

- 1130 Tô dường hất nả vĩ giặng thua
Mừa xoi tố rặng đeng rặng đảo
Tô rặng đảo bân sung
Tô đeng cấp tố đáng
Tô đáng táng kha khôn
- 1135 Nòn hoàn là tố bấu
Khâu mừa xoi then giú sơn lâm
Thẳng then dăm then hèn
Then hèn giú rầu gừa
Then mò giú bước mạy
- 1140 Then sậy giú chang phya
Then sa giú búng quảng

- Pây thâng mê han vức gần nà*
Then ma giú chang giáo
Nhằng xăn xiu tốc làng
- 1145 *Thúc dăng mần bân goăng giú xàng*
Giú báng mạy mềng dăng
Giú xấu coong mềng nẻo
Bân vông vèo xa thương
Pang đeo giú chang coong chúp pác
- 1150 *Pây xoi mê phiảng lạc đău pya*
Tua pây là tua mà nhắp pích
Lủc đếch hăn gĩ lao
Moòng xì xào chang pú
Mề má pây tím xa
- 1155 *Mà tẻ mừa đuổi sẩy*

BÙN THÀI SÍP

- Khải nấy rà xo then xo tó*
Mà tẻ pây thâng lợ pang tôi
Pây xoi thâng mọi luốc
Xoi thâng doọc linh cặng pín mác
- 1160 *Pây xoi thâng họ nắc kìn pya*
Xoi thâng họ ma nấy giảng thẩu
Xoi mê mần khôn lai
Lai kếp là tua lín
Pác mần moòng chi chít téng nu
- 1165 *Soong kèm pổng pác rù téng ỏn*

- Muộn kể cả ma suông
Thang luông là tua chỏn
Tấy piai mạy lúc linh
Đang mân là hân khăn
- 1170 Chang luốc là tua thon
Nòn hoãn là tua lúng
Tua găng lẽ thang rì
Tua ghi là kèm đáng
Mài mùa lẹo pễn tôi
- 1175 Pây xoi moòng kèm đáng
Gàm giúng giáng tua mi
Đang đăm là tua mi
Đang đăm là tua báng
Tua thắc là đang mẩn
Thằng hân dền hân súng
- 1180 Pác pổng nu phù li
Nu phù li đăm nặm
Cái mẩn giú chang nặm gác quai
Nu oai giú kẻ rốc
Doóc nu đáng liếp phya
- 1185 Doóc nu nà nu nậy
Lấy piai mạy nu đang
Vàn chang nà nu sáy
Páy chí choóc nu rườn
Mẩn on là tua chỏn
- 1190 Doóc giả gịn giả hoài
Nòn soai lai tề lấp

BÙN THÀI SÍP ẮT

*Loắt mùa thuồn pang tôi
Xoi mùa tua quang đảo
Mu đảo là khôn bang*

1195 *Tua quang là khôn món
Pây vẫn phấu giường đây
Ni quây tua nạn kếp
Giảng nghiệp tua ma han
Mán lai là hân khăn*

1200 *Gỏi soán phải bioóc lầu
Gắn pây thâng giàu oóc
Soong coóc tằng đường phya
Xoi thặng tua đường bản
Nắc nắn tua thang rì*

1205 *Khuốp pi se kin nựa
Cái mản giủ chang lũng kẻ gừa
Dằng ý ừ nghĩ ngáo
Sưa ké lấy chang gừn
Đai trùng pây nả cáy*

1210 *Sảy quá chính nghiêm trang
Tái thặng tằng mu quang nạn đảo*

*Thèo pây xoi pết cáy chang roòng
Thâng mu đường tẩu lảng
Xoi thâng doóc ma ngáo*

1215 *Bấu lao gắm khâu lắ*

Phở lặc cở táng lao
Loắt thẳng mèo nằng thẩu
Mèo nằng thẩu hất pèng
Tha đeng là ngọc thỏ

- 1220 Phở mạ hải pây thành
Thằng kỳ lẩn sư tử
Pác ý quá khôn đeng
Thằng dương chiêu khôn ón
Thằng mạ lộc chang dào

- 1225 Thằng mạ khao chang tấu
Sấy giủ thả tè nản
Thằng mò bên hoài phạ
Xoi thẳng họ phượng luyện long cư
Tướng quay mùa giá giủ

- 1230 Xoi họ dạng nằng na
Xoi thẳng quang gò tằng

BÙN THÀI SÍP SOONG

Tốc nả tè dỏm lừ
Roọng ý ừ tua mạ
Roọng nghĩ ngá tua hoài

- 1235 Cái mẩn hất gẩn quai điều cón
Điều cón mẩn kin gẩn
Thằng hoàn mẩn giầu pyá
Táng kin nựa đuổi căn
Mọi hoàn khả hất hàng khai háng

- 1240 *Cái mần kin hoan pác vận pi
Mọi điều au hắt phi vô mẽ
Hoài ké khả hắt phi
Khôm khô vô dương gian kin nư
Vỉ nải cái điều còn đảo mà*
- 1245 *Hoần lãg dầu au hoài phà éc
Nà lắc lắc pây thư
Au hắt nà liệng chũa
Pây hắt khẩu liệng gản
Phòi ơn hoần thôn còn*
- 1250 *Táng phỏ liếp túm tin
Táng gản mùa còn sảy*

BÙN THÀI SÍP SAM

- Thằng thiên hạ nặm mường
Mùa hây Huồng thâng vạ
Khái nậy rà khin phya xoi pya*
- 1255 *Khái nậy rà khin phya xoi nốc
Xoi mùa nốc, xoi mùa
Nốc đuối nốc oóc xưng
Phủng đuối phủng oóc phya
Nả nha tēm cām thú*
- 1260 *Giá cuốn pây thả tẩu thả nư
Rèo các họ hán cai nư phạ
Nhấp đeo sảy giú thả tẻ nàn
Lúc đếch giú pàn phya gian cầu
Thi nậy mi tua khiếu lông kin*

- 1265 *Thỉ nấy mi tua hân lỏng liễn
Lúc đếch giá ngoây ngoạng pây mà
Giá pây khẩu tin phya kin mác
Táng khỉn lằm tẻ thư
Táng mùa sưa tẻ khớp*
- 1270 *Táng gần lấy thâng cẩu tẻ mùa
Táng tua chón tẩu gừa mùa piót
Giá cuốn dĩ tẩu gừa
Sấy au ma mùa thẩu
Khỉn mùa thâng co theng*
- 1275 *Khỉn mùa thâng cóc cả*

BÙN THÀI SÍP SÍ

- Xoi mùa nốc xoi mùa
Nốc cấp nốc oóc xúng
Phủng cấp phủng nải phya
Nốc soa cấp cáy thườn*
- 1280 *Tua roọng tua mùa xay
Eng ca cấp nốc phêc
Bạch hạc cãng thi lõ hát dỏm
Sơn ca bân xâng thàng gần lõ
Pác lếch nốc đăm đươn*
- 1285 *Thua luông mè lằm giác
Oóc dậu rốc chào mào
Pền theo bân nốc hoắc
Cả ngắc mè lằm gầu
Lằm tức keng thẳng gắm*

- 1290 *Thằng lằm pết lằm ngủ
Thổng dừa mùa hấu lẹo
Giá pây lầy piai phya
Giá tham gò kin cáy
Nốc xó lầy piai gà*
- 1295 *Nhò gò là nốc phéc
Vác thả nốc đăm pya
Nốc sa dòn phắng khuồi
Nốc cuồi giú thênh phya
Gần nà là nốc tùm*
- 1300 *Nốc sây tấy gần thàng
Chang suồn nốc về phiắc
Chang ruốc nốc cáp pi
Tả mùa đuổi quan phi khin cả*

BÙN THÀI SÍP HÀ

- Xoi mùa nốc xoi mùa*
- 1305 *Nốc cấp nốc oóc xúng
Phùng cấp phùng rải phya
Ca đăm cấp ca đáng
Thàng tua khiếu gò thao
Giá tham kin pát sáy cáy nôm*
- 1310 *Chang đông là nốc gặt xi xà
Oóc mà thâng pá gà lao châu
Nốc phùng lẻ bản sung
Nốc nhùng cấp cáy cây hất tòi
Bạch hạc roọng phắng thả hất thua*

- 1315 *Pây giàu thâng đông tây nam bắc
Ngoắc thâng tôi ngũ sắc rêu thang
Gạ thâng họ ca đằm phắng thả
Giú phắng thả kin pya
Nà nhà têm pên phấu*
- 1320 *Thì mìn giú xằng thả tầu gừa
Xác rùng oóc đằm pya chang thả
Giét oóc khâu kẻ ruốc mùa hoàng
Rủp đằm mìn lỏng đằm chang khuồi
Thì mần giú đại hải mi pya*
- 1325 *Thì mần giú là kha pát puồn
Pát puồn giú chang năm phậu pya
Cả thần giú chang nà phậu khâu
Giú nưa cấp giú tầu vẫn theo
Canh quý cấp cang lò hắt tôi*
- 1330 *Soong giường nốc khôn phiêng
Sinh thành khôn mần táng
Bân vì vực đằm khao
Xi xáo nốc pích đáng
Phắng khuồi nốc tang dương*
- 1335 *Dường rì lấy gần mường khuồi luốc
Khâm khắc cấp từ quy
Dường rì mần rụ báo
Báo thiên hạ lỏng vẫn
Báo mường đĩn lỏng chà*
- 1340 *Bươn sí báo lỏng chà
Bương hả báo đằm nà
Roọng chang đông chang pá
Sảo loạt mưa hấu lảng*

Quan tiên cãm sảo ngẩn loắt nốc

- 1345 *Mọi tua giá nản nị thàn khoăn
Dừa cãn mùa hấu thuốn
Giá ngoảy ngoạng chang thàng
Xoi cãn mùa đôi sẩy
Lấy thổng nốc thang hoài*
- 1350 *Khôn lai nốc tắc tấn
Nốc sẩy roọng chi chi
Thằng nốc phảy nốc yểng
Tiếm hấu đo hấu lằng
Mùa hấu thăng hấu piót*
- 1355 *Xau thập nốc tốt khon
Thằng nốc hoên nốc mảo
Xăn xiu nốc chích chòe
Nòn bấu đắc khâm khắc
Xi xát nốc xét ca*
- 1360 *Bân chiú lỏng xét lằm
Bân tằm nốc pích khao
Phấn đeo pích đăm khao nốc kéo
Nốc kéo chấp lằng hoài
Gò lai tua nốc phèo, Pát ké*
- 1365 *Rụ lấy thả mùa huồng
Táng gằn mùa đuổi siên hảy chùa
Lấy lò nốc tắc te
Hoăn phiức thăng giờ thìn hấu piót
Tua rầu dòn kẻ rốc cóc lầu*
- 1370 *Mùa thầu thăng cóc cả*

BÙN THÀI SÍP XÓC

*Xoi mùa nốc xoi mùa
Gạ nốc giâu mì xu
Gạ nu thiêu mì pích
Lủ đếch hăn gĩ lao*

- 1375 *Xoi mùa mẽ ca gào nả đăn
Ca ghĩa bản làng giảo gằn gạ
Ca gào bản tầng gằm
Thèo thâng mẽ nốc cu
Phi lủ mẽ lảm cùm*

- 1380 *Khảm khắc roọng chang gừn
Nốc nhùng bản nả đăn*

*Bản tằm nốc gắt đông
Roọng chang nầu nốc cốt
Càng xì xà nốc ho*

- 1385 *Pác kho nốc anh ca páo khéo
Pác hên nốc sa li
Càng xì xà nốc én
Xảng lỏ nốc cáy cầu
Pái quan nốc cả mận*

- 1390 *Pên phần nốc chúc mò
Gò rì mẽ hán vạ
Nốc gắt là thang rì
Khôn đây nốc kim các
Vác khuổi nốc khảm pò*

- 1395 *Kha kho tua lằm cùm
Càng xí xá hoa mì
Thăng pi mần rụ giắc
Pắc mần chính rụ chẳng ru hon
Mọi gằm mìn rụ lẹo*
- 1400 *Cốc mần hát pú mo
Đang đăm theo gò rì ca năm
Khoái oóc mè gạn gổc thua luông
Giú chang phya đông ké
Tua canh quý chang đông*
- 1405 *Hăn gần bầu gạ thèo
Cốc cả khỉn mùa thăng*

BÙN THÀI SÍP CHẬT

- Xoi mùa nốc xoi mùa
Xoi mùa nốc thăng kéo
Xoi mùa khiêu thăng đại*
- 1410 *Tua cheng tua bân cón
Tua canh quý hát thẩu
Giú tẩu gừa pên phần
Nốc tēm thống tēm nà
Xì xà nốc khu các*
- 1415 *Piễn vắn phỏ nốc choóc kim công
Tua tua càng thông minh điều cón
Cáy pá khấn chang pò
Tha đeng mè nốc ho kềm đáng
Cái mần hát thống bá nhằng phiêng*

1420 Khôn đeng nốc phảy phạ
Giăng roọng mẽ nốc hoắc
Kìn khẩu mẽ nốc cu
Kìn cưa mẽ nốc phéc
Dú léc mẽ kim xính

1425 Xoi mùa hấu mần chúc
Khìn mùa thâng cốc cả

BÙN THÀI SÍP PÉT

Xoi mùa nốc xoi mùa
Xoi mùa nốc xoi khìn
Táng khìn mẽ nốc sa

1430 Kha rì mẽ nốc hoắc
Soong bường nà mần khao
Cái mần hắt tua sao mùa vạ
Rụ bân khẩu cốc nhả phảng hoảng
Thang mần là nốc tùm

1435 Bân thì lăm pá gà
Ngườm phya nốc én bốc
Mọi hoản liến doọc phya
Mọi hoản lỏng rườn gà oóc khí
Nầu dậu cang xí xá chẳm chiu

1440 Thổng xoi mùa pên phả
Pác ả mẽ hàn giăng
Đang luông mẽ gạn gốc
Khôn rốc mẽ nốc giùng
Bân sung mẽ nốc giác

- 1445 Nốc giác kìn mác đai
 Kìn đai ai mìn piấu
 Mùa đổi nốc phùng nhùng
 Cáp hắt tôi mùa nả
 Mùa thâng cốc co han
- 1450 Mùa thấu thâng cốc cả

MÙA HUÔNG

- Bình mạ quá lỗ luông
 Mùa pên xiên pên vạn
 Tua rầu giú kẻ rốc cò mùa
 Tua rầu giú kẻ gừa cò khỉn
- 1455 Thỉ giả hấu rà xoi
 Mì minh mùa hấu lẹo
 Xoi tắng co hiến gioóc
 Khoái oóc mùa hây luông
 Mọi tua khỉn sĩ phương giá giú
- 1460 Bầu kẻ tua giú xấu giú quây
 Tua rầu giú tốc lăng pả thời
- Sấy tẻ nhằng tiếm ngòi
 Tôi tua rầu mùa piót
 Piúc lừ sấy khỉn thâng phạ thèo
- 1465 Tiếm bầu hăn quan khả
 Mọi tua khỉn thâng bân gỏi thèo
 Báo pét cáp nậm mừng
 Tắng găn cãm cung xương xoi nốc

1470 *Tua rầu khâu kẻ rốc kẻ gừa
Bầu mùa quan liên khả
Au nả mùa thâng luồng
Au mình mùa thâng chũa
Sáy giủ thả tè nân*

1475 *Pân phya mùa sí sát*

*Loạt mùa tôi cảm thú chang phya
Loạt mọi họ pya ngựa cấp khuyết
Phấn rầu giủ chang nậm khoái mùa
Tua rầu giủ kẻ gừa khoái oóc*

1480 *Tua rầu giủ piại mạy khoái bản
Tua rầu giủ mường đĩn khoái phiải
Mọi thứ nốc cài sáy mùa đĩn
Khĩn vẫn xiên vẫn vạy*

Mẻ lảm hát thủ lạo xoi mùa

1485 *Hân dền hát tàu binh tè lầy
Sưa đàng hát viên sáy quân thẩu
Tua tốc tua siên khĩn
Khái tốc khái siên chai
Rèo lằn ngần loạt nốc*

1490 *Xoi mùa nốc xoi mùa
Xoi mùa nốc liễn khiếu
Mẻ khiếu bản tam thẩu
Nốc gà bản tốp pích
Nốc sáy bản pẽn pang*

1495 Nốc luông bản pên phấu
Phấn mùa thâng tem thổng tem nà
Xi xà bản quá kéo
Lả ngòi tua mi pích lẻ bản
Tua mi kha lẻ phải

1500 Mọi tua giá hát rại hát kho
Giá dòn gò chang pá
Sấy pây thà tẻ nản
Hư căn tẻ pây làn soong buồng
Mọi tua cùng giá thặng giá lông

1505 Mọi gản giá theo lông thì giá
Quá soong buồng hải phya
Mòi tẻ mùa hảy huồng hẩu lẹo

Kéo tốc kéo kin lêng
Keng tốc keng pây khoái

1510 Mạ sấy rải khỉn mùa
Hùy khao păn phủng pá
Khúy mạ ác tẻ vùng
Mừng cãm cung loát nốc
Giá pây đi ghê rốc tẩu gừa

1515 Tua cheng tua mùa cón
Rồn chí ché nư bản
Khỉn mùa thâng thì sân gỏi theo

Xoi mùa nốc xoi mùa
Nốc sấy bản tẩu gừa nư vạ

1520 Tua mi pích tẻ bản
Tua mi kha phải lỏ

- Thủ sậy nhằng tiêm ngòi
Hứa cần loạt mùa khoái
Oóc mùa tốc chang nà tẻ rung
- 1525 Xoi mùa tốc chang thông nưa bân
Thăng thi sần cốc cả

THĂNG SÂN CỐC CẢ

- Phỏ khúy mạ gỏ thăng
Phỏ cãm công cùng piót
Piót nả táng vừa luông
- 1530 Thăng tu huồng phảng noóc
Táng phỏ oóc hắt sần
Se già phân già đét
Tổng binh bắc toồng mạ
Tổng bá bắc toồng kỳ
- 1535 Trang sần se thà sậy
Thằng ăn giảo giả Huồng
Thằng ăn xang Ngọc Đế
Piót thông rẫy khẩu hoa
Piót thông nà khẩu sào
- 1540 Mạ sậy piót nà nhà
Thăng ruồng hoa nả táng
Táng cáp táng lỏng cung
Táng gần táng lỏng mạ
Mạ sậy toồng chang sần

- 1545 *Hoản sam pây phóng pháo
Báo hấu các nặm mừng
Vừa luông tè phân bố*
- Điều phỏ au sân phải oóc kang
Khang mừng sậy pây theo*
- 1550 *Mạ mà tè hát sân
Lai gần rà đẩy giú
Điều phỏ au phúc lếch lổng liền
Chiên roòng rà tè nằng
Tảng ý nằng khoen kha*
- 1555 *Mà rà tè tiếm nỏc
Đéch pây roọng tổng án mà quan
Gạ ngoại lang quan tẩu
Au bút mốc mà quan
Au sa đeng mà pả*
- 1560 *Hưà rà giú bường noóc tè ngòi
Phấn đeo xoi thư sinh xang pả
Mài mắc tè lải sư
Tiếm ngòi mọi lúc bioóc ten chỉ*
- 1565 *Tiếm ngòi mọi noọng nhì làng thông
Tiếm mọi noọng lai gần rêu pả
Tiếm mọi noọng thi giả hấu đin
Tiếm thuốn các vừt tiên khẩu số
Phân bố các linh căng*
- 1570 *Tiếm mọi tua sưa luông chang lũng
Chang nặm lể tiếm pya
Tiếm thuốn tảng Anh ca piại mạy*

- Tiểu thuận tầng nóc sáy giú gừa
Chang nà tiểu nu ngũ cấp khuyệt
- 1575 Ghê luốc tiểu ổn lĩn piại gà
Tiểu thuận họ sí kha thủ lệ
- Mọi tua mà khừn bộ tiểu minh
Mọi tua mà mai minh tức ấn
Ấn tức nà tức lẳng
- 1580 Thânng giò rà tẻ khẩu
Bảo hiệu hầu chữ ngài
Thối ngài rà thu xếp
Thủ bạ thấp lị đin
Siên quan nhằng oóc báo
- 1585 Nhằng phóng pháo khẩu tu
- Táng tua ngòi siêu sim khẩu hảy
Thu xếp khẩu thư tháp tham doòng
Rặng khân khoong tạp lí
Chĩa ón viết thiếp đơn
- 1590 Ấn doòng tẻ khẩu lạy
Mạy tó ký mu đường
Nặm mường ăn khẩu lấu
Chũa sáy tức ấn doòng
Khoong đeng hát biểu lý
- 1595 Mì pát cáy khẩu roòng
Mì ma đường tó ký
Sí cang lấu mà phài
Hoài non kim ngân khẩu
Au pát cáy mà giường

1600 Hoen ngần dên bầu soán

Au mọi giường khâu thăng
 Hoa kim ngần thủ hiếu
 Báo khâu tối quan kim
 Liễu minh hầu mọi gấn rà khâu

1605 Au mọi mòn thương mác mà pài
 Gấn đai tham doòng khâu
 Thằng cửa sống cửa thai
 Thằng cửa chai cửa tạp
 Mi mưa lập pya bung

1610 Mi mác làng miếu đíp
 Mọi lò mọi mi dây
 Mi khâu si thúc théc
 Thập doòng ý thúc tha
 Doòng thừa nà đầy quả

1615 Doòng thú dả đây lai
 Thập giống chai khâu thập
 Chũa sáy tè trang hương
 Mi hương trà lập chúc
 Sí coóc tèm tâng lũng

1620 Mai minh quan khâu sở
 Bường nà thỏ hương tâng
 Bường lẳng thỏ kim ngần khìn hiến
 Mạ én luyện bầu lỏng

Au văn thư khâu tế

1625 Soong bường vạ bát quái luồng bản
 Vẹ trần châu pét pảo

Táng gần mà xăn xiu thư doòng
Gọn choong luông oóc báo
Hiệu oóc báo soong kha

- 1630 Mọi kha mà vì vừn
Tua ổn mà thư doòng
Tua chon mà thư của
Lắm ngù thồm mù giáo
Già nảo báo phiắc chai
- 1635 Nu hoài mà hát tổng
Vạng pú hát hàm đường
Ca phiến lỏng cốc mạy
Nốc sẩy mà thư lèng
Nốc hoen mà xường lệ
- 1640 Lắm cùm mà gọn choong
Tua chỏn hát ngụ sắc
Giảng xướng mà thàn cầm
Phấn linh căng hát tổng
Tiếm thuôn thẳng mu quang nạn đao
- 1645 Doọc nốc phiắc đấng phảy
Nốc phiây mà pấn lẫu
Nốc áo mà ngòi doòng
Nốc pảy nùng sửa khoong hát thảo
Báo hẩu doọc lúc báo sắp doòng
- 1650 Khoái mà au pùn thoòng rò nả
Tua hán mùa thỉnh keng
Dường seng khin mùa chấu
Chóp chú khâu mùa điều
Tua méo mùa ngòi cửa

1655 *Tua thó mùa thư phan
Tua lừ giá hắt càn hắt ác
Nốc choóc mùa lẩn cở đuổi huồng
Ít thêm khẩu tu luông tẻ lắ
Lẳm ké khẩu pủ pỉ xoi sau*

1660 *Nhấp rà tẻ xường pan khẩu lạy*

*Cáy đồng khẩu thỉnh keng
Nốc hoa mì lẩn cở
Mọi thái mẩn hắt mo
Cáng lò cắ eng ca páo khéc*

1665 *Nốc phéc hắt nả vì te ngòi
Xoi mọi tua chúc seng chang pá
Quá đại lộ khỉn mùa
Giá mà cheng đuổi sẩy
Páo soon bường hải phya*

1670 *Phóng pháo hẩu eng ca lầy khẩu*

NỘP LỆ

*Chùa sẩy là nốp lệ mùa huồng
Soong bường khẩu tu luông phần phần
Phần thèo là phần mùa
Sư mùa tháng giàu đầy*

1675 *Mọi sẩy mọi mà thăng
Thằng quốc lân thi giả
Khang kỳ oóc soong bường xì xà
Thân phi phà huôn hỉ
Điều vĩ mà thư giảng*

- 1680 Kỳ tha hoàn oóc cón
Soong bường giá kéo khoang
Thằng chất tinh lèng chá
Giú xấu pên lấp moóc hoàn phây
gân rà là trang đây quá thần
- 1685 Phan phỏ oóc tam thăng
Phan thông oóc tam lỗ
Só phiếu mùa thăng hưởng
Quan kim khâu mùa giáo
Phỏ thảo là phục chương
- 1690 Muồng Giang là thư tháp
- Nộp lệ khâu thăng hưởng
Ngắn dèn lần thăng thi
Phát hẩu doọc thư tu
Hẩu mần khay tu ái
- 1695 Khay ái hẩu lúc làng
Khay tam môn hẩu sáy
Khay táng khay hẩu mần
Pang khôì hơn thi đin mà piót
Pác tu hưởng mì mạ
- 1700 Nả táng hưởng mì cung
Táng gân au mạ lừ khâu tấu

KHÀU THĂNG TU THÀI AT

Bình mạ giú tu hưởng
Sí phương gân pây theo
Phóng pháo khâu tu hưởng

- 1705 *Gọn choong luông sam bắt*
 Phát lồi khấu tu lăng

KHÀU THĂNG TU THÀI NHỈ

Soong bưởng soong ma năc
Soong vắc soong ma ngào
Dỉ lao mần tè khớp

- 1710 *Soong tua sưa soong vắc*

KHÀU THĂNG TU THÀI SAM

Soong bưởng soong tua dạng
Soong vạng soong kỳ lân
Soong tua sưa soong vắc

KHÀU THĂNG TU THÀI SỈ

- Soong bưởng soong tua kỳ kèm đáng*
1715 *Soong xằng soong tua găng thang rì*
 Soong bưởng soong tua mĩ khôn nỏc

KHÀU THĂNG TU THÀI HẢ

Hăn điều phở nòn soai
Hăn điều lạng nòn muộn
Hăn báo ón huy thua

KHÀU THĂNG TU THẢI XỐC

- 1720 Hăn mạ phiếc giủ dào
Hăn phần sao keng rùng
Hăn khôỉ ỷ năng phầy

KHÀU THĂNG TU THẢI CHẤT

- Hăn pát huồng cấp hán
Hán huồng là thỉnh keng
1725 Eng huồng hay xăm xiu

KHÀU THĂNG TU THẢI PÉT

- Hăn tua phắt lôi đĩnh
Thằng lôi binh lôi tướng
Soong bường gần thua hoài

KHÀU THĂNG TU THẢI CẦU

- Bường rại mi dạ thoa
1730 Bường sa mi giả xát
Bường nước gần cô lao,

KHÀU THĂNG TU THÀI SÍP

*Lúc phắt nằng tu chũa xì xà
Ả siên nằng tu nha xí sát
Mi khỏi ỷ dậu miầu*

KHÀU THĂNG TU THÀI SÍP ÁT

- 1735 *Soong bường soong thiêng giắc
Soong bường soong toán thư
Sư mần se doòng thập*

KHÀU THĂNG TU THÀI SÍP NHÌ

*Khâu tu pả vệ huồng
Khâu tu huồng vệ phùng*

ĐÌNH LỨC DÀI HUỒNG TÁY

- 1740 *Quá thăng đạo khâu rinh
Thăng đình luông lúc dài huồng táy
Giò giò thăng lòi đét
Nét nét thăng lòi ngẩn
Tin gằm thăng thên giú*
- 1745 *Tắng ý nằng khoen kha
Thăng thên luông dặm phùng*

Rừng khâu nả khâu tha
Tẩu nha mi lúc khỏi
Mi lúc nọi nằng phảy

1750 Mi gần đây dậu nặm
Bường lăng mi an mạ
Bường nả là vệ luồng
Thẻn huồng kim ngân toóc
Pác táng là dặm hoa

1755 Pha rườn là dặm bioóc
Tu lộc dặm hoa lân
Chon tu dặm pan coóc
Vắc nằng dặm cằng pya

KHẦU TU CHÚA

Đang chúa giú lặm hoa lặm mản

1760 Mả mà ới phỏ hoẹn tu quan
Mả mà ới phỏ Giang thư tháp
Của đíp mà khâu phải

Của thai mà khâu chấu
Au ăn doòng ngũ sắc mà an

1765 Phỏ say mà xường pan khâu lạy
Pắt cáy se tẩu nha
Doòng chai thất linh vị
Sỉ chim se của cái tằm doòng
Sửa khoong tẻ lỏng lậy

- 1770 Sấy tẻ gủy khìn hương
Siên gia tẻ lông pái
Ngoảy nả tó linh bài
- Thăng gản đai lông gủy
Gủy lúc bầu gủy đai
- 1775 Soong mừng thái chén lấu
Lấu của mè cốc tắng họ (mỗ)
Đang lúc giú thi giá bầu hần
Đang lúc giú mừng đin bầu rụ
Huồng au sư lông tó
- 1780 Huồng au só lông thăng
Gạ Huồng khát gò lườt bầu ngài
Gạ Huồng chai lò hương bầu khẩu
Lúc giầu hơn thi giả mà thăng
Dẳng tẻ hơn mừng đin mà piót
- 1785 Hủi đẫy mà sam síp bunn nốc
Hủi đẫy mà xốc síp bunn (pùn) nu
Xoi tua râu cò bầu
Mọi tua khẩu pá mạy cốc lấu
Bầu mà thẩu cốc cá
- 1790 Lúc giú thả giầu màn
Quan phỉ chính giầu mà tócl là
Lúc khoắm mừng mà đai
Lúc mai mừng mà piấu
Lúc khai rẫy gặm phya
- 1795 Lúc khai nà gặm mẫu
Rự lấu ngảo chang cai

Rự đây hoài thác ké
Rự đây mê hoài luông
Hoài ké mà tế Huông

1800 Hoài luông mà tế chúa

Lúc sảy khâu vẫn hoài
Eng tế mà thư giáo
Páo tó nả linh bài
Páo huông mà tế khả

1805 Hoài thân nửa pây rại bầu mà
Hoài thân nửa pây soa bầu theo
Hoài lúc nửa pây rại hấu mà
Hoài lúc nửa pây soa hấu theo

Báo tế oóc pây noóc vẫn hoài

1810 Gắn đai là oóc noóc
Noọng báo tế vẫn hoài
Phấn đeo lè giú đai hưa mừng
Các phủ báo cấm nều
Rèo tin hấu te mấn

1815 Lầm dước cấm hấu khôn
Hà căn cấm hấu mấn
Dước áp sam mấn lai
Gắn đai giá khâu xấu
Hấu lúc đếch giú quây

1820 Giờ đây rà tế khả
Khả hoài nửa bó đai
Khả hoài thai giết roắt

*Ghê hoài hắt nựa mắt
Xắt hoài hắt nựa am.*

- 1825 *Sắp doòng khâu hắt lệ
Au mà để mà phải.*

KHẨU HẪY CHÙA

*Cuôn kim khâu hảy chùa
Sấy báo khâu hảy huồng
Vạn vật tua súc seng cầm thú*

- 1830 *Phấn đeo au pây tế thống nà
Phấn đeo au kỳ là pây báo
Pháp tế nắn chang rinh.*

*Doọc linh cung khâu hảy
Hảy là hảy tấu tin*

- 1835 *Chấn huồng thai gạ rại.*

*Cốp khuyết hảy ý ái ý à
Tua pya hảy phảng thấu
Ngủ hấu hảy buồng lăng
Linh cẳng hảy thi tấu*

- 1840 *Tua găng hảy tin lầy
Phi siên chày tấu phủc
Mạ lặc hảy chang dào
Hoài khao hảy ý ẩng
Giả nêng hảy tấu đĩn*

- 1845 *Linh ky hảy chang dân*
 Linh ké hảy tin phya
 Lảm ca hảy piai mạy
 Nốc sáy hảy tẩu gừa
 Sura luông hảy chang lũng
- 1850 *Mềng cùng hảy chang nà*
 Pya ngựa hảy pác bó
 Nạn đảo hảy chang đồng
 Tua gần hắt xàng goản
 Nốc phéc hảy nưa phò
- 1855 *Nốc ho hạy phò bường*
 Khảm khắc hảy phò chang
 Nạn quang hảy gần rầy
 Pắt cáy hảy chang cai
 Mò hoài hảy thua khán
- 1860 *Mẻ tẩu hảy cốc kha*
 Mẻ pha hảy cốc soóc
 Mẻ nốc hảy doòng trà
 Ma ngào hảy tẩu thên
 Nốc én hảy tẩu phái
- 1865 *Doọc nu hảy nù mạy*
 Pú cầy hảy mương nà
 Eng ca hảy páo khéc
 Phấn đeo hảy roóc rəc bầu mình
 Phấn đeo hảy chang rinh bầu suồn
- 1870 *Mọi tua giủ chang pá hảy đin*

 Thân pây tiên khâu hảy
 Táng gần hảy pền lẩn

Mọi phỏ hảy thua nhoong
Hảy y ù y á

- 1875 Lúc sẩy giầu hảy khôm
 Lúc huông giầu hảy khố
 Gần hảy ít hảy ý là chai
 Phỏ hảy gằm soong gằm lẻ giá

Thân lan huông tẻ hảy

- 1880 Chũa te thai lẻ thai
 Lan tẻ kìn keng hòai chẳm khẩu
 Phỉ thẳm thai pây náo
 Phỏ lan thai thèo mà
 Thai sam hoàn liên phốc

- 1885 Thai xốc hoàn liên piến
 Piến tín nẳng phình phảy
 Thèo nhằng đậy pên câu.

Lan hảy lan tẻ thân
Hầu lai gần khẩu hảy

- 1890 Phỏ te thai lẻ thai
 Tức kỳ phải dài khẩu
 Phỏ thai đảng bầu nản
 Thả hoàn on liên tín
 Phỏ tẻ thai hoàn giáp hoàn ắt

- 1895 Pi nả khẩu pần lai
 Thai hoàn bính hoàn đĩnh
 Pi lẳng vạ nhằng lẹng

Táng gần táng chấp chính xáu dàu
Khẩu về rà lỏng lai giàu đầy

1900 Rà hảy giá tè thân

Sảy cốc rườn khẩu hảy
Phỏ te thai lẻ thai
Giú đai rà hắt xướng
Rà giú bừa hắt dồm

1905 Nhấp thêm mìn tẻ kím
Phỏ thai hoãn mậu hoãn kỹ
Pí nả nu cắt khẩu chang nả
Táng gần gỏi táng xa hắt cấp
Hắt cấp thăng tin phya

1910 Nu mà thăng thúc cấp
Hảy giá cổ tè thân
Se lai gần khẩu hảy

Phỏ te thai lẻ thai
Giú đai rà hắt lượn

1915 Giú hoáng rà thàn khần
Bấu thăng hoãn liên hứn
Thai hoãn canh hoãn thân
Pí mìn là bấu giác
Gần bấu giác phong lâu

1920 Xa kìn cỏ đầy ngải
Hảy giú rà cỏ thân
Se lai gần khẩu hảy

- Phỏ te thai là thai*
Giủ đai rà gọn tổng
 1925 *Rà lủp lẫu hắt dôm*
Hoản lẹo hoản tẻ hím
Thai hoản nhâm hoản quý
Pi nả nặm mì lai
Nặm qúa phai loắt thống
 1930 *Táng gần tẻ xỏi cồng xỏi phai*
Pi nả bầu khẩu ngài, thai giác
Nặm lắt thuồn phai nả
Bầu khoái xa tẻ muộn
Hãy giá khỏi tẻ thân
 1935 *Se gần đai khẩu hãy*

Phỏ te thai lẻ thai
Mà rà tẻ xoi mỗi kìn lẫu
Hắt nhạu đuổi mẽ nhinh
Bầu lao pền răng giường
 1940 *Rà hãy giá tẻ thân*
Nhường lai gần khẩu hãy

Phỏ te thai lẻ thai
Mà rà au năng hoài hắt tổng
Hãy giá khỏi tẻ thân
 1945 *Phỏ thai vẫn thìn tị*
Pi nả khẩu pền lai

*Phở thai hoàn tuất hội
Pi nả gần khảy máu
Dương gian mi lai pỉnh*

1950 *Hày già khôi tẻ thân.*

*Phở thai te là thai
Rà tẻ kin nựa hoài tang tón
Thai rắp hoàn thân dậu
Pi nả khẩu vẫn lai*

1955 *Phẳng phui thẳng thiên hạ
Khôi hầy giá tẻ thân
Se lai gần khẩu hầy
Thai rắp hoàn sừu dân
Pi lăng gần bầu rài*

1960 *Mò hoài giú bầu an
Lúc lan tẻ pên pỉnh
Vệ được hẩu cấp lăng
Vẻ lẩn se cấp máu
Phở te thai lẻ thai*

1965 *Lắc lải kin hoàn oóc
Gần bầu chác gạ thai*

*Phở thai rắp hoàn kiến
Hoàn kiến bầu pần thư
Hoàn trừ bầu pần giùng*

1970 *Gần thai rắp hoàn mạn
Hoàn mạn hoàn thiên tặc*

Lúc đéch giú bầu an
Thằng mừng giú bầu đảy
Hãy giá gỏi tẻ thân.

1975 Phỏ te thai lẻ thai
Au năng hoài hắt tẩu

Khẩu lâu rà au mà
Au mà se hẩu phỏ
Thai nấp mền hoàn bình

1980 Hoàn bình thằng mừng giùng
Phỏ thai rắp hoàn định
Hoàn định quốc đảy an
Lúc lan giú phú quý
Phỏ thai rắp hoàn chấp

1985 Hoàn chấp hoàn đại ác
Khoái lạc hẩu thằng mừng
Pi them bươn giú háo
Khỏi hảy khỏi tẻ thân.

Mổ thai rắp hoàn phá

1990 Hoàn phá gằn thai lai
Mổ thai rốp hoàn nguy hoàn thành
Thành nguy mò hoài phẩu
Gằn thai rắp hoàn thu
Hoàn thu hoảng khoăn túm

1995 Đéch ké đảy giú an

Lúc lan đầy phú quý

Hãy giá khỏi tẻ thân

Thai rắp mền hoãn khai

Hoãn khai hoãn sinh khí

2000 *Quốc thi giả giữ an*

Gần dương gian khoái lạc

Thai rắp mền hoãn bế

Hoãn bế giữ đầy đay

Thằng pi rầu giữ vượng

2005 *Hãy giá khỏi tẻ thân*

Tiên khai hoãn tam nang bát khí

Nàng cuốn chất tu đét

Nàng cuốn pét tu phân

Nàng thất khí là đét

2010 *Nàng bát khí là phân*

Nàng lồm khi lồm phắt

Nàng nhị khí còn làng

Nàng tám khí còn phi

Khí hấp bầu mị ân

2015 *Khí khôm bầu mị nghia*

Vĩ diều còn đảo mà

Phấn rà giàu khâu hảy

Hãy giá cỏ tẻ thân

Se sưa hân khâu hảy

2020 Chúc seng hãy nghĩ ngáo ỳ ừ
 Bầu pây là móc giác
 Pây mà là đang khát khôn đeng
 Rắp tua dặng đẫy khớp
 Rắp hỏa dặng đẫy kin

2025 Oan gia gân thì già
 Mà hãy chứa giàu than
 Mà hãy hưởng giàu lẫn

Khỏi hãy giá khỏi thân
 Hẫu mạ xinh khâu hãy.

2030 Mạ miắc hãy giú dào
 Chứa khỏi mà nầu pao gắm xát
 Siếu bầu đẫy pác cát lằm lì
 Mọi hoàn pây thì rầu mần khúy
 Mạ oóc đẫy thâng thì thèn hưởng

2035 Khúy mạ quá chang nha
 Gân lai đẫy dôm mạ
 Tức sắc cò au mạ hất rêng

Thai nhằng cò xo pêng đuổi mạ
 Cứ khỏi mà hãy hưởng

2040 Khỏi hãy khỏi tề thân

Phấn mò hoài khâu hãy
 Hoài ké khỏi răng xa
 Mọi pi là hất nà liệng châu
 Vần khâu liệng thẳng nốc thẳng nu

- 2045 *Au pây se gioỏc pá*
 Mọi pi khỏi phà éc thư nà
 Kẻ éc nà khỉn phya kin nhả
 Khẩu khỏi giú cốc lầu
 Mềng khốp tăng đàng pâu oóc lườt
- 2050 *Lầu soóc thèo lồg nà*
 Chầu thèo đá sưa thư sưa khốp
 Chầu tẻ nhằng kin khẩu liệng hoài
 Hắt rừ khả hoài thai kin nựa
 Nựa hoài chẳm khẩu lầu kin hoan
- 2055 *Khôm khô gắn dương gian khả khỏi*
 Cứ tẻ mà ảy hưởng
 Thân hẩu tối lừ khao khẩu hảy.
- Mò hoài thẳng phẩu mạ oóc phỏ*
 Hắt rừ hẩu mọt lừ (lò) thư tháp
- 2060 *Nấp hẩu lừ thư nấc giầu phẳng*
 Thư thẳng nấng tẻ dỏc
 Pác khỏi kin kỷ lai
 Păn hẩu cái mò khoai thư đuỏi
 Cứ khỏi mà hảy hưởng
- 2065 *Thân hẩu tới mò mà khẩu hủy*
- Mò khỏi rự hắt nà*
 Hắt rừ hẩu tua ma kim khẩu
 Ma nhằng rự rẻo chầu pây đổng
 Chầu đầy xỏm ma quá

- 2070 *Mu rà kin nặm thả thẳng rằm
 Tao thềng gò mu thai kin nựa
 Mu mè nhằng đẫy kỹ ăn pi
 Mu thắc bầu đẫy pi liên khả
 phi mu xẻo mọi giường kim hoan*
- 2075 *Khôm khô vỏ dương gian khô ghét
 Khỏi hãy giá tẻ pây
 Ni hấu tôi ma nhang khâu hãy*

*Ma cần tăng giần thang
 Ma quai tăng hãy châu*

- 2080 *Ma kin khâu ma rêng
 Hấu ma li khâu eng tẩu thoóng
 Lì pác thoóng bầu sâu
 Pan mạy piên ma doóc
 Thằng phí pác ma vẫn*

- 2085 *Thằng búng pan vẫn khi
 Cứ khỏi mà hãy huồng
 Thân hấu tới mèo lúi khâu hãy.*

*Mèo khỏi nằng phình thẩu hất pèng
 Mèo khỏi pi lúc eng khâu mắt*

- 2090 *Bầu mi nựa mẩn đai
 Nịn tăng sai gò dắc
 Mèo khỏi bầu pây quây
 Giú phình phảy thẳng nào*

Choóc tín xúc rào đang

- 2095 Ngoảy dường râu bầu oóc
Nhắm khỏi mà hảy huồng
Ni hấu hán gò rì khẩu hảy

Hán ỷ tó đang pèng

Hán cò rụ đếnh keng cáo cạt

- 2100 Pi soong rào hán eng
Mê pát lẻ gò bán
Mê hán lẻ gò rì
Dường rì xa hán ké
Hán ké lẻ tang ma

- 2105 Ý lâu là hán nùm
Mọi hoàn giú thống nà
Mọi hoàn xa kin nhà
Pác mần dĩ kin ne
Tha mần le ngòi lằm

- 2110 Nhắm khỏi mà hảy huồng
Ni hấu tôi pát nà khẩu hảy.

Mê rà rụ oóc xáy

Xắc lái cây râu vắc

Chấu lẻ thắc pây nà

Phà khỏi pây kin mềng kin nhào

- 2115 Khỏi theo rụ kin khẩu kin rằm
Xa bầu đẫy sam bươn lẻ khả
Pát là thỏ pên pyạ tăng pi

Bầu rụ xa tua rầu hát mê
Nay khỏi mà hãy hưởng

2120 Thân hấu tua cây kim khâu hãy

Tua cây thái ngòi pèng
Nhằng eng bầu rụ khả
Huồng táy đầy nằng thên cò cham
Sấy bầu đầy kin mường cò vắt

2125 Cốt cây hát đường sường tăng đại
Thai nhằng đầy xo pèng đuổi cây
Giờ này mà hãy hưởng
Ni hấu tới quang đông khay hãy.

Quang kín rầy phắng phya

2130 Quang kin nà phắng pá
Giền hăn, ma liêm thấu
Thấu khỏi pây síp lũng cầu lâu
Ni au kha thèo mình
Hoần khỏi kin hoái mạy hoái gà

2135 Bầu mì ràng oan gia thi giả
Tê oóc pây kin nhả nhĩ lao
Pửa nấy mà hãy chữa
Ni hấu tôi đảo đông khâu hãy

Dào té giú chang pá kin mần

2140 Mường Giang thổ sãm kéo
Pây hát thềnh pò

Pây nhò khôn chang kéo
Khỏi pây theo liền thồm
Vỉ cá đoóc dào đông siên khô

- 2145 Cừ nẩy mà hảy huồng
Thân hấu tới nạn đông khẩu hảy.

Nại chang pá chang đông

Hoăn xa kìn ỏi mạy
Gần đầy hăn liên thấu

- 2150 Bấu rự soán kìn năng
Cừ nẩy mà hảy chùa
Nỏ hấu đôi đường sinh khẩu hảy.

Dường ón khẩu hảy huồng
Dường seng khẩu hảy chùa

- 2155 Mọi vật tua cầm thú chang đông
Bấu rự nả mình sinh phỏ mẽ
Mẻ oóc thái lôm rềng
Mẻ seng thái siên khô
Khỏi gủy mẽ kìn nôm

- 2160 Phòi ợn hoăn mẽ oóc
Cừ nẩy mà hảy huồng
Thân hấu tới đường chiêm khẩu hảy

Thỉ mần giủ đĩn Hác Quảng Tây
Dường chiêm mà hảy chùa

- 2165 *Nửa điển thọ đang pèng
Mọi hoản pây au chiên mà piái
Phần là au hát mù hát hài
Phần là au hát lòi mà nằng
Au chiên hát tha nà mà phải*
- 2170 *Mọi gần khẩu mà ngòi đây phiức
Cứ nấy mà hãy hưởng
Thân hấu tua mẩn chòn khẩu hãy*
- Mẩn là khôn te luông
Chòn là khôn te sáy*
- 2175 *Mẩn tẻ khẩu hãy hưởng
Chòn tẻ khẩu hãy chứa
Khẩu giú rẩu hát rềng
Sinh thành khôn lếu chúc
Ma khớp là xung khôn*
- 2180 *Gần au ni khẩu rẩu
Cứ khỏi mà hãy hưởng
Hấu ngọc thô, ma han khẩu hãy.*
- Nà rại nà ma han
Tha đeng tha ngọc thô*
- 2185 *Ngọc thô khẩu hãy hưởng
Ma han khẩu hãy chứa
Ngọc thô đang ý thọ mình luông*

Ma han đang luông thọ mình diễn
Giờ rầu mà hảy huông

2190 Thân hấu phò linh căng khâu hảy,

Linh kin mác chang đồng
Ăn kin ăn khâu thấy
Kin in khâu đản nòn
Gần hăn au dưóc phiu

2195 Phúc au pây hất xo
Sai gò vừa tè khát
Sứ nấy mà hảy huông
Thân hấu dưóc nắc pya khâu hảy,

Nắc khôì đang ỷ thọ mình luông

2200 Phén năng chẵn thúc mãi
Thải thúc mãi vừa luông
Mọi mường xa năng nắc

Au pây hất mạ quài sửa khôn
Hất rừ đây hấu khôì

2205 Minh kỏi hác bầu pần
Thằng đang thân sửa khát
Cứ khôì mà hảy huông
Ni hấu dưóc ổn moòng khâu hảy

Ổn khôì khâu hảy huông

2210 Thằng moòng khâu hảy chùa

Soong khởi thông cheng mường
Tua ỏn là kềm bông
Tua moòng là kềm đáng
Rườn lằng giú chang tôm

- 2215 Hoản nầy mà hảy chũa
Ni hấu tới lĩn đông khẩu hảy.

Lĩn khởi lúc vương Tường
Đại tướng quân là khởi
Mẻ khởi pây tức mường

- 2220 Hủy nải đây kim Tinh lỏng phá
Au thẳng giáng thẳng cung
Thọ gạ nhằng sửa giáp
Binh mạ lạc khẩu đông
Ni khẩu rằng hắt lĩn

- 2225 Cứ khởi mà hảy hưởng
Ni hấu tới bãng mèo khẩu hảy

Báng mèo bầu luồn giai
Báng hoải bầu luồn roọng
Báng roọng mì gằn thai

- 2230 Báng giai mì gằn luồn
Nừa phạ hấu khởi lỏng
Nừa bân hấu khởi roọng
Hấu khởi roọng au khoăn
Hấu au gằn thì giả

- 2235 Cừ khôi mà hảy hưởng
Ni hấu tới nu nà khẩu hảy
- Nu khôi giủ chang rù
Kín khẩu giủ chang nà chang giáo
Bấu kín là mốc giác
- 2240 Bấu roọng pác tè nua
Phò thì giả sấm chan
Phò dương gian sấm rại
Sam síp cấp lỏng nà
Sí síp công lỏng thông
- 2245 Công tức nu tha lấp
Cấp tức nu tha dôn
Cừ khôi mà hảy hưởng
Ni hấu tới nốc cu khẩu hảy.
- Tua nu nhằng mi lấp giáo khẩu
- 2250 Nốc khôi bấu thì ai
Nhò thai đây ín pác
Phò thì giả sấm chan
Gần dương gian sấm rại
Teng páy pắc bó nặm
- 2255 Hoảng pây thàng mác lũng
Khôi pây kín giàu thúc
Thúc bấu thúc thì đại
- Thúc sai gò kín khẩu
Kha xô kha thúc teng

- 2260 *Kha phẳng kha thúc hoảng
Thúc thẳng pác liền kha
Khoen gò thai piai mạy
Cứ nấy khỏi hảy huồng
Ni làng pha khẩu hảy.*
- 2265 *Lấy khuổi khìn kha đai
Lấy phai quá kha mầu
Roọng tẩu khổ sên mà
Roọng pha mà hảy chùa
Thỉ khỏi giú thả quăng hoảng luông*
- 2270 *Dường nì giú đại hải
Huyền cả gần thỉ giả rụ kin
Khôm cả gần mừng đĩn rụ thối
Sáy bầu quá kếp giể
Mần nhằng au mà xiu*
- 2275 *Húy bầu quá tua pha
Mần nhằng au mà xáu
Mần bầu quá tu tẩu
Mần dĩ au mà kin
Thèo pây quá kỷ giàng*
- 2280 *Mần nhằng au mà ghé
Mọi tua mần cấp quẻ mà kin
Chấn khôm phỏ mừng đĩn hẩu lẹo.
Cứ khỏi mà hảy huồng
Phỏ mừng đĩn mà thuồn*

- 2285 Mọi thì cò mà đo
Vạn vật tua chúc seng hảy lẹo
- Tín hấu lẹo mạ hì
Tua lừ là hảy hỏa
Tua mạ lẹ hảy quai
- 2290 Tua hoài hảy nghĩ ngá
Tua thì già hảy sìn
Tua phiêng hảy mì lị
Mọi tua mọi mì lỏ mìn thăm
Nguyên gằn phỏ dương gian rụ gạ
- 2295 Hủy nải tằm diều cón dào mà
Bân đĩn hấu mần hát
Phuối mà cặng chí chất nả huồng
Phuối mà cặng sãm sương nả chùa.
- Chùa nả thai sam hoàn lẹ phốc
- 2300 Thai xố hoàn lẹ hăn
Thèo tín nẳng phĩnh phảy
Thèo nải đây vắn cẩu
Thần lếu gạ phỏ thai
- 2304 Lắc lải kìn hoàn oóc./.

**MỜI CHÂN HƯƠNG LÊN GẬP
NGỌC ĐỂ TAM THANH**

(Dịch từ nguyên bản Nôm Nùng)

- Nghe, hãy nghe đọc kinh
Nào ai gọi Ngọc Đế Tam Thanh
Lò hương nhà nào phát
Hương lên đặt lầu giữa
- 5 Khói hương vừa thoảng thơm
Bỗng thơm hương gỗ hoác
Thoắt thơm hương gỗ thông
Hương từ bên nào về
Hương từ lối nào tới
- 10 Hương cô nàng nào thấp
Hương cô gái nào châm
Khói hương bay lên trời
Hương lên cầu tới trạm
Hương lên lọt lầu hoa
- 15 Hương lên lọt lầu nha

- Ngựa trẩy ở trong trạm theo nhau
Lừa tiên trong doanh trại cùng hí
Anh nào tự tiện về
Về chơi hay có việc?
- 20 Đêm quan thầy mơ hay
Mơ trời mở sáng láng
Mơ được mặc áo hoa
Mơ trên lầu đài khách
Khi bỏ bùa thì thăm không hay
- 25 Đêm nay thầy viết bài không thẳng
- Bỗng chốc gọi không đạt dập ngay
Không thật lòng thầy đứng
Bên nào mời kim quế hoa thơm
Ai đó mời mẫu đơn Thầy trẻ
- 30 Trời hừng từ ngàn dặm Thầy về
Hương hoa bày tam giới
Còn lễ khác cũng hay
Nhưng ai nói lầm rầm ngoài ấy
Hãy xem cho kỹ càng
- 35 Cửa trong Thầy còn đóng
Cửa ngoài Thầy cài then
Ba tầng cửa khóa chặt
Hay hay Thầy hay hay
Cửa trong ta còn đóng
- 40 Cửa ngoài còn cài then
Ba tầng cửa khóa chặt
Cửa sổ toàn nôm vàng

Cửa to toàn nôm sắt
Gắn cúc vàng cúc bạc lung linh

45 Ai đó như đầu khẩu trong doanh
 Hai nàng cùng chàng hương vừa tới
 Nào ai nói ngoài ấy ồn ào
 Chó ngao gầm gừ ngoài ngõ
 Tiên hoa hay Bụt hoa

50 Người đưa tin mới báo
 Mời Thầy trẻ sang lầu
 Người hầu còn chưa lại
 Hỏi con trẻ báo gì
 Sớm nay hoa sáng chói

55 Hương hoa bày hai phía thật hay
 Đúng là hương trần gian cõi thế
 Không phải hương hai ngã
 Phải lữ hương thế gian
 Trông gần như đám khói

60 Trông xa ra đám mây
 Hương đến sớm không sương giá
 Hương đến trưa chịu nắng

Lữ trẻ gọi thủ môn mở cửa
Nói Pú Xu mở cửa sổ

65 Mở cửa cho hương khói về nhà
 Mở cửa cho lễ hoa vào cửa
 Đưa hương lên bàn thấp Thầy hỏi
 Đưa hương lên bàn cao Thầy thăm
 Vắt vả hỡi nàng Hương

- 70 Chàng hương không liều bước
 Một ai gọi tìm quan
 Mang trà tốt đem thưởng
 Con quỳ sát mặt đất
 Trẻ nấp sát mặt sông
- 75 Lời hỏi với hai chàng
 Lời thăm cùng chàng Hương
 Hương trẻ nặng hay nhẹ
 Hương trai gần hay xa
 Hương trai lành hay dữ
- 80 Hương trai giặc hay cướp

 Một cánh lên lầu các lấy súng
 Một cánh lên lầu lớn lấy nỏ
 Năm mươi lên lầu hoa lấy súng lớn
 Trai mọi ngả nấp rường
- 85 Ai nấy riêng điểm vũ khí ra ngoài
 Kiếm lấy giáo ở công đường
 Kiếm lấy cung cùng nỏ
 Năm mươi kiếm đúc bằng vàng
 Kiếm lấy vũ khí cho hết
- 90 Chúa các đội điểm binh
 Ở trong doanh báo hiệu
 Báo mọi lầu trong doanh
 Điểm quân binh lên đường
 Dù cho Hương gỗ tươi lên khói
- 95 Dù cho Hương gỗ mục lên hương
 Dù cho Hương ma mãnh lên ở
 Dối để Thầy đi chết

- Dối để Thầy bị giết
 Lừa Thầy ngã ngựa để chặt đầu
- 100 Lừa Thầy xa doanh trại bơ vơ
 Hay là Hương loài người nói suông
 Hay là Hương thế gian nói dối
 Nói dối Thầy không xuống
 Nói suông tiên không đi
- 105 Liều đi thành người đại
 Liều bước hóa người thừa
 Liều về thành hèn hạ
 Đường có lí Thầy xuống
 Lối có lí Thầy lên
- 110 Bước bậc thang Thầy đếm
 Các nàng hơi binh tiên
 Mở hòm rương nào đúng
 Trai trẻ ngay lập tức
 Đức thư lên lầu cá
- 115 Không phải Hương báo giặc báo dã
 Không phải Hương báo quả báo trâu
 Không phải Hương đến lầu cáo bệnh
 Không phải Hương báo dối báo không
 Không phải hương ma mãnh đến dụ
- 120 Không phải Hương quanh quẩn trong nhà
 Hương thơm lừng mọi chốn
- Con kể gốc tích Hương
 Trẻ kể gốc tích Hoa
 Phải thật gốc Hương Hoa mừng Hác
- 125 Phải thật Hương quế ngọc trong kinh

- Phải thật Hương thơm lừng Ngọc Đế
Người giang manh dao sắc lên rừng
Người dương gian cầm dao lên chặt
Bỏ xuống cối giã mịn
- 130 Bỏ xuống sàng mà rây
Rây cho thành bột mịn
Cho mịn hơn hạt bụi
Tre chẻ nhỏ thành thanh
Tre chẻ thành từng thẻ
- 135 Nước là "hắt" đem nhào
Nước ba lần đem trộn
Thẻ tre lăn đi lăn lại
Tay luôn tay lăm tiếp
Làm nên cây hương đồ chân hồng
- 140 Làm nên cây hương thông chân xanh
Sợ mưa gió đất ẩm
Sợ mưa gió phải nắng
Lấy giấy điều về gói
Lấy giấy đỏ về bao
- 145 Đặt lên điện quan nha
Bọc để nơi Ngọc Đế
- Ngọc Đế phát hương nhỏ khỏi doanh
Ngọc Đế mang hương thanh ra phát
Phát cho các Thầy trẻ thổ quan
- 150 Mọi mường có hương thơm đón khác
Hương trắng Hương Tam Thanh
Hương xanh Hương Tam Bảo

Đồn đại thẻ hương thông
Quảng Đông được xuống lên mua bán

155 Người Hác mang thuyền nhỏ xuống lên
Người hác chờ thuyền to lên lọt
Lọt lên trại bốn doanh
Có lối lên Nam Ninh, Bách Sắc
Mọi màu giấy là nụ là hoa

160 Mang về cho dương gian kinh Phật
Mang về đặt trước nhà kinh chúa
Ai nấy lo kinh tổ kinh tông
Ai nấy mua hương thông kinh Phật
Mọi người được thuận lợi bình an.

165 Người dương gian mang tiền đi mua
Thật đây thẻ hương mịn gỗ thông
Thật đây sợi hương thanh hương quế
Thật đây sợi hương nhỏ hương thơm
Hương bèn được mời hồn hôm sớm

170 Khói hương lên nghi ngút mời Thầy
Thế gian có việc gì lên đây
Các con tằm trầu lại bỏ cau
Hương trai có việc gì lên hỏi
Dương gian có việc gì lên kể

180 Hãy kể mọi lâu các rõ ràng

Thầy thông báo các doanh thắng ngựa

- Thầy sẽ liệu binh tiên
Tháng giêng ngày mồng một
Tháng bảy ngày mười bốn
- 185 Phật lên ngôi bàn hương
 Hoa lan gài mái tóc
 Vào tháng chín đêm rằm trăng tròn
 Mọi người bày xôi hoa xôi quý
 Thế gian bày xôi quý lên nhà
- 190 Dương gian bày xôi hoa lên Phật
 Các Thầy còn phục dịch trước nha
 Vua cả lo cửa quan trần thế
 Tháng ba đến mồng hai hoa nở
 Mọi chốn lên trồng hoa sửa nư
- 195 Bảo con gửi con hoa
 Ai nấy đi lo cá lo tép
 Ai nấy lo đạo lý nhân tình
 Ai cũng đến xưng danh với Thầy.
- Quan trên gửi tờ sớ đến nơi
- 200 Thông báo khắp thế gian đều biết
 Tin thông báo Ngọc Đế qua đời
 Tin đến báo Hoàng Đế mất rồi
 Cho gọi Thầy liệu lên thăm viếng
- Hàng Hương từ thế gian lên lợt
- 205 Cho thu thập yên ngựa vào trong
 Hàng Hương nói thế nào với thầy
 Mời thầy xuống dương gian biết rõ

- Mời thầy xuống đất kinh thông báo
Lệnh báo đỏ như máu
- 210 Thư báo nóng như lửa
Cho Thầy xuống châu xa biển rộng
Cho Thầy lên cây riêng ngọn đỏ
Cho Thầy xuống cây dừa búp mềm
Thầy báo xuống trước kể hàng nghìn
- 215 Cho Thầy xuống ngày đầu kể vạn
- Thư báo tháng bảy nàng dùng chân
Nàng lo quần áo đẹp chờ ta
Cầu cho các tiên gia đi cùng
Cây hương thay vua chúa đến sai
- 220 Sai tiên xuống dương gian cùng hoa
Rằng mười tám ta chờ
Tám tiên xuống thất lưng đội đầu
Sai mời Phật Vương Mẫu về đây
Đào tiên ở trong tay Thầy dùng
- 225 nghe lệnh vua cao cả
Lại đến ngày Vua ra
Phân chia các tiên chị tiên em
Ai lấy lo chia khăn mua giáo
Tay cầm cây gậy quý ra oai
- 230 Nó được cứu thiên thai mừng trời
Tám động phủ chân tiên
Quay trở về xuất hiện trên lầu.

- Mời thầy ra thẳng ngựa điểm binh
Cho ta xuống hạ giới cùng hoa
- 235 Nói cả Thầy chủ nhà lâu trên
Nói cả Thầy nhà tiên Thầy trẻ
Quay lại nói người hầu lâu bạc
Cả Kim Thông đằng sau Thầy báo
Thư tới báo sự phụ phục tang
- 240 Ai nấy lo mang súng theo thầy
Nào ta đi tới đó cùng chàng
Ai nấy mặc áo quần thẳng ngựa
Ai nấy lo cưỡi ngựa cho ngay
Ai chậm trễ đi sau quan trách
- 245 Thầy Hác cùng thầy Hác cùng phe
Thổ quan cùng thổ quan kết đôi
- Thứ nhất có Thầy cả căng dây
Ai nấy lo chinh tề lên cao
Ai cũng biết mình là binh tướng
- 250 Mặc áo quần nhiều màu sắc sỡ
Đôi tất màu hoa mạ đẹp thay
Dây lưng sáng vàng trắng vừa ý
mặc chiếc áo trắng nõn thoảng hương
Cưỡi ngựa đực long trắng thật oai
- 255 Ngựa đi khỏe như hùm
Ra dáng con sư tử
- Thầy cả đội mũ gang

- Mặc áo màu hoa vườn sắc sỡ
Mặc cái áo ngang dọc in hoa
- 260 Như chàng trai giỏi hát
- Thầy cả mặc áo xinh
Tiên Kim mặc áo đẹp
Cái áo đẹp in rồng
Cái áo ba trăm cúc
- 265 Cái áo bảy trăm giải
Đóng cúc không đến cúc là trưa
Buộc giải không tới giải chiều tối
Cưỡi ngựa được long cư
Người già tới nâng tà mang mũ
- 270 Con trẻ đến cầm roi
Đầu xanh về mang tráp
Trai khắp vùng mừng giang
hàng phu thật nghìn khổ
Tờ sớ về chọn người
- 275 Thư đi tìm đến chốn
Trẻ đi thi đánh trống chiêng
Đánh trống chiêng có lời
Bắn súng có chỗ bay
Dẫn ai tới thắng ngựa
- 280 Để đưa Thầy gọi phu
Để các tiên lên đường
Thắng yên ngựa ra chuồng
Dắt ra chớ chậm trễ

- Ba mươi con ngựa lang ra chuồng
- 285 Bốn mươi con ngựa bạch thắng yên
Thắng ngựa thắng con khỏe
Chọn lừa chọn con hăng
Thắng ngựa đực bạch hạc mắt sáng
Thắng ngựa đực cổ vằn phi khỏe
- 290 Lên trước như én bay
Ngựa đực "hải" phi nhanh
ngựa yếu cứ đeo chuông
Bước chuông kêu loong coong
Ngựa đực thắng yên vằn
- 295 Ngựa cái thắng yên hoa
Con nào nhanh lên trước
Lên trước ngựa thầy bay
Ai nấy lo giữ cung cho chắc

VÀO CỬA ẨM QUAN

- Ai nấy giữ lễ lạt cho chắc
- 300 Thắng ngựa xong cất bước
Dắt ra khỏi doanh trại chờ thầy
Cưỡi ngựa ra cửa lâu
Ta ra khỏi chuồng nhỏ
Ta ra khỏi chuồng lớn
- 305 Lòng đa đa thôi móc
Lòng lếu điếu thôi treo

Chim "eng báo" ra khỏi giọt giành
 Chim "eng ca" ra cửa sổ
 Chim "eng báo" ra cuối đàn
 310 Mang cò hồng ra ngoài
 Kiểm lấy con tê tê đuôi vằn
 Kiểm lấy "gian oai" xam xám

Tiên sẽ đội mũ hoa
 Kiểm ba mươi thuyền xanh
 315 Kiểm sáu mươi thuyền nhỏ
 Chèo chia ra hai ngã
 Thuyền to ra hai phía
 Xôn xao mái chèo đôi
 Thuyền bơi ra từng đàn
 320 Đàn nhỏ lại đàn to

Ai ai đều lên ngựa
 Thoát lên ngựa bên phải
 Ta dắt lừa đi lên
 Cầu trắng vốn đã có
 325 Thuyền hoa của thầy rõ
 Cầu em có ba nhịp
 Ra lầu hoa tám nhóm
 Ra lầu gác treo khăn
 Ra lầu ngân treo đai
 330 Cưỡi ngựa ra cửa lớn
 Cát chân ra cửa điện
 Ra khỏi cửa kỳ lân
 Hoa trời xuống dương thế

- Gần trông như khói bếp
335 Xa trông như mây phủ
Quân binh bắn súng lớn lên trời
Giờ ngộ cho quân tiên hợp mặt
Cưỡi ngựa là phát cờ
Đàn anh thì đeo gươm
- 340 Đàn ngựa cứ rầm rập đi lên
Quay lại cũng qua đường mẹ Hoa

NGẮM CÁ

- Một đoàn theo đường nước ngắm cá
Một đoàn ra cánh đồng ngắm lúa
Con hãy gọi quan chúa lại đây
- 345 Ta ra ngắm vừa cá vừa chim
Đàn cá lớn lượn lờ
Ngày ngày chờ chân thác ăn cỏ
Vừa hà mồm vừa ăn
Men theo đá, cá "cây"
- 350 Cá "cây" đầu nó to
Đầu to đuôi xòe én
Con cá mặng đứng đầu
Ngày ngày ở thác cao vực rộng
Kéo thành hàng cá "lìn" đuôi hồng
- 355 Cá "teng" cùng cá "phẻ"
Cá "phẻ" da nó đen

- Bám đá người không thấy
Cá "chắt" đầu cũng to
Nào lại cùng ta đi trẩy hội
- 360 Đàn "cá dỏ" mồm dài
Cá "ngây phan" không lưới
Đừng đình con cắt vó
Lưng đen là cá bo
Mồm há rộng cá ngao
- 365 Lưng xanh con cá trắm
Quanh quần con cá "teng"
Mắt đỏ con cá nheo
Vẩy óng ánh cá "ngây"
Dạo chơi con cắt vó bụng xinh
- 370 Trẻ tim bắt cá "mặn" dưới phai
Sáng mai nấu cơm trưa cho chủ
Thầy sẽ đi xe dây
Tiên đi xuống bến thưng

NGÁM CHIM

- Chúa Hoa nhắc đàn trẻ
- 375 Tháng bảy đã đến nơi
Ai nấy lo dành cơm sớm chiều
Đem về nặn con chim con muông
Đem về nặn con diều con quạ
Nặn con chim qua đèo
- 380 Nặn con khướu qua cửa
Nặn con quạ qua lũng

- Nặng phượng bay triền núi
nặng con quạ đến đậu
Nặng chim bay mạn trên
- 385 Nặng con khướu khéo hát
Nặng én bay tấp nập lưng trời
Con cuốc ở bờ ao bờ suối
Đàn sáo cùng riu rít trên đường
Nhảy nhót cùng mổ nhau chỉ ché
- 390 Nặng gà gô cổ hoa
Mắt liếc mái gà hoa mơ cổ rụt

PHÂN VIỆC CỬA QUAN

- Trẻ đi gọi bố Quấn cho quan
Nàng đi gọi ông Giang cho Thầy
Bảo đến cả ông Huyện cho quan
- 345 Ai nấy đến chớ lẽ chớ lạt
Các thầy sai chim bay lên trời
Thư gửi báo dương gian thẳng ngựa
Nói hai bà nhà chủ lầu hoa
Ai nấy đến lo rượu trà cho Thầy
- 400 Ai nấy dất trâu cau vào thân
Ai nấy bỏ trâu cau vào hộp
- Têm trâu bỏ vào tráp cho đầy
Bổ cau vào bồn vàng cho Thầy
Để quan đi soát chim soát cá

- 405 Nói với kẻ mắt mờ không thấy
Ai tự lo thu vén vào người
Ai ai giữ sào bạc lừa lên

NGẮM QUẢ

- Trai gái còn nói chuyện rôm rả
Sớm mai đến giờ dần, giờ Mão
- 410 Đánh thức dậy hút thuốc, uống chè
Chia nhau đi tìm hoa tìm nụ
Đi ngắm cau ngắm trầu
Nào ta ngắm gốc cây
Ra cây mơ trong bản
- 415 Ra cây vả ngòi rừng
Ra cây dọc trong rú
Ra cây "muối" trên đồi
Ra cây đào xóm nhỏ
Trong trắng vàng quả soài
- 420 Bờ suối là quả gắm
Tay bụng là quả mít
Hình tròn là quả lê
Thánh nải là chuối ngự
Cuồng mồi là trám đen
- 425 Quả tròn đúng quả muỗm
Thành chùm quả dâu da
Ăn ngon là quả cam

Ăn chua là quả chanh
Ăn thấy ngứa quả sấu

- 430 Ăn chua ít quả soài
Có gai là quả dẻ
Khe rọc quả "răng trâu"
Ăn ngọt lịm quả nhãn
Dưới nước là quả "phù"
- 435 Trên rừng à quả "thuốt"
Vạn thứ quả ngấm xong
Tiên gia ngấm chim muông

NẶN CHIM MUÔNG

- Sao hết được nàng đẹp dương gian
Sao hết được nàng Kim cửa thế
- 440 Nay nhắc đàn con trẻ
Tháng bảy đã đến nơi
Ai nấy cất bát cơm trưa tối
Đem nhào bột nặn chim
Chia bột nặn con khướu
- 445 Nặn con chim qua đèo
Nặn con khướu qua núi
Nặn đàn khỉ luồn thung
Bày để đó hoa nọ ta lo
Bày để đó cho nàng thu xếp
- 450 Được phục dịch ma lành
Quanh năm có mấy lần vất vả
Ai nấy lấy mây song làm rắn

- Lấy vải phủ làm gà
Lấy vải mịn làm chuột
- 455 Lấy "kim long" mà vẽ
Lấy "chấm ché" lại xem
Đem hòa lẫn thành chim thành chuột
Lấy củ nghệ về già
Bánh dày nặn dài thành rắn lại thường luồng
- 460 Nặn phượng bay qua rừng
Nặn con quạ canh nương
Nặn gà gô cổ hoa
Bày trước lầu Thầy đếm
Nặn chim chích chuyển cành
- 465 Nặn đàn vượn ngọn cây
nặn chim "sậy" luồn bụi
nặn con hùm dạo lũng
Nặn chim sẻ chim "huyền"
Nặn quạ cùng điều hâu
- 470 Đàn chim chích bay cao
Cả chim công lông mượt
Cả chim "tằm" gà rừng
Cả chim "phẩy" chim yểng
Đếm cho hết cho đều
- 475 Con nào cũng nhảy vui đi trước
Đến nước thì ngấm cá
Đến ruộng xem ếch nhái
Suối khe thì nặn rắn
Trên đồi thì nặn chim

- 480 Nặn mọi thứ đủ đầy
 Cô nàng nặn đẹp hay vừa ý
- Đánh chiêng xuống hai phía
 Cổ pháo đặt đôi giữa
 Cánh đồng vọng vào lũng
- 485 Đến tám ngả đất mừng
 Ông lớn thì đi Hác
 Bảo cô nàng quê hương
 Đến nàng Kim cỗi thế
 Tháng bảy ngày mười bốn
- 490 Thầy đi không trở lại
 Ông lớn bèn thu hết
 Các chàng không đi Hác
 Người Hác thu lấy ruộng
 Thư gửi sửa lại kho
- 495 Sửa cái kho lúa nương gieo cấy
 Lấy cái gì nuôi miệng
 Đất Hác Thầy không lạ
 Mừng Kinh núi không cây
 Cũng lo liệu dựng đình
- 500 Trời mưa có chỗ trú
 Ý chí anh có nhiều
 Lâm em trai chịu khó
 Số mệnh thì trời sinh
 Có sức ta khắc nặn
- 505 Ta sẽ gửi hoa lan trần thế
 Gửi nàng Kim dương gian
 Anh sẽ đi tới Kinh

- Vất và xuống đất Hác
Đi Hác lấy tiếng to
- 510 Đi mường lấy tên mới
Gần anh không thấy mặt
Xa chàng không thấy mũi
Giã nàng xinh đi xa
Được đi khó trở lại
- 515 Anh nhắn em chớ quên
Coi như trong giấc mơ thấy mặt
Thân anh như góa vợ liêu đi
Đi ba năm hoa nở
Đi năm lần hoa đỏ
- 520 Khi trời sáng thì về
Dặn em anh lên đường
Em xinh hãy ở lại
Hãy ở nhé em xinh Thầy trẻ
Hãy ở nhé Kim Nương trần thế
- 525 Anh sẽ đi lên Kinh
Có tên đi đất Hác

PHÂN CHIA ÁO KHĂN

- Dặn em hơi thầy trai
Dặn các chàng Thầy trẻ
Các Thầy liêu nói để thử chơi
- 530 Nói nhiều đi đất Khách không tới
Nói nhiều đi lên Kinh không lọt
Hãy xem thắt lưng vải cùng khăn

- Ai nấy lo chia nhau áo mặc
Đây thắt lưng vải nàng hãy chia
- 535 Chia phần khăn bạn thân cô nàng
Thường cho Thầy đi Hác có danh
Thường cho Thầy đi Kinh có mặt
Thắt lưng vải khăn đào vắt đầy
Trên sào áo quần hồng treo đầy
- 540 Thắt lưng này nho nhỏ của ai
Nào để ta chia khăn chia áo
Thắt lưng này nhà chủ xuống then
Liếc chỉ hồng đan khôn sánh
Thắt lưng này mềm mai Thầy anh
- 545 Thắt lưng này hoa đẹp Thầy cả
Thắt lưng này Thầy cả cười lân
Thắt lưng này rồng lượn cánh xinh
Thắt lưng này Thầy ẩn đưa báo
Thắt lưng này viết chữ trong nhà
- 550 Thắt lưng này đặt án Kim San
Thắt lưng này hoa lan hảo hảo
Thắt lưng này thầy trẻ Kim Liên
Cái này gấp hoa lan hai phía
Cái này cho người già ngoài cửa
- 555 Treo phải kẻ hàng trăm
cái này đưa kẻ sĩ giỏi giang
Ngắm xem hao cả mắt
Cái này tặng cho thầy Kim Thông
Cái này đẹp dễ trông vừa ý

- 560 Cái này của Thầy cả Kim Lan
 Cái này trắng hoa nở đúng thời
 Cái này thì cho thầy Kim Tiên
 Cái này dùng nghìn năm không phai
 Cái này của nhà chủ cầu cúng
- 565 Ai nấy đều trao khăn mặc áo
 Cái này của em nhị anh chia
 Thường cho Thầy đi Kinh đi Hác
 Ai nấy mặc áo hoa lên đường
 Ai nấy mặc áo rồi đi ra
- 570 Ai nấy lo trang điểm ái quần
 Con tiên cùng sắm sửa lên đường
 Mặc áo gấm vẽ rồng và phượng
 Mặc áo xinh sáng bùng hoa "thắm"
 Áo trắng cùng áo in mặt trời
- 375 Ta cùng xuống cầm cung cưỡi ngựa
 Em giá ở chân ngựa đi sau
 Ai nấy lo khăn áo thường Thầy
 Thắt lưng thường chủ nhà đẹp lắm
 Thường khăn hoa rằn rì tiếp khách
- 580 Mặc áo in bạch hạc rồng bay
 Áo này đẹp hơn cả mọi người
 Thầy ra lệnh lên đường
 Ai nấy thắng kỳ lân thắng ngựa
 Ai nấy giữ cương ngựa cho hay
- 585 Ai nấy lo cầm cung cho vững
 Thầy sẽ mặc áo hồng sắc sỡ
 Áo hồng lo giống chim

Thôi đành mặc áo xanh
Mặc vào trông tẻ chỉnh

- 590 Ai nấy cùng cắt chân
 Đừng mãi nói đàn bà con trẻ
 Nói nhiều Thầy đi Hác không tới
 Nói nhiều Thầy về Kinh không kịp

GÁNH LỄ LẠT

Báo cho tổng thống ngựa

- 595 Báo tổng bạ tìm phu
 Ta ra cửa quan đội
 Phía dưới hai trăm phu
 Phía trên gánh hai trăm
 Nói lên cùng quan huyện
- 600 Mừng Giang về gồng gánh
 Giang đi rầy gọi về
 Giang đi ruộng gọi lại
 Lấy bột mịn bột gạo
 Lấy cho đầy miệng túi
- 605 Ai tự lo cái đòn
 Tới đây cùng lên mừng đất Hác
 Đòn gỗ "phợ" chớ dùng
 Đến đây gánh lễ lạt theo ta
 Giang gánh lễ đi khỏe
- 610 Giang gánh gồng đi nhanh
 Giang thì ăn hạt kê ta cấp
 Giang thì ăn gạo nếp ta cho

- Gánh nặng là gạo nếp
Giánh nặng là hạt kê
- 615 Không được đến tay không
Không mời đến tay trắng
Đến uống rượu trong nhà
Đến uống rượu mẹ án
Quan có rượu đem mời
- 620 Quan có rượu đem đãi
Rượu ba chén quan mời
Rượu ba khay quan thưởng
Làm con gửi chân lâu
Làm con hương ở trạm
- 625 Gánh lễ sống lễ chết
Gánh làm chay lân tạp
Gánh vịt đuôi bắt chéo
Gánh gà đuôi vòng cong
Khênh lợn to nặng vai
- 630 Mang vò rượu nếp cái
Mang lễ vò rượu cất
Mang xôi thơm "bióc phón"
Mang cơm dẻo hoa đào
Lấy tấm vải dệt dày
- 635 Lấy cái chần dệt kỹ
Mang vòng tay hai cái
Đến mang bạc bát bảo
Vòng bát bảo chạm hoa
Khuyên tai hình cánh phượng
- 640 Búi tóc gài hoa hồi chạm rồng
Chiếc nhẫn tạc trăn châu bát bảo

- Đến mang mười dọ quả
Mang trăm hai chậu rần
Mang sáu mươi túm tép
- 645 Mang ếch nhái loài đồng
Cũng không kể ở đồng ở rầy
Các nàng sắm mọi thứ ra bày
Tạo cả trâu với ngựa
Dồn về một chậu lớn.
- 650 Cả mừng lên khóc chúa
Cho quan gặp ông huyện
Cho mừng Giang gồng gánh
Gánh lên tới mừng rầy hãy đo
Gồng lên cánh đồng rộng hãy đếm
- 655 Ăn vụng quan chặt tay
Móc ăn quan chặt tay
Ăn liều quan chặt ngón
Chặt ngón nhỏ ngón to
Dẫn lên tới trước vua mới thả.
- 660 Quan ở mây chớ dối
Quan xem mây đừng tránh
Lấy mây làm thùng dất lên trời
Lấy mây làm đuôi hồi đềm ngồi.
- Đếm xem lấy cái chảo miệng bằng
- 665 Đếm xem lấy cái kiềng ba lưởi
Bốn phía bốn ông quan
Ở giữa là thầy ẩn.

- Ông Thầy đội mũ gang
 Các chàng đội mũ sắt
- 670 Nước ướt áo chớ cay
 Nước ướt người chớ dỗi
 Xem hăm nước đợi ta
 Xem pha trà chờ Thầy
 Ở nhé tổ thổ địa nặng nghĩa
- 675 Ở nhé tổ dầu sân vắn vương
 Ở nhé tổ cửa sổ vắt chân
 Ở nhé tổ cửa lớn ra vào
 Ở nhé tổ bến nước trở về
 Ở nhé hơi nằng hương lạnh lợi
- 680 Ở nhé hơi hai nàng đẹp xinh
 Ở nhé hơi hai nàng mặt mới
 Hai em ở hầu bàn
 Hai nàng ở hầu mẹ.
- Lấy cái lành bỏ miệng
- 685 Lấy cái đẹp nút tái
 Lấy lưu li che mặt
 Lấy lưu phả che vai
 Kim cang dắt thắt lưng
 Nói cho cả gà ngỗng cầm canh
- 690 Nói lũ trẻ còn làm nũng mẹ
 Rửa mẹ đi nương rẫy trồng hoa
 Đòi mẹ đi ra đồng trồng nụ
 Hoa bông rửa sẽ về
 Khi hoa nở sẽ lại

- 695 Hai nàng ở đầu gối bên phải
Hai nàng ở đầu chân bên trái
Nào ta đi bên trái lấy hàng
Nào ta đi bên phải lấy cửa
Con bọ đốt là gạt
- 700 Con rệp cắn là bỏ
Ruồi vẩn cắn xin chịu
Chớ cho con đuôi hoa đến đùa
Chớ cho con ruồi vẩn đi tới
Đi tới Thầy mẩn ngứa
- 705 Thầy sẽ đan lân hồng không được

Quay mặt lại bàn hương
Xoay lưng cùng bàn ngồi
Tiên gia sẽ đi ra
Cho gà gô xuất kho
- 710 Đưa chim khướu ra sào
Ông huyện bước trước trai
Thân tiên đi ra ngoài
Các cô nàng cửa thế
Bạn nàng Kim dương gian
- 715 Nào lại đây cùng Thầy chơi chỗ
Nào lại đây cùng Tiên chơi phố
Ai nấy ra ngoài cửa khỏi tim
Ai nấy ra lâu cha cho nhanh
Đi ra hết từng người
- 720 Cả tám phía quê hương
Lấy lẽ lạt ra ngoài
Thầy sẽ qua đường bên không thơm

- Tiên sẽ qua đường sân hôi thối
Thầy sẽ ra cửa sổ cùng chuột
- 725 Tiên sẽ ra cửa to cùng én
Thầy sẽ ra mảnh đất tre mai
Ra cả trong cả ngoài
Ra cả màn thân trúc
Ra đường hè gỗ khảo
- 730 Ra ngoài sàn lao xao
Xuống thang đi cho rộng
Xuống sàn đi cho khỏe
Ai nấy vắt quần áo lên ngựa
Hai nàng ở trong ngõ chính khẩn
- 735 Hai nàng ở đằng sau sửa mũ
Sửa mũ nhỏ trong người
Sửa kiếm ngang mặt trời thất lung
Bảo các nàng trần thể
Anh bạn trai dương gian
- 740 Cô nàng hãy vào tàu
Bạn trai về vào kiệu
Lại vào kiệu hoa trần
Lại vào tàu hoa rau
Kiệu vốn dĩ chứa mệnh
- 745 Kiệu vốn định chứa người
Tàu ngát trời chứa hoa
Kiệu nổi kiệu tới tấp
Tàu nổi tàu nên dấy
Kiệu cô nàng tiến lên

- 750 Tàu nằng kim sa trước
 Ai nấy cho cô nằng vào giữa
 Ra hai hàng đẳng trước
 Ai nấy vào ngồi kiệu cho ngay
 Tiên gia nào lên đường.
- 755 Đoàn đoàn cùng lên không
 Ai nấy lo lên ngựa
 Thoắt lên ngựa bên phải
 Là có người đón đường
 Ngựa Thầy chúa tiến lân
- 760 Từng dây bạc trắng
 Ngựa khỏe ngựa quan Kim
 Ngựa đẹp ngựa Thầy trẻ
 Ra trước Thầy ung dung
 Phản mang cung đi trước
- 765 Ra ông tổ canh cửa
 Bạn tình ra cửa ải
 Ra phía bờ Tam quang
 Ra phía hang ba đèo
 Ra cây mận trước cửa
- 770 Ra cây bồ đề cửa sổ
 Ra vườn rau trước nhà
 Ra vườn gừng gà bới
 Ra rau cải cuống đỏ
 Ra rau dền cuống hồng
- 775 Ra vườn chuối trước nha
 Ra vườn hoa cửa sổ

Cưỡi ngựa qua khe giữa

Đuổi lân qua luống tỏi
Đến đặng kho trước sân

780 Đến kho to dựng thóc
Mệnh trắng thì đi giữa
Nghiêng mình qua ông tổ ngồi
Đến ông tổ ngồi giữa mường
Đến ông tổ lớn đầu bản

785 Cưỡi ngựa không che mắt
Cưỡi lân không che mặt
Dỏ quả côn vào dậu
Dỏ trâu tiên vào dành

Một đoàn đi đường thủy xem cá

790 Một đoàn cùng xuống theo xin tép
nói cùng các nàng nhị dương gian
Mỗi tháng có cực khổ
Ai nấy cùng nặn bột làm chim
Vồ lấy bột nặn khướu

795 Mang lại đặt trước lầu
Mang tới đặt trước trạm

Trẻ đi chọn từng đôi
Giúp các chàng lừa chim
Lừa chim chích trong bụi

800 Con đưa con đi trước
Con gọi con đi cùng
Không kể con ở xa ở gần

- Cờ cùng phát lên đường
Các anh cùng các nàng lên tới
805 Gái trẻ cùng mừng Giang thượng lộê

BAN THỨ NHẤT

- Một đoàn đi đường thủy xin cá
Một đoàn đi ra đồng xin ếch
Một tốp lên khe rậm xin chuột
Một đoàn lên bụi rậm xin chim
810 Con nào ở gốc cây núi đá
Không kể đến ba ba con rùa
Vạn vật đủ đầy số đi kiếm
Không kể đến con quạ điều hâu
Không cần kể con lớn con nhỏ
815 Lúa lên để khóc Hoàng cho đủ
Thư gửi báo Thầy hổ
Thư về báo thường luồng
Thường luồng sai loài nước đều về
Thầy hổ sai trong rừng ra hết
820 Ngoài đồng là Thầy quạ điều hâu
Sai cả phần trong núi đá ngọn cây
Khướu về là làm Thầy loài trong bụi
Sai hết phần chim chuột khe rậm
Không kể gì con chim con cá
825 Con con lau nước mắt lên đường
Mời đến anh Thầy trai
Nhờ anh về chỉ lối

- Ai nấy quay đầu ngựa lên trên
Sẽ lên đến chỗ đầu gốc cả
- 830 Nói lời thấp lời cao
Ai nấy cầm sào lừa

BAN THỨ HAI

- Thầy sẽ đi đường nước xin cá
Các chàng trai ra đồng xin tôm
Mẹ tôm lưng thì bóng
- 835 Cá nhiều con bóng nhẫy
- Mười bốn cá bơi đánh chiêng
Hai nghìn con cá "thầy" gồng gánh
Cá nheo là nộp lễ lên vua
Thân lớn cá đại ngao
- 840 Cá "quần" làm thợ đồng
Cá "công" làm thợ sắt
Cá "piốc" làm con cháu
Cá "bú" làm ông bác
Cá "cấy" làm vua to quản nước
- 845 Cậy cục là cá "teng"
Cá "xông" làm thủ lạo
Cá "hạo" làm bộ binh
Cá "tần" làm ông quản
Chớ đi liều sông dưới trần gian

- 850 Chớ liều vào vực sâu đại hải
Nào lại đây cùng Thầy đi đường
Các loài ở vực sâu ra nhanh
- Cá "cơm" thì đồ mất
Lưng bằng là cá "súu"
- 855 Hằng ngày vùng xuống đất
Cúi đầu về với Thầy
Cá "mặn" làm bộ binh
Cá "liêng" làm đầu giáp
Lùa đi các loài cá cùng lên.
- 860 Các thức cá thiên binh không lỗi
Đều thuộc đường thủy phủ long vương
Vua lớn cũng lên đường
Long Vương làm ông Thầy sai về
Còn ghi chép vào sổ
- 865 Con đứng đầu dương thế là thật
Con nào cũng có tên ghi sổ
Sai tất cả cá móc đuôi vắn
Cá cò là đuôi rách
Cá "cắt" thì đuôi dài
- 870 Bảo cả con cắt vó mặt nước
Cuối ghềnh con trạch trầu đuôi đỏ
Trắng xóa con cá "téo"
Vẩy đẹp con cá chép
Ngoài vực con cá cò
- 875 Há mồm là cá "bằng"
Lưng đen con cá trắm

- Cá dẹt bám vào đá
Cá tròn ở mỏ nước
"Cá dỏ" và bạch liên
- 880 Hàng ngàn lên mẹ "háo"
Sáo lừa đòi "cáng lò"
Về đến tiên điểm lại
Cá dẹt cũng là cá
Cái thứ dính vào đá là dẹt
- 885 Ở dưới nước kiếm ăn
Cả cá dỏ cá giếc
Trạch trấu miệng không to
Nào cùng về theo quan đạo chơi
Đi không nhanh cá chép
- 890 Mường xa có cá khuy
Mường Hác có cá "xông"
Lương sắc con cá trạch
Xuống nước con cóc cũng biết bơi
Cả ba ba con rùa
- 895 Cả con cáy con cua
Chạy xa con cá "chằng"
Nhùng nhằng con cá "ma"
Đến ở đuôi cá trạch
Cá "chằng" nó làm vua nơi ít nước
- 900 Con cóc là làm tổ nơi nhiều nước
Nó cũng chẳng làm nô vua nơi ít nước
Lừa tất cả về để ở ngã ba trên đường trời
Lừa về để giữa đường trên trời

BAN THỨ BA

- Một lối đi đường thủy sai cá
- 905 Một ngã lên núi đá sai tê tê
Sai cả con dúì và con chuột
Sai cả rắn và thường luồng
Bờ sông sai rắn "hầu" rắn "sa"
Trong ruộng sai rắn "sinh" rắn nước
- 910 Trong lũng sai rắn nhái cổ vằn
Dưới phai rắn góc dầy
Thầy lên bảo cắt chân
Tiên tới bảo nhắc đầu gỏi
Rắn "hầu" da nó đen
- 915 Lặn bắt cá, rắn ngậm nước
Trong nước có thường luồng gió
Cạp nong với cạp nia kết đôi
Đi sai mẹ rắn gáy
Răng nó giữ thuốc độc
- 920 Nó làm húa mọi nơi
Nó thì có nhiều thuốc hơn người ta
Vạn kiểu nó đầy thuốc.
Trên núi rắn trên đầu có hoa
Rắn ngắn lại rắn dài
- 925 Rắn trắng như bạc lại có cả rắn đen
Da lục con rắn xanh
Quăng mình rắn "ké toóc"

Chậm lười con rắn hang
Con "nôm" sống trong lũng

930 Da hoa rắn hoa "phiắc"
Mình như gấm như hoa
Chân núi rắn là héo
Con rắn ấp trong đất
Con to rắn "cam lạo"

935 Đi ngược xuôi rắn "ghèng"
Cả rắn lửa rắn nhái

Thầy dặn chó rằng đùa
Con bảo con về hết
Nhanh đi kịp điều hâu

940 Sai về, Thầy sai về
Đi lên trước đến điện

BAN THỨ TƯ

Một phần theo đường thủy sai cá
Một phần đi ra đồng sai ếch
Trong suối sai "cấp cáng cấp dà"
945 Trong ruộng khiến "cấp kha cấp kẻ"
Mẹ ếch là hôi hám
Chảo chuộc càng tanh hơn
Nài nữ con "ca pát"
Có cả mẹ "coóng xu"

- 950 Lên sai con mẹ cổ
 Con cóc da sù sì
 Lại về nơi khác
 Con bộ ngựa đến ngang
 Đôi chân giờ đi trước
- 955 Cũng có chân nhỏ héo
 Đi xem con "kha lẫn"
 Lăn lóc qua mặt đường
 Con nào xem cũng vừa ý
- Đi hết cửa ếch nhái
- 960 Cả hai con đều lợi
 Khiến mọi con vừa ý trong miệng
 Đến cả con cóc cộ
 Bến nước con cất vó
 Cánh huyền con ve kiểng
- 965 Cánh đẹp con ve gạo
 Bò mặt đất ve "hiệu"
 Hút ăn ngọn ong mật
 Mất đồ là con rĩn
 Lên mặt đá trên phai
- 970 Sai khiến con cả cuồng lột xác
 Sẽ có cánh có chân
 Lên rừng làm thân ve
 Một con hóa thân đồ
 Vươn mình thành con cū
- 975 Năm nào có ngày đêm nước lũ
 Năm nào đến ngày chết hạn hán
 Ai nấy lo đi trước lên điện

BAN THỨ NĂM

Phút chốc Thầy lên trời điểm xem
Ốc ruộng không thấy mặt

980 Bời làm sao ốc biển không tới
Công nhau là ốc "chăn" ốc sên
Cái thứ ở khe rậm núi đá
Nó không được ở ruộng như người ta
như là con ốc "lếch" trong ruộng

985 Bám đá con ốc sên
Cả ốc sấp ốc ngửa
Ở rừng có con sò
Con hén ở sông lớn
Con trai ở đại hải

990 May còn nhớ côn trùng
Cả con "phung" con "pửn"
Giống ấy thi ngoi lên bãi cát
Cẩn nhiều là con đĩa con vắt
Không gọi thì không đành

995 Có đuôi lại có chân con tê tê
Vung trộm cần là con vắt
Đi như gang từng bước
Con rết trăm hai chân
Cả rết gianh rết cò

1000 Cả rết rừng rết nhà
Cả rết ruộng xanh lè
Lại cong queo nằm chết

Nếu như có nhiều chân hơn họ
Lại bò trên gỗ mục ngoài nương

1005 Đầu lung lay con bọ hung
Trẻ con đem về nuôi đàn kiến
Hàng ngày chơi ngang đường đi lại
Con nào đều bốn cánh
Tháng tư nó xuống ỉa giữa đồng

1010 Liếm ăn là con ve
Kêu ngoang ngoang trên rừng
Miệng dài con "mềng mĩ"
Bắt về thành đàn muỗi bầu đầu
Rủ nhau bay từng đàn

1015 cả con "món" con rĩn
Cánh đen là con "phiảm"
Bám trên tường con nhện
Tổ trứng to là nhện to
Phát phơ con muỗi gió

1020 Con "vuộm" gửi đề con
Bầu thịt là con ruồi
Cả con vằn con xanh
Trên rừng là con rĩn, muỗi vằn
Cắn thật đau là con ruồi trâu

1025 Che mặt là muỗi "nước" bầu mắt
Đốt chân là con rĩn
Kêu vo ve là muỗi
Cả con vằn trên rừng
Trời mưa to mạ chết

- 1030 Nước lũ chúng chết hết
Tất cả đều sai khiến lên kinh

BAN THỨ SÁU

- Đoạn này ta xuống rừng chơi nương
Để sai khiến sâu bọ
Dạo vào khe sai sâu
- 1035 Dạo lên nương sai bọ
Sáng tối khắc có lửa
Tò vò không có con
Càng đủ càng đi tìm
Lấy sâu về làm con
- 1040 Không kể gì sâu mùng sâu dộc
Lông đen là sâu "nải"
Gỗ mục có sâu "nhùng"
Lông sù con sâu róm
Ven đường là sâu "vục" sâu ngựa
- 1045 Ăn ngon sâu ruột cây báng
Trên nương là sâu đồ sâu vùng
Nào ta về theo quan cho nhanh
Lũ sâu cây vải lớp trong
Đậu khéo là con sâu rau
- 1050 Cả sâu "vục" sâu đồ
Bò ở bếp sâu gio
- Thầy sẽ sai cả kiến cả ve
Lần sau mày đừng cần
Bò chậm chạp con rận

- 1055 Con chấy chân búi tóc
Sai con rệp trong màn
Đang bò lên chậm chạp
Đi tìm con trong rừng trong núi
Con giun kêu chí lí
- 1060 Cứ đi bừa trong đất
Con này không cánh không chân biết đi
Nó chậm chạp hơn người
Sai về sả con nhện trên giá
Tính đến con "cả sát" trong cát
- 1065 Nào đi kịp cùng họ thành đôi
Dưới đá đi ra con "cả gín"
Cào cào con bộ hung
Do nó báo thiên hạ không bằng
Cho nó đi rúc phân
- 1070 Cứ ở vậy đời mày
Năm lại năm cứ thế
Bắt ve sầu giọng thanh
Thấy bóng người tập tễnh vù bay
Trẻ lấy chỉ buộc miệng nó ca
- 1075 Cay lữ trẻ cứ đua làm hại

BAN THỨ BẢY

Thầy sẽ sai châu chấu ngoài đồng
Nào cùng đi theo Thầy
Con đế dạo bờ ruộng
Chân dài châu chấu kiếm

- 1080 Mần đẹp châu châu vùng
 Trong ruộng châu châu thóc
 Sai châu châu thân đen
 Rủ nhau lên trước Thầy
 Đạo đường về trước quan
- 1085 Châu châu voi bẻ trên
 Bốn chục châu châu ruộng
 Châu châu trẻ và muỗm
 Cả châu châu cắt chó
 Cả châu châu cắt gà
- 1090 Cánh ngắn con sạch sành
 Đuôi bông châu châu "ngạp"
 Ác khẩu châu châu bò
 Nhấn nạy con bọ ngựa
 Chần chừ để đi sau
- 1095 Lại còn mồm mép khéo
 Con này làm ngắc nga ngắc ngư
 Đến đỉnh đồi ngồi đợi
 Thon thả châu châu "si"
 Chân dài châu châu "sản"
- 1100 Đến ve "coóng" ve "si"
 Vào mùa đậu cây lúa
 Còn con muỗm đi sau
- Chập chừng hai gót đỡ
 Mồm nó đang nhai trầu
- 1105 Cả muỗm ruộng muỗm rẫy
 Đoạn trước nhờ trời cho sống lâu
 Ngọc hoàng thưởng miếng trầu cho muỗm

Thuở ấy Thầy đứng đầu
Cầu chân châu "gọn toóc"

- 1110 Ra đi châu châu "mặt" đầu liềm
Đi theo châu châu phân
Chúng nó lấy nghĩa lý làm đầu
Rủ nhau về cho hết

BAN THỨ TÁM

Một đoàn sai châu châu ngoài đồng

- 1115 Còn ta lên núi đá sai kiến
Sai đàn kiến bầu đường
Kiến trẩy mừng mặt đất
Bò tán loạn kiến đồ
Kiến đồ bò khắp lối
- 1120 Kiến đầu đàn đuôi đen
Kiến đen thì làm tổ ngọn cây
Kiến đỏ thì ỉa bậy trong đất
Nào cùng về theo Thầy
Con kiến ngựa theo sau
- 1125 Còn nói lũ kiến đen ngọn chuối
Nó ít đi trên đường
Mau mau trẩy theo sau cho hết.

BAN THỨ CHÍN

Đoạn này ta sai kiến liền về
Sai cả ong to nhỏ

- 1130 Ong "dương" làm kẻ cả đứng đầu
Đi sai ong eo đổ eo hồng
Ong eo hồng bay cao
Ong đỏ cùng ong vắn
Ong vắn chân có lông
- 1135 Ngủ ngày là ong "bầu"
Đi vào sai ong ở sơn lâm
Cả ong đen ong biếc
Ong biếc ở dưới bụi
Ong "mò" ở trong ống
- 1140 Ong "sậy" ở núi đá
Ong "sa" ở vùng rộng
Đi tới con "han vủc" bờ ruộng
Ong "chó" ở kho thóc
Còn quanh quần đặng sau
- 1145 Không đành nó bay lượn sang bên
Ở bông cây ong khoái
Ở cạnh vò, ông mật
Bay lượn lơ tim mật
Một lữ ở trong vò hút mật
- 1150 Đi sai đàn khoái lạc núi đá
Con đi là con về giang cánh
Con trẻ thấy là khiếp
Nghe rì rầm trong rừng
Hôm nay ta đi tìm
- 1155 Nào cùng về theo Thầy

BAN THỨ MƯỜI

Lỗi này ta xin ông to nhỏ
Nào ta đi sang lộ từng đôi
Đi sai khắp các khe
Sai đến lũ khỉ vượn trèo quả

1160 Đi sai lũ rái cá bắt cá
Sai đến họ nhà lang giỏi săn
Sai con nhím nhiều lông
Nhiều vẩy là tê tê
Miệng nó kêu chít chít đón chuột

1165 Hai má phồng miệng lỗ chờ rúi
Phải kể cả "chó suông"
Đuôi xù là con sóc
Bò ngọn cây con khỉ
Thân hôi là cáo "khán"

1170 Trong khe là con "thon"
Ngũ ngày là con lừng
Con vượn thì đuôi dài
Con "ghì" là má bạc
Cổ về cả từng đôi

1175 Đi sai con "moòng" bạc má
Bước ngật ngưỡng con gấu
Mình đen con sóc bay
Con đực thân nó tròn
Cả cáo "dèn" cáo "súng"

- 1180 mồm phồng chuột "phù li"
 Chuột "phù li" lặn nước
 Cái thứ ở trong nước thật khôn
 Chuột "oai" ở bụi cỏ
 Chuột khoang ở chân núi
- 1185 Lũ chuột đồng chuột rầy
 Đạo ngọt cây chuột "đang"
 Bò trong ruộng chuột nhỏ
 Kêu chỉ chỉ chuột nhà
 Kêu êm là con "chồn"
- 1190 Lũ yêu "gỉn" yêu "hoài"
 Trưa rồi mắt còn nhắm

BAN THỨ MƯỜI MỘT

- Lùa lên cả từng đôi
 Sai lợn cỏ hươu nai
- 1195 Con hươu thì lông mịn
 Đi từng đàn từng bày
 Chạy xa là cây hương
 Hung dữ là con sói
 Thối khắm là cáo "khẩn"
- 1200 Nó đi vào bụi lau
 Người tới vụt chạy ra
 hai sừng dương sơn dương
 Sai cả lũ dê bản
 Không có con dài đuôi

- 1205 Quanh năm để làm thịt
 Cái giống nắp trong lũng bụi lau
- Gầm ầm ừ nghí ngáo
 Hổ già thường đi đêm
 Đi qua cả lũ gà
- 1210 Thầy tới thì nghiêm trang
 Dẫn đường cả hươu nai lợn cỏ
- Lại đi sai gà vịt trong chuồng
 Đến lợn "dường" dưới sân
 Sai đến lũ chó ngao
- 1215 Không còn sợ trộm cắp
 Kẻ trộm chừng biết sợ
 Lùa đến mèo ngồi tro
 Mèo ngồi tro làm quý
 Mất đồ là ngọc thả
- 1220 Con ngựa cao đi đường
 Cả kỳ lân sư tử
 Mồm nhỏ hơn lông bờm
 Cả con cừu lông mượt
 Cả ngựa nâu trong chuồng
- 1225 Cả ngựa bạch trong tàu
 Thầy chờ đợi
 Cả bò trời, trâu trời
 Sai cả họ phượng múa, rồng bay
 Tướng quay về không ở
- 1230 Sai họ voi da dầy
 Sai cả hươu dựng cổ

BAN THỨ MƯỜI HAI

Đến trước mặt ngấm lừa
Hí vang lưng con ngựa
Kêu ghé ọ con trâu

- 1235 Cái giống vốn khôn từ thuở trước
 Thuở trước nó ăn người
 Đến ngày nó phải trả
 Khác ăn thịt lẫn nhau
 Hằng ngày mổ bảy hàng ngoài chợ

- 1240 Thịt nó ăn thật ngon quanh năm
 Khi cần mổ làm ma bố mẹ
 Trâu già mổ đám ma
 Cay cực để con người ăn thịt
 Bồi từ xưa đã đặt lệ này

- 1245 Khi cần cứ kéo trâu đi bừa
 Ruộng thụt cũng phải đi
 Làm lụng nuôi miệng chủ
 Làm ra thóc nuôi người
 Trả ơn ngày xưa cũ

- 1250 Nào hãy liệu cất chân
 Leo bước đi trước Thầy

BAN THỨ MƯỜI BA

Cả thiên hạ bản mừng
Lên trời khóc Ngọc Hoàng

lối này đi đường thủy sai cá

- 1255 Lối này ta lên rừng sai chim
Sai loài chim hời chim
Chim cùng chim xỏ lồng
Phượng cùng phượng xa khỏi rừng
Trước sân đường đầy cầm thú
- 1260 Chớ liền đi sông dưới sông trên
Theo các họ ngỗng trời bay cao
Thầy một lúc ở đợi khá lâu
Trẻ con ở sườn non mong mồi
Chồn này có con khướu xuống ăn
- 1265 Chỗ này có con cáo rình mò
Trẻ con đừng dại dột đi về
Đừng đi vào chân núi ăn quả

Đi lẻ điều hâu bắt
Đi lẻ hổ sẽ vồ

- 1270 Ai nấy theo đường cũ đi về
Cầm thú theo đường rậm về lợt
Đừng dại nấp trong bụi
Thầy sẽ lấy chó về săn
Lên đến gốc cây dừa
- 1275 Lên đến nơi gốc cả

BAN THỨ MƯỜI BỐN

Sai loài chim hãy về
Chim rử chim xỏ lồng

- Phượng rủ bay sườn núi
Chim trĩ cùng gà gô
- 1280 Chim gọi nhau về đủ
"Eng ca" cùng đa đa
Bạch hạc hót líu lo đến hay
Sơn ca bay rìa đường ven lộ
Mỏ sắt chim tìm giun
- 1285 Đầu to mái điều đôi
Kiếm ăn sớm chào mào
Thành dây bay đàn sếu
Dữ dẫn điều nuôi con
Điều gọi tiếng nửa đêm
- 1290 Cả điều vịt điều rắn
Rủ nhau về cho hết
Chớ lượn chơi ngọn núi
Chớ tham lam bắt gà
Chim xó chơi ngọn gianh
- 1295 Nghều cổ là gà gô
Con cóc lập bắt cá
Chim trĩ chui bờ suối
Vàng anh ở trên núi
Bờ ruộng là chim diệc
- 1300 Chim chích nhảy bụi bờ
Trong vườn là chim sâu
Khe suối chim "cáp gà"
Nào cùng Thầy trai ta lên cả

BAN THỨ MƯỜI LĂM

Sai lữ chim hãy về

- 1305 Bầy chim rù xỏ lông
Đàn phượng bay sườn non
Quạ đen cùng quạ khoang
Chớ tham bắt gà vịt còn bé
- 1310 Trong rừng còn chim "gát" loạn bay
Ra đến bãi cỏ gianh sợ bóng
Chim phượng thì bay cao

Chim công cùng gà lôi kết đôi
Bạch hạc hót bờ sông đứng đầu

- 1315 Đã bay là đông tây nam bắc
Quay về đôi ngũ sắc theo sau
Gọi đến họ quạ đen bờ suối
Ở bờ suối bắt cá
Bãi cát đậu thành bầy
- 1320 Chúng đậu ngay ven suối dưới lùm cây
Trời vừa sáng lặn cá trong suối
Nhảy ra khỏi bụi rậm phía trên vực
Chập tối chúng cũng lặn bắt cá
Chúng ở chốn đại hải nhiều cá
- 1325 Chúng ở chỗ bạn cùng le le
Le le ở mặt nước bạn cùng cá
Con cuốc ở trong ruộng bạn cùng cây lúa

- Bay cao hay bay thấp thành hàng
 "Canh quý" cùng "cánh lò" kết đôi
- 1330 Cả hai lông đều đẹp
 Vốn dĩ lông khác nhau
 Bay tới tập đen trắng
 Lao xao chim cánh trắng
 Ven suối chim "tang dương"
- 1335 Ngày dài dạo bờ nương suối thăm
 "Khảm khắc" cùng từ quy
 Ngày dài chúng biết báo
 Báo thiên hạ gieo giống
 Báo dương gian gieo mạ
- 1340 Tháng tư báo gieo mạ
 Tháng năm thi báo cấy
 Gọi trong rừng trong rú
 Sào lùa về tất cả
- Quan tiên cầm sào bạc lùa chim
- 1345 Hỡi chim chớ than thở gọi hồn
 Rủ nhau về cho hết
 Chớ dở dối dọc đường
 Rủ nhau về theo Thầy
 Đồng nội chim theo trâu
- 1350 Nhiều lông chim "tắc tấn"
 Chim sâu hót chi chi
 Cả chim lùa chim yểng
 Gọi cho đủ cho đều
 Về đến nơi đến chốn

- 1355 Thu vén chim trên nường
Cả chim "huyền" chào mào
Nhảy nhót chim chích chòe
Ngủ chẳng say, "khảm khắc"
bay liệng chim chèo bẻo
- 1360 Bay đuổi cả điều hâu
Bay thấp chim cánh trắng
Nửa đen trắng là chim sáo
Chim sáo đậu trên lưng trâu
Cổ hoa chim đa đa
- 1365 Vịt già biết lội sông lên ngọc hoàng
Ai nẩy lên mừng trên khóc chúa
Trên đường chim "tắc te"
Ngày mai vào giờ thìn phải lột
Con nào chui bụi rậm bụi lau
- 1370 Đều cùng lên gốc cả

BAN THỨ MƯỜI SÁU

- Sai về nhé chim về
Rằng chuột lại có cánh
Trẻ con thấy phát sợ
- 1375 Sai về loài dơi to vách đá
Loài dơi nhỏ quanh quần đầu nhà
Dơi to bay ban đêm
Lại cả chim bồ câu
Lại cả chim phượng hoàng
- 1380 "Khảm khắc" hót nửa đêm

- Chim phượng lượn vách đá
 Bay thấp chim "gát" rừng
 Gọi giữa trưa bìm bịp
 Hót véo von chim khướu
- 1385 Mỏ quạp con chim vẹt chào khách
 Mỏ xinh chim "sa li"
 Hót riu rít chim én
 Bên đường chim "cây cầu"
 Lạ quan chim "cá mẫn"
- 1390 Thành bầy chim "chúc mò"
 Cổ dài chim thiên nga
 Chim "gát" thì đuôi dài
 Lông đẹp chim "kim các"
 Bên suối chim "khảm pò"
- 1395 Vuốt quạp con điều hâu
 Hót liu lo họa mi
 Đến tuổi biết tìm bạn
 Mồm nó như biết hót biết mời
 Lời nào nó cũng biết
- 1400 Xưa tổ tông làm mo
 Minh đen thêm cổ dài bỏ nông
 Ra đây nhanh phượng hoàng to đầu
 Ở trên ngàn rừng thẳm
 Con "queng quý" trên non
- 1405 Thấy người đứng quay lại
 Tất cả lên gốc cà

BAN THỨ MƯỜI BẢY

- Sai chim chim hãy về
Gọi đàn chim vượt đèo
Gọi đàn khướu đằng xa
- 1410 Đua nhau bay lên trước
Chim "queng quí" đi đầu
Dưới lùm cây hàng đàn
Chim bay đầy đồng nội
Véo von chim "khu các"
- 1415 Biến thành con chim sẻ chim công
Con nào cũng thông minh chẳng kém
Gà rừng gáy trên non
Mắt đỏ là con khướu bạc má
Nó làm bạn thân thiện như nhau
- 1420 Lông đỏ con chim lửa
Kêu gào là con cuốc
Đói thóc chim bồ câu
Ăn muối chim đa đa
Ở lẻ chim "kim xinh"
- 1425 Lùa về sao cho đủ
Lọt lên nơi gốc cả

BAN THỨ MƯỜI TÁM

Về đi chim hồi về
Sao cho chim bay lên
Đường lên con chim trĩ

- 1430 Cao cẳng con đồ quyền
 Nó có hai má bạc
 Nó sẽ là con gái lên trời
 Hay lại bay vào bụi rậm bờ vực
 Đuôi tròn là con diệc
- 1435 Bay trốn đám cỏ gianh
 Hang núi chim én đậu
 Ngày nào cũng quần quanh
 Ngày ngày tới nhà gianh thăm hỏi
 Sáng ra đã riu rít hót vui
- 1440 Rủ nhau bay thành đàn
 Há mỏ là thiên nga
 To con chim "gạn gộc"
 Lông xòe con chim công
 Bay cao con bồ các
- 1445 Bồ các chỉ ăn quả
 Chỉ vậy điều nó rỗng
 Đi cùng phượng và công
 Làm bạn đi lên trước
 Đi lên gốc cây han
- 1450 Đi đầu tới gốc cả

LÊN NGỌC HOÀNG

Bình mã qua đường lớn
 Về kể nghìn kể vạn
 Con nào ở trong bụi rậm cũng về
 Con nào ở trong rậm rì cũng lên

- 1455 Thế gian cho về gọi
 Có tên lên bằng hết
 Gọi từng cây từng cối
 Nào đi lên khóc ngọc hoàng
 Bốn phương trời đi lên đừng chậm
- 1460 Không kể con ở gần ở xa
 Con nào chậm đằng sau Thầy đòi
- Thầy còn phải điểm danh
 Đôi nào đã lên lọt
 Nay mai Thầy đến nơi mới lại
- 1465 Điểm không thấy quan giết
 Ai ai đều lên trời khóc ngọc hoàng
 Con nào cũng lên trời sẽ quay lại
 Trai từ khắp bốn phương
 Ai cũng cầm cung thương lửa chim
- 1470 Con nào trốn vào trong bụi rậm
 Không lên là quan giết
 Vác mặt lên đến ngọc hoàng
 Mang tên lên đến chúa
 Thầy chờ đợi thì lâu
- 1475 Sườn non quân tập nập
- Lúa về đủ cầm thú trong rừng
 Lúa mọi họ cá tôm ếch nhái
 Con nào ở trong nước về nhanh
 Con nào ở trong bụi rậm đi ra
- 1480 Con nào ở ngọn cây bay nhanh
 Con nào ở thế gian mau bước

Mọi thứ chim lớn nhỏ về đủ
Lên kể nghìn kể vạn

Điều hâu làm thủ lão sai về

1485 Cáo tiền làm đầu binh thi chơi
Hổ vằn làm viên thầy đi trước
Nào nào chim bay lên
Từng đoạn đường cứ đi
Theo dây bạc lừa chim

1495 Đi về thôi chim về
Sai chim về cùng khướu
Con khướu bay dẫn đường
Chim to bay vỗ cánh
Chim nhỏ bay từng đàn

1500 Chim lớn bay theo bầy
Bầy chim đã bay lên đồng nội
Lú lo bay qua đèo
Ngắm xem con có cánh thì bay
Con có chân thì bước

1500 Con nào cũng chớ chối ngại bay
Chớ chui vào trong rừng
Thầy đi chờ thì lâu
Rủ nhau cùng đi lừa hai phía
Chim đi chớ đứng sợ lạc đường

1505 Mọi người chớ vội xuống thế gian
Hay qua hai triền núi
Nào cùng lên khóc ngọc hoàng cho hết

Đèo lại đèo ăn cơm
Đèo đến đèo đi nhanh

- 1510 Ngựa Thầy leo đèo lên
Ngựa trắng xám xám bước
Cưỡi ngựa ác vượt lên
Tay cầm cung lừa chim
Chớ đi trốn bụi rậm lùm cây

- 1515 Con tranh con lên trước
Kêu chí chèo đường trời
Cứ phải lên đến sân mới lại

Nào chim hỡi chim về
Chim nhỏ cũng bay lên lưng trời

- 1520 Con có cánh thì bay
Con có chân bước tới
Để Thầy còn điểm xem
Rủ nhau lừa lên vội
Ra đi đến cánh đồng là sáng

- 1525 Lừa tất cả lên đến mừng trời
Lên đến sân gốc cả

ĐẾN SÂN GỐC CẢ

Người cưỡi ngựa đã đến
Kẻ cầm cung cũng lợt
Đến cửa sổ vua cả

- 1530 Đến cửa ngọc hoàng bên ngoài

- Ai nấy ra ngoài sân
 Để che mưa che nắng
 Tổng binh bắc dừng ngựa
 Tổng bá bắc dựng cờ
 1535 Sừa sân chờ đợi Thầy
 Cả kho thóc bà Hoàng
 Cả kho to Ngọc Đế
 Lọt nường rẫy lúa hoa
 Lọt đồng nội lúa năm
 1540 Ngựa Thầy lọt trước nha
 Đến bông hoa cửa sổ
 Các đoàn liệu buồng cung
 Các đoàn liệu xuống ngựa
 Ngựa Thầy buộc giữa sân
 1545 Ngày ba lần phóng pháo
 Báo đi khắp mọi mường
 Vua cả đang phân bố
 Đàn ông căng tấm vải để che
 Che nơi Thầy qua lại
 1550 Lều dựng ở ngoài sân
 Nhiều người cùng được ở
 Đàn ông bày chiếu sắt xuống ngay
 Rải chiếu ta cùng ngồi
 Ghế dựa ngồi buồng chân
 1555 Nào đến lúc điểm chim
 Trẻ đi gọi Tổng án cho quan
 Gọi ngoại lang quan tới

Lấy bút mực cho quan
Mang giấy đồ cho Thầy

- 1560 Giúp ta ở bên ngoài cùng xem
 Một phần gọi thư sinh giúp Thầy
 Trẻ nhỏ hãy mài mực
 Mài mực để viết chữ
 Điềm xem từng bó hoa mang theo
- 1565 Điềm xem từng cô nàng bạn gái
 Điềm từng nàng nhiều người theo Thầy
 Điềm từng nàng thể gian cho đủ
 Điềm hết các bút then vào sổ
 Phân bố cả khí vượn
- 1570 Điềm từng con hổ lớn trong thung
 Trong nước thì điềm cá
 Điềm cả con vẹt trên ngọn cây
 Điềm cả chim sâu nhỏ trong bụi
 Trong ruộng điềm chuột rắn ếch nhái
- 1575 Trong khe điềm tê tê dím dúi
 Điềm hết họ bốn chân giữ lễ
- Con nào cũng lên tới điềm danh
 Con nào cũng ghi tên đánh dấu
 Dấu đóng trước đóng sau
- 1580 Đến giờ ta vào tới
 Báo hiệu nấu cơm trưa
 Cơm trưa xong thu xếp
 Thủ bạ đếm cho đủ
 Quan then ra ngoài báo

1585 Còn phóng pháo giờ vào cửa

Con nào cũng cẩn thận vào khóc
Thu xếp nào quang gánh khênh bàn
Thắt lưng khăn quần áo
Giấy mềm viết thiệp đơn

1590 Đếm bàn để và lay
Gỗ đóng cũi lợn dê
Bàn mừng đủ gạo rượu
Thầy chúa phải đếm bàn
Áo quần đồ bày ngoài

1595 Có vịt gà trong làng
Có chó dê trong cũi
Bốn cong rượu đem bày
Trầu lợn vàng bạc gạo
Mang gà vịt ra trình

1600 Khuyên bạc tiền chưa tính

Mang mọi thứ đến nơi
Hoa kim ngân giữ hiếu
Liều mình cho mọi người đi vào

1605 Lấy mọi thứ đường quả ra bày
Người kia khiêng bàn tới
Cà của tươi của chín
Cả cỗ chay cỗ tạp
Có thịt lạp cá bung

1610 Có quả cau trầu vỏ
Thứ nào cũng đủ đầy
Có bông có khẩu si

- Bày bàn nhỏ đẹp mắt
Bàn đồ tương đẹp quá
- 1615 Bàn đồ giá đẹp thay
Bàn đầy chay đầy gánh
Chúa Thầy sửa soạn hương
Có hương trà dong nền
Bốn góc thấp đèn rồng
- 1620 Ghi tên quan vào sổ
Đẳng trước gói hương đèn
Đẳng sau gói kim ngân lên hiến
ngựa én huyện chưa xong
- Lấy văn thư vào tể
- 1625 Hai phương trời bát quái rồng bay
Vẽ trần châu bát bảo
Ai nấy đều tíu tit bày bàn
Đánh chuông lớn loan báo
Thông báo đi hai ngả
- 1630 Các ngả về tới tập
Con dúm lại mang bàn
Con hon về mang lễ
Điều răn đội mũ tang
Con nhện báo cỗ chay
- 1635 Chuột trâu về làm trống
Con cóc làm "hàm đường"
Con quạ xuống gốc cây
Chim sâu bưng cơm "lèng"
Chim huyển về xướng lễ
- 1640 Phượng hoàng đến đánh chuông

- Con "chỗn" làm ngũ sắc
 Thợ hát đến gảy đàn
 Lũ khỉ vượn làm trống
 Điếm hết cả lượn cò hươu nai
- 1645 Lũ chim sâu đun lửa
 Chim ri về chia rượu
 Chim "xó" lại xem mâm
 Chim lửa mặc áo làm thầy cúng
 Báo cho lũ con trai bày bàn
- 1650 Vào đây lấy chậu đồng rửa mặt
 Con ngỗng lên nghe kinh
 Dê đực đi lên châu
 Con cóc cũng vào theo
 Con mèo đi xem lễ
- 1655 Con thỏ lên mang "phan"
 Con lừa chó làm càn làm ác
 Chim sẻ lên kể chuyện cho ngọc hoàng
 Lát nữa vào cửa to sẽ đóng.
 Điều già vào thử thi lắng nghe
- 1660 Lát nữa sẽ xướng tên vào lạy
- Gà rừng vào nghe kinh
 Chim họa mi kể chuyện
 Mỗi đài nò làm mo
 "Cánh lò" cùng con vẹt phô khách
- 1665 Đa đa làm chức dịch bề trên
 Sai khiến loài cầm thú trong rừng
- Qua đạo lộ đi lên

Chớ tranh con đường Thầy
Báo hai sườn núi biết

1670 Phóng pháo cho con vệt vào đây

NỘP LỄ

Chúa Thầy là nộp lễ lên Ngọc Hoàng
Hai phía vào cửa to tấp nập
Tốp đi lại tốp về
Thư về tìm là được

1675 Các Thầy đều đến nơi
Cả nước bạn tràn gian
Mở cờ ra hai phía phản phật
Then yên tâm vui mừng
Các anh tới khiêng bàn

1680 Mặt trời thì ra trước
Hai phía chớ cãi ngang
Ở với nhau hòa thuận
Ở gần như sương mù, khói lửa
Người mình soạn cỗ hay hơn họ

1685 Cho người ra chỉ đường
Cho bạn ra chỉ lối
Gửi sớ lên Ngọc Hoàng
Quan kim vào để tang
Thầy mo là đọc sách

1690 Người Giang đi gồng gánh

Nộp lễ tới Ngọc Hoàng
Bạc tiền mang tới chốn
Phát cho kẻ giữ cửa
Cho họ mở cửa ải

- 1695 Mở ải cho trai làng
Mở tam môn cho Thầy
Lũ tôi từ thế gian lên lợt
Cửa Ngọc Hoàng có ngựa
1700 Cửa sổ Ngọc Hoàng có cung
Ai nấy cho ngựa lừa vào tàu

VÀO CỬA THỨ NHẤT

Binh mã ở cửa Ngọc Hoàng
Bốn phương người đi lại
Phóng pháo vào cửa Ngọc Hoàng

- 1705 Gõ chuông lớn ba dùi
Phát sấm vào cửa sau

VÀO CỬA THỨ HAI

Hai bên hai chó mướt
Hai phía hai chó ngao
Vừa sợ nó sẽ cắn

- 1710 Hai con hổ hai bên

VÀO CỬA THỨ BA

Hai bên hai con voi
Hai phía hai kỳ lân
Hai con hùm hai bên

VÀO CỬA THỨ TƯ

Hai bên hai con vượn bạc má
1715 Hai bên hai vượn đen dài đuôi
Bên cạnh hai con gấu rậm lông

VÀO CỬA THỨ NĂM

Thấy đàn ông dậy trưa
Thấy đàn ông dậy muộn
Thấy trai trẻ chải đầu

VÀO CỬA THỨ SÁU

1720 Thấy ngựa bạch trong tàu
Thấy các nàng dậy sớm
Thấy đầy tớ trong bếp

VÀO CỬA THỨ BẢY

Thấy vịt vua và ngỗng

Ngõng Ngọc Hoàng thức canh

1725 Lũ trẻ hay lảng xãng

VÀO CỬA THỨ TÁM

Thấy pho tượng nhà sấm

Cả lời binh lời tướng

Người hai phía đầu trâu.

VÀO CỬA THỨ CHÍN

Bên trái có dạ xoa

1730 Bên phải quỷ dạ sát

Nhìn ngoài ai cũng khiếp

VÀO CỬA THỨ MƯỜI

Con phật ngồi cửa chùa lao xao

Nàng tiên ngồi nha môn thanh tú

Có đầy tớ hầu trâu cau

VÀO CỬA MƯỜI MỘT

1735 Hai bên lều đọc sách

Hai phía hai thư phòng

Thư họ để trên bàn

VÀO CỬA MƯỜI HAI

Vào cửa Thầy vẽ rồng
Cửa Ngọc Hoàng vẽ phượng

ĐÌNH CON TRAI NGỌC HOÀNG

- 1740 Đi đến đoạn vào đình
Đến đình lớn con trai Ngọc Hoàng
Chầm chậm qua lối nắng
Thong dong vào đường lót bạc
Chân bước đi vào điện
- 1745 Ghế tựa ngồi buông chân
Đến điện lớn chạm phượng
Sáng rực cả mắt ta
Dưới nha có đầy tớ
Có con ở ngồi bếp
- 1750 Có người bưng chén nước
Đằng sau có yên ngựa
Đằng trước có vẽ rồng
Điện Ngọc Hoàng dát bạc vàng
Lửa sở tạc những hoa
- 1755 Tường nhà chạm hoa nụ
Cửa bên tạc hoa lan
Then cửa chạm tinh tế
Dát giường tạc xương ca

VÀO CỬA CHÚA

- Chúa ngồi đằng sau hoa sau màn
- 1760 Lại đây hỡi ông huyện cửa quan
Lại đây hỡi người Giang gồng gánh
Cửa tươi sống vào bày
Lễ chín đem vào châu
Lấy cáo bàn ngũ sắc lại đây
- 1765 Ông Thầy vào xường ban làm lễ
Vịt gà để dưới nha
Cỗ chay đặt linh vị
Bốn phía để lễ lạt đầy bàn
Sửa mũ áo vào lễ.
- 1770 Thầy quỳ trông nén hương
Nhà tiên sụp xuống vái
Quay mặt lên linh bài
- Đến lượt người khác vào quỳ
Con quỳ chẳng quỳ không
- 1775 Hai tay dâng chén rượu
Rượu của bà nhà chủ họ (Hoàng)
Thân con ở hạ giới không thấy
- Thân con ở mừng địa không hay
Nhà trời buông thư xuống tới
- 1780 Nhà trời mang sớ đến nơi
Bảo Ngọc Hoàng đã tắt thờ không ăn cơm trưa
Truyền Ngọc Hoàng đã thôi lò hương không vào

Con lập tức ở hạ giới lên đây
Mới chạy từ thế gian lên löt

1785 Thu được về ba chục lồng khổng lồ chìm
Thu được về sáu chục lồng khổng lồ chuột
Sai con nào cũng không
Chúng trồn vào bụi rậm bụi lau
Không chịu là gốc cả

1790 Con ở chò cũng lâu
Về vây mới về đây hơi trễ
Con úp tay về không
Con tới bàn tay trắng
Con bán nường sát tận chân núi

1795 Con bán ruộng khi vụ mùa mới thu
Mua rượu nếp cái trong chợ.

Mua được con trâu đực già
Mua được con trâu cái to
Trâu già tể Ngọc Hoàng

1800 Trâu to để tể chúa.

Con Thầy vào chợ tiết trâu
Lũ trẻ tới thụ tang

Báo lên trước linh bài
Báo lên Ngọc Hoàng để mổ trâu

1805 Trâu nọ đi hướng trái không về
Trâu nọ đi hướng tay phải không trở lại
Con trâu con đi hướng trái cho về

- Con trâu đi hướng phải cho quay lại.
Trai trẻ đi ra ngoài cắt tiết trâu
- 1810 Ai không có việc thì ra ngoài
Để trai trẻ cắt tiết trâu
Một số đứng chơi không giúp trông
Các trai cầm sẹo trâu
Đứng phải đứng chắc chân
- 1815 Cầm thừng cho thật căng
Phải cùng giữ cho chắc
Thừng xe ba bèn lằm
Người dựng chớ vào gần
Cho con trẻ ở xa
- 1820 Giờ lành bắt đầu mổ
Mổ trâu thịt để không
Trâu chết nằm thẳng cẳng
Thái thịt làm miếng nhỏ
Pha thịt trâu miếng to
- 1825 Bày bàn ta vào lễ
Để ta tế, ta bày.

VÀO KHÓC CHÚA

- Quan Kim vào khóc chúa
Thầy trẻ vào khóc Ngọc Hoàng
Vạn vật những súc sinh cảm thú
- 1830 Một phần đem tế ngoài đồng nội
Một phần giương cờ đi loan báo

- Pháo phát nổ trong dinh
Lũ khí vượn vào khóc
Khóc là khóc dưới chân
- 1835 Ngọc Hoàng chết thật đấy.
Ếch nhái khóc ý ái ý à
Con cá khóc bên bếp
Rắn thì khóc đằng sau
Khỉ vượn khóc bên dưới
- 1840 Con vượn khóc giọt gianh
Tiên thì khóc dưới chiếu
Ngựa khóc thềm trong chuồng
Trâu trắng khóc ngư nga
Bà "nềng" khóc dưới đất
- 1845 Khỉ gió khóc vách đá
Khỉ già khóc chân núi
Điều quạ khóc ngọn cây
Chim sâu khóc bụi rậm
Hổ lớn khóc trong thung
- 1850 Tép tôm khóc trong ruộng
Tép cá khóc ở mỏ nước
Lợn nai khóc trong rừng
Người khóc cạnh quan tài
Đa đa khóc trên đồi
- 1855 Chim khướu khóc đồi bên
Khảm khắc khóc đồi giữa
Hươu nai khóc bờ mương
Vịt gà khóc trong sân

Bò trâu khóc đầu gối

- 1860 Con rùa khóc dưới chân
Ba ba khóc khuỷu tay
Con chim khóc bàn trà
Chó ngao khóc dưới điện
Ến khóc dưới mái nhà

- 1865 Chuột khóc trong ống cây
Pú cầy khóc ở mương nước
Con vẹt khóc báo khách
Phản nũa khóc nơi khuất không tên
Phản nũa khóc trong dinh không kể

- 1870 Các con trong rừng rú khóc vang.

Lùi đi tiên vào khóc
Ai nầy lẫn lóc khóc
Người khóc ít khóc tí là xong
Người khóc kể đôi lời là đoạn

Lùi để cháu Ngọc Hoàng vào khóc

- 1880 Chúa mất đi thì mất
Cháu cứ ăn cơm cùng bát sáo trâu
Người ta vừa chết đi
Thằng cháu chết lại về
Chết ba ngày thì lật lại

- 1885 Chết sáu ngày là biến hóa
Biến ngồi dậy sưởi lửa
Lại khỏe khoắn như xưa

- Cháu khóc xong cháu lui
Để nhiều người vào khóc
- 1890 Người đã chết cứ chết
Đánh cờ chơi tiêu cơm
Người chết rét không lâu
Chờ nắng ấm ngồi dậy
Người chết phải ngày Giáp ngày Ất
- 1895 Sang năm thóc bội thu
Chết ngày Bính ngày Đinh
Năm sau trời hạn hán
Ai nấy cứ thông thả tự lo
Thóc giống gieo mạ nhiều là được
- 1900 Ta khóc rồi ta lui
- Thầy nhà chủ vào khóc
Người ta chết cứ chết
Ở không ta diễn tuồng
Ta ngồi buồn làm chơi
- 1905 Lát nữa người sẽ thấy
Người chết ngày Mậu ngày Kỷ
Sang năm chuột phá lúa trong ruộng
Ai nấy tự lo làm cạm bẫy
Làm cạm bẫy chân núi
- 1910 Chuột qua là bị sập
Khóc rồi ta sẽ lùi
Để nhiều người vào khóc

Người ta chết thì chết

Ngồi rồi ta hát lượn

- 1915 Ngồi rồi ta gảy đàn
Chưa đến ngày đã vui
Chết ngày Canh ngày Thân
Năm nay là không đói
Người ta sống phong lưu

- 1920 Kiếm ăn thường dễ dãi
Khóc rồi ta sẽ lui
Để nhiều người vào khó

Người ta chết thì chết

Ngồi rồi ta đánh trống

- 1925 Ta vuốt ve làm chơi
Ngày hết ngày lại vui
Chết ngày Nhâm ngày Quý
Sang năm nước mưa nhiều
Nước tràn phai tràn đồng

- 1930 Ai nấy lo sửa cống sửa phai
Sang năm không có gạo chết đói
Lũ trôi hết mương phải
Không lo nhanh kéo muện
Khóc rồi tôi sẽ lui

- 1935 Để người khác vào khóc

Người ta chết thì chết

Nào để ta mời mai mối uống rượu
Cột dừa với con gái
Không lo làm sao đâu

1940 Khóc rồi ta sẽ lui
Nhường nhiều người vào khóc

Người ta chết thì chết
Nào để ta lấy da trâu làm trống
Khóc rồi ta sẽ lui

1945 Người chết ngày Thìn Tỵ
Sang năm lúa bội thu
Người chết ngày Tuất Hợi
Sang năm người ốm đau
Dương gian sinh lắm bệnh

1950 Khóc rồi ta sẽ lui

Người ta chết thì chết
Ta sẽ ăn thịt trâu thay bữa
Chết gặp ngày Thân Dậu
Sang năm lúa bội thu

1955 Vui vẻ khắp thiên hạ
Khóc rồi ta sẽ lui
Để nhiều người vào khóc
Chết gặp ngày Sửu Dần
Năm sau người nhiều âu lo

1960 Trâu bò ở chẳng được yên
Con cháu sẽ lắm bệnh

- Xe thùng xe máy sợi
Sẻ dây để xe lại
Người ta chết thì chết
- 1965 Hóa ra ăn sinh nhật
Người không biết tưởng chết
- Người chết gặp ngày Kiến
Ngày Kiến không nên giữ
Ngày Trừ không nên dùng
- 1970 Người chết gặp ngày Mãn
Ngày Mãn ngày thiên tặc
Con trẻ ở chẳng yên
Bản mừng ở không được
Khóc rồi ta sẽ lui
- 1975 Người ta chết thì chết
Lấy da trâu làm bầu
Gạo rượu ta mang lậu
Mang về làm lễ bố
Chết gặp phải ngày Bình
- 1980 Ngày bình cả mừng cùng dùng
Người chết gặp ngày Định
Ngày Định quốc được an
Con cháu được phú quý
Người chết gặp ngày Cháp
- 1985 Ngày Cháp ngày đại ác
Khoái lạc cho cả mừng

- Năm thêm tháng ở tốt
Khóc rồi ta sẽ lui
Ai chết gặp ngày Phá
- 1990 Ngày Phá người chết nhiều
Ai chết phải ngày nguy ngày thành
Thành, Nguy trâu bò hàng đàn
Người chết đón ngày Thu
Ngày Thu ngày hồn dậy
- 1995 Trẻ già được ở yên
Con cháu được phú quý
Khóc rồi ta sẽ lui
- Chết gặp phải ngày Khai
Ngày Khai ngày sinh khí
- 2000 Khắp đất nước được yên
Người dương gian khoái lạc
Chết gặp phải ngày Bế
Ngày Bế ngày tốt thay
Suốt năm đều được vượng
- 2005 Khóc rồi ta sẽ lui
- Mở đầu ngày tam nạng (nương) bát khí
Nàng quân bảy cửa nắng
Nàng quân tám cửa mưa
Nàng thất khí là nắng
- 2010 Nàng bát khí là mưa
Nàng gió khi gió cuốn

- Nàng nhị khí trước chàng
 Nàng tám khí trước anh
 Khí đóng chẳng còn ân
- 2015 Khí đấng không còn nghĩa
 Tự ngàn xưa đặt ra
 Phần ta đà vào khóc
 Khóc rồi lui ra thôi
- Để hổ báo vào khóc
- 2020 Loài vật khóc nghĩ ngáo ý ừ
 Không đi là đói bụng
 Đi về là mình rách lông đồ
 Gặp con vật khác mới được vỗ
 Gặp con đại dột mới được ăn
- 2025 Oan gia người thế gian
 Đến khóc chúa cử than
 Đến khóc ngọc hoàng cứ kể lễ
 Tôi khóc rồi tôi lui
 Nhường ngựa xinh vào khóc
- 2030 Ngựa tốt khóc trong tàu ngựa
 Chủ tôi sáng cho đi tối nhốt
 Thiếu ăn bụng đói xót như bào
 Ngày ngày đi nơi đâu nó cười
 Ngựa nay ra đến chỗ điện rồng
- 2035 Cười ngựa qua công đường
 Người nhiều được ngắm ngựa

Đánh giặc cũng lấy ngựa làm mạnh
Chết thì cũng xin coi quý thân ngựa
Nay tôi đến khóc ngọc hoàng

2040 Tôi khóc rồi lui ra.

Đến trâu bò vào khóc
Trâu già lọ phải tim
Năm nào cũng cày bừa nuôi chủ
Có lúa nuôi cả chim cả chuột

2045 Dựng lều để trong rừng
Năm nào cũng khoái ách cây ruộng
Cởi ách tôi lên rừng ăn cỏ
Cơm tôi ở bụi lau
Muối cắn da nổi cục máu chảy

2050 Nhảm nhớ nhảy xuống ruộng lúa
Chủ lại mắng loài hổ vồ beo cắn
Chủ lại còn ăn cơm chăn trâu
Làm sao giết trâu để ăn thịt
Ăn cơm với thịt trâu thật ngon

2055 Cay đắng người dương gian giết hại
Nay tôi khóc Ngọc Hoàng
Lui để cho lừa trắng vào khóc
Trâu bò cùng đàn ngựa lên đòi
Làm sao để mỗi thân lừa thồ nặng?

2060 Ép cho lừa thồ nặng càng vui
Thồ nhiều đến nơi da lưng chảy máu
Miệng tôi ăn bao nhiêu đấu

Chia cho trâu cùng bò cùng thồ hàng
Nay đến khóc Ngọc Hoàng

2065 Lui để cho đôi bò vào khóc.

Bò tôi biết làm ruộng
Làm sao để con chó không làm ruộng mà ăn cơm
Chó chỉ biết theo chủ đi rừng
Chủ có chó được ngắm xem

2070 Lợn ta ăn cám cùng nước lã
Dao chọc tiết lợn chết ăn thịt
Lợn nai còn sống được một vài năm
Lợn đực không được một năm là mổ
Mỡ lợn xáo nấu thức ăn mới ngon

2075 Cay đắng người dương gian khó nói
Tôi khóc rồi tôi đi
Tránh để con chó "nhang" vào khóc.

Chó cộc đuôi tự khoe cái đuôi mình
Chó khôn biết khóc chủ

2080 Chó ăn cơm chó khỏe
Cho chó liếm phân trẻ con dưới sàn nhà
Liếm mà không được sạch
Roi đâu cứ thể vụt
Cả mép cũng bắn thiu

2085 Cả chỗ vụt dây phân
Nay đến khóc Ngọc Hoàng
Lui cho đôi mèo vằn vào khóc

- Mèo tôi ngồi bếp gio làm quý
Mèo khác gì con nít ăn cơm chủ nhai
- 2090 Không có thịt nhai không
Nuốt đến thực quản đứt
Mèo tôi không đi xa
Ở quanh bếp mà thôi
Đứng dậy là rửa mặt
- 2095 Quay phía cũng không biết đi chơi
Nay đến khóc Ngọc Hoàng
Tránh cho ngỗng cổ dài vào khóc.
- Ngỗng nhỏ thân cũng quý
Ngỗng biết canh trâu đêm kêu cáo cạt
- 2100 Năm hai lứa ngỗng con
Con vịt thì cổ rút
Con ngỗng thì cổ dài
Có lúc tìm ngỗng già
Ngỗng già coi như chó
- 2105 Ngỗng con còn được quý một chút
Hàng ngày ở đồng nội
Hàng ngày tìm ăn cỏ
Mồm nó ăn cả rong trong nước suối
Mất biết liếc xem điều trời cao
- 2110 Giờ này tôi đến khóc Ngọc Hoàng
Tránh cho đôi vịt đồng vào khóc

- Mẹ ta biết đẻ trứng
 May còn có gà ấp cho
 Chủ đeo theo khi đi ruộng
 Mang tôi đi ăn giun ăn tép
- 2115 Tôi còn biết ăn cơm ăn cám
 Chủ nuôi chỉ ba tháng đem mổ
 Vịt vốn là mỡ côi quanh năm
 Không biết tìm ai là mẹ mình
 Nay tôi khóc Ngọc Hoàng
- 2120 Lui ra cho con gà vàng vào khóc
- Con gà vốn được xem quý
 Còn bé không ai giết ai mổ
 Ngọc Hoàng được ngôi điện cũng đem giam
 Thầy không được đi ăn cơm mừng cũng giữ
- 2125 Cốt sao gà làm đáng thế thôi
 Chết còn được lời quý cho gà
 Lúc này đến khóc Ngọc Hoàng
 Tránh cho đôi hươu rừng vào khóc
- Hươu ăn cỏ bờ rẫy bên núi đá
- 2130 Hươu ăn cỏ bờ ruộng ở bìa rừng
 Thoáng thấy, chó liền săn
 Làm tôi chạy mười thung chín lũng
 Trốn để giữ được mình
 Ngày ngày ăn lá cây lá cỏ
- 2135 Chẳng làm hại gì cho người thế gian

Ra ăn cỏ vừa hồi hộp lo âu
Lúc này đến khóc chúa xong
Tránh để đôi lợn cỏ vào khóc

Lợn cỏ ở trong rừng ăn củ hoang dại

- 2140 Người Giang vốn có lòng độc ác với muông thú
Đi làm rẫy trên đồi
Đặt bẫy ở giữa đèo
Tôi đi lại là vương mắc
Thế đấy kiếp lợn cỏ trên rừng nghìn khổ.

- 2145 Nay đến đã khóc Ngọc Hoàng
Lùi cho đôi nai nai rừng vào khóc

Nai ở núi ở rừng
Ngày kiếm ăn lá cây
Người đã thấy liền săn

- 2150 Không biết tinh ăn gì
Giờ đây về khóc chúa
Tránh để đôi dê nhà vào khóc

Dê non vào khóc Ngọc Hoàng
Đê đực vào khóc chúa

- 2155 Vạn vật cảm thú ở trong rừng
Không biết công lao sinh đẻ của bố mẹ
Mẹ đẻ con vất vả cực khổ
Mẹ đẻ con khổ cực lắm thay
Khi bú mẹ tôi quý mà bú

- 2160 Là trả ơn ngày mẹ đẻ
 Nay tôi đến khóc Ngọc Hoàng
 Lui ra để đôi cừu vào khóc
- Nơi tôi ở đất Hác Quảng Tây
 Nay cừu đến khóc chúa
- 2165 Thịt rẻ nhưng thân quý
 Hằng ngày người cần lông chiên để rải
 Lúc lấy để làm mũ, làm giày
 Lúc làm để chỗ ngồi có đệm lót
 Lấy chiên để bày biện cao sang
- 2170 Khách đi vào khen sang, giàu có
 Nay đến khóc Ngọc Hoàng
 Lui để rím chồn vào khóc
- Rím là sợi lông to
 "Chồn" là lông nhỏ hơn
- 2175 Rím đây vào khóc Ngọc Hoàng
 "Chồn" đây vào khóc chúa
 Tôi ở hang đất vốn quen
 Khấp thân lông tua tủa
 Chó cắn là dựng lông
- 2180 Người đuổi bắt thì chạy vào hang
 Nay đến khóc Ngọc Hoàng
 Tránh ngọc thả chó sói vào khóc
- Mặt dữ mặt chó sói

Mắt đồ mắt ngọc thổ

- 2185 Ngọc thổ đến khóc Ngọc Hoàng
Chó sói vào khóc chúa
Ngọc thổ thân nhỏ mà danh to
Chó sói thân luông mà tên hèn
Giờ này khóc Ngọc Hoàng

- 2190 Lui để khỉ rừng vào khóc

Khỉ ăn quả trên rừng
Quả ăn quả để dành trong má
Ăn no vào vách đá ngủ
Người thấy lấy dây buộc

- 2195 Dắt đi khắp nơi ăn xin
Buộc cổ đến tức thở
Nay đến khóc Ngọc Hoàng
Lui cho con rái cá vào khóc,

Rái cá thân nhỏ mà danh to

- 2200 Miếng da bán mua tốt
Đến như Ngọc Hoàng cũng mê
Các mừng xa cũng tìm kiếm
Làm thành áo da mặc mùa đông
Phần tôi làm sao đây

- 2205 Số mệnh tôi không nên
Bản thân thì áo rách
Nay tôi khóc Ngọc Hoàng
Tránh để lũ "ồn - moòng" vào khóc,

- "Ồn" tôi vào khóc Ngọc Hoàng
- 2210 Cùng "moòng" vào khóc chúa
Hai chúng tôi tranh nhau mừng đất ở
Con "ồn" là má lông xù
Con "moòng" là má bạc
Nhà cửa cùng ở dưới đất
- 2215 Hôm nay đến khóc chúa
Tránh để đôi tê tê vào khóc
- Tê tê tôi là con Vương Tường
Đại tướng quân là tôi
Mẹ tôi đi đánh mừng chiếm đất
- 2220 Bởi Kim Tinh trên trời xuống phá
Thu cả kiếm cả cung
May còn bộ áo giáp
Binh mã lạc cả vào rừng
Khoét vào đất mà ở làm con tê tê.
- 2225 Nay tôi đến khóc Ngọc Hoàng
Tránh để đôi sóc bay vào khóc.
- Sóc bay nhỏ không vô cơ há mồm
Sóc bay to không tự tiện kêu gào
Sóc bay kêu có người sẽ chết
- 2230 Sóc bay há mồm sẽ có loạn bản mừng
Trên trời cho tôi xuống trần gian
Trên trời sai tôi kêu

Cho tôi gọi để thu hồn

Của người ở hạ giới.

- 2235 Nay tôi đến khóc Ngọc Hoàng
Chạy để đôi chuột đồng vào khóc

Chuột tôi ở trong hang

Ăn thóc ở ngoài ruộng trong kho

Không ăn là bụng đói

- 2240 Không kêu thì chua mồm
Người hạ giới lòng gian
Người dương gian lòng xấu
Đặt ba mươi cạm xuống ruộng
Đặt bốn mươi bẫy xuống đồng

- 2245 Bẫy bắt chuột mất nhảm
Cạm sập chuột mất lời
Nay tôi tới khóc Ngọc Hoàng
Tránh để đôi chim cu đồng vào khóc.

Con chuột còn có thóc trong kho

- 2250 Thân cu đồng không chỗ dựa
Liều chết mới được no
Người hạ giới lòng gian
Người dương gian xấu bụng
Đem bẫy đặt ở mỏ nước

- 2255 Bẫy vòng đặt ở cây đa
Tôi đi ăn là bị
Bị không bị chỗ khác

- Bị thất cổ đang ăn
Chân cũng dễ mắc bẫy
- 2260 Chân nhảy nhót mắc bẫy vòng
Mắc cả mỏ liền chân
Treo cổ chết trên ngọn cây
Lúc này tôi khóc Ngọc Hoàng
Tránh cho ba ba vào khóc
- 2265 Đạo suối lên dòng khác
Đạo phai sang lối nọ
Gọi Rùa tôi đã đến từ lâu
Gọi Ba Ba về khóc chúa
Nơi tôi ở sông rộng vực to
- 2270 Máy khi ở đại hải
Rửa những người hạ giới giỏi về ăn
Cay những người dương gian biết đổi món
Nhỏ như chim le le
Chúng còn bắt về nhấm
- 2275 Tanh không gì hơn ba ba
Hôi không gì bằng con rùa
Chúng còn lấy về ăn
Thiếu đi mất mấy lạng
- 2280 Chúng xẻo bù cho đủ
Mọi con chúng vợ vệt về ăn
Thật đáng người trần gian không kể xiết
Nay tôi đến khóc Ngọc Hoàng
Ai ở dương gian đến hết.

- 2285 Mọi chốn đã về đủ
Vạn vật cảm thú đã khóc cả
Vây hết đi ngựa lừa
Con lừa khóc chân thật
Con ngựa khóc nghe khôn
- 2290 Con trâu khóc ngử ngá
Con hạ giới khóc đủ
Con còn khóc có lý
Con nào cũng có điều thở than
Nguyên người ở dương gian thông thái
- 2295 Bồi từ xưa đã tạo nên
Trời đất cho nó quyền làm vậy
Nói lại cho mình bạch trước Ngọc Hoàng
Nói lại tấm lòng thương trước mặt chúa.
- Chúa của ta chết ba ngày thì lật
- 2300 Chết sáu ngày là thấy
Lại ngồi dậy sưởi bên bếp lửa
Lại khoẻ khoắn như xưa
Người ta tưởng Ngọc Hoàng băng hà
- 2304 Hóa ra ăn mừng sinh nhật ./.

**XÍNH CỐC HƯƠNG KHỈN
MÙA HUÔNG**

(Nguyên bản chữ Nôm dân tộc Nùng)

武
松
印

羽
仕
蘇
世
昌
號

律
鶴
孤
云
玉
杏
本
科
儀



天天^吳天有日月星中間有萬天地下有冰雪山川草木
若有何鬼何神不得亂動惟天上老君急上公律令
勿想^{律令}如女人走房亂淫不得也
又想鬼^{律令}如小兒也

上頭入天也 人不入中間有十字養得天下甲乙丙丁戊己
庚辛壬癸準吾太上老君急上公律令
又想米字如池塘見水鬼塘慶食也

請令香首王始。

定。初定。○偃而東王帝三清。○香炷偃而發。
香首達樓江。○匪香並輪也。○偃出輪香或。
侵殺輪香聰。○香首朋而道。○香首个而必。
香首督而庄。○香娘婦而請。○匪香首孖樓。
香首求孖暫。○香必斬樓花。○香首必樓衙春。
馬史出江暫固京。○鄂仙美江傳固孔。

甫而乱叩麻。麻踈曾眉事。辰尼史分礼。
 分上開怕齋。分礼襪紉花。分楼衙拜客。
 烈。選甲鹽史牙。辰尼史來書否平。
 侵切呀係應入如。眉心夢間熊。
 仙而請金桂醴還。倭而請母丹史倪。
 作特報萬里了麻。香花赦三界。外意養充他。
 倭而盟之河海傳。羅寬功羅寬。都位犯仍濱。

都辱把仍尊。三門仍鎖替。礼。起礼。
 都伊留仍漬。都辱留仍尊。三門仍鎖敏。
 當意仍可金。當獎仍鎖動。仍吉金吉銀結作。
 侶而麻多百注亭。又娘哥郎香麻必。
 侶。還朋野之西。麻微還朋辱仙菜劉佛花。
 嬰个正麻報。吓史倪逼聊。嬰來書閑到。
 幼報吓个僧。妝尼花各嬌。睡香昔双伏留礼。

就日香守隣地下。否自香双伏。个却香守隣。
 羅歸貧。是。羅歸貧。是。羅歸貧。是。羅歸貧。是。
 香麻衰。香。初。開。香。初。開。香。初。開。香。初。開。
 不。布。初。開。當。開。都。許。郎。香。麻。良。
 開。當。許。郎。集。麻。健。歐。香。首。景。然。把。甘。
 歐。香。首。景。台。把。冬。華。若。娘。娘。看。
 即。香。否。乱。游。曹。布。拜。加。官。眉。茶。礼。怯。賞。

狄下絕子局。狄下彈子池。那如許。那如
 芳如許。郎香。香報。恩。列女。香。義。列。歸
 香。報。禮。列。賴。香。報。色。列。列。甲子。首。德。向。歐。德
 甲子。首。樓。安。歐。馬。五。十。首。德。花。歐。炮
 根。甲。德。忙。當。促。點。馬。德。屋。傳。却。子。五。歐。樓。公。堂
 郎。同。五。歐。馬。連。那。五。十。缺。五。金。五。十。德。許。子
 各。番。商。五。十。幼。江。城。振。子。振。樓。商。伊。城

8.

長安打屋路。劉下香林笠首錄。劉下林某首錄。
 劉下香魁拜首錄。許史開免。淫政即開介。
 出之開督馬打文。淫仙開督情善。好。
 劉下香地下報同。劉下香地。蟬振化。
 振化史否。振目仙否。亂開貧侶賴。
 亂開貧侶。亂底貧侶。途。盜王史。李。
 冷許里史。提。里史。案。亞。而。子。無仙。

開冷而打禿。○ 功正羅時。○ 書底哥樓蘭。
 否主保家香報賊報約。○ 否主香報梗報姜。
 否主香報樓報庭。○ 否主香報稟閉房。
 否主香報葵麻生。○ 否主香報瓮江樓。
 徑香清冷還每此。○ 打論谷香。○ 換了端谷菜。
 真貧谷香花江柳。○ 真自落香桂江京。
 真自信香清玉帝。○ 倭火過感肥閉練。

陽間於歐世開拓。於歐練團。於歐松。於歐。
 織民訖貧。羅香許貧。賊迷破乞。余。
 歐迷懷乞。念班南麻。三臨麻。印。
 提麻牌。麻。板。各。麻。豫。禮。開。禮。到。
 就貧信香。桃。于。清。就貧信香。聰。于。祿。
 勞。督。陰。督。局。勞。禿。禿。烈。歐。神。夜。麻。辦。
 歐。綿。鈴。麻。澆。卷。鼓。閣。个。包。鼓。五。帝。

皇帝發香子屋城○歐介却香清原發○
 發許却史倪土官○每忙許眉香請客○
 香台香三清○香清香三堂○後繼信香桃香聰○
 廣東禮皆準開自○甫却歐照意皆準○
 甫却歐照皆必○必麻督四城○
 發以皆南寧百進○各色沙來祿來花○
 歐麻許場問敬伏○歐麻失都行百甫○

歐亦救江圩乃行○當倍歐教祖敬宗○
當倍歐香聰敬伏○每倍歐是里平安○
賜問歐錢財開自真貧信香土香聰○
真貧信香清香桂○真貧信香子香齡○
香就礼請魁晏晏○香麻失桌漂勞普○
香麻失桌皓勞難○歐麻失桌漂勞難○
香麻失百箱派西○谷香北銀却貧逢○

隱香昔貧条靖妃。○地下眉曾百麻枝。○
 打託麻漆姜甲模。○即香眉曾百麻枝。○
 即香眉曾冷妃下。○地下眉曾事麻枝。○
 陽間眉曾冷麻論。○論許却棲南劉明。○
 總打振江城陽馬。○亞妃了兵仙。○
 地下眉養實盟。○陽間眉冷曾下。○
 彤正昔初。○彤正昔十四。○伏字昔泉香。○

花蘭昔項父^時九月^昔十五^臘閏^〇每^從庄^柳花^柳植^〇
 地下^座柳^相玄^皇〇每^從庄^柳花^敬帝^〇
 南^侯夷^侯仍^伏礼^公堂^〇甫^突安^都官^地下^〇
 彤^三首^初二^花開^〇每^地首^點花^座下^〇
 下^个却^於寄^於花^〇當^從閉^加乾^加後^〇
 當^從乞^道理^仁情^〇每^從巨^眉名^禮史^〇
 父^怕点^書疏^耳耳^〇報^新对^江連^列那^〇

書麻振玉帝留苑○書麻振玉帝留苑○
 許史玄定應定某○即香民地憐麻必○
 收什脫安馬印位○即香下養向个把○
 許紀陳地下的名○請紀陳開京里都○
 金却亦貧血○書却烈貧災○許紀開升笑海廣○
 許紀昔枯林進給○許紀昔枯其進過○
 史却梁曾買貧干○許紀梁完炫吓各○

書報肯朋七好土。姓化症相衣救他。
 姓化多鷄舍討樓。求許却仙安用。
 信香乞甫商麻產。崔仙染地跡里化。
 吓十八我冀。八仙染侵中侵綾。書用請正子伏麻。
 仙桃劫江豫苟用。魏朝帝右突。到哥曼玉虞。
 吩咐却仙娘仙娘。當侶麻分中買芳。
 拉提信料金屋帥。氏礼救天星安伯。

17

八崗漢真仙○轉到麻坡坊出現○請妃居陽黑兵
 許留田地坪吸化○吓个紀谷覓樓安○
 吓个紀仙爺史倪○到麻吓个紀樓銀○
 寻金聰仙楊倪溫○書底報夫府伏錢○
 當偈麻打閉礼史○麻打閉地下礼郎○
 當偈庄射礼陽馬○當南當盤馬許平○
 偈而幼督楊道依○史辭礼史却乞象○

紀打襖襖祿。襖祿事負滄。大乃襖襖青。
 仙金襖襖頭。襖襖頭龍居。襖襖仙騎馬。
 襖襖三百吉。襖襖百七差。綾吉否吉打皆。
 綾吉否吉差打旺。襖襖襖下侵來。
 騎馬時借寫下莊。打老麻提帽。打總麻提帽。
 打幼麻提便。打孩麻提合。振八甲亡央。
 大昔郎平苦。疏店畧哥侶。書店論哥案。

換兴功換兴。換兴肩冷考。宗炮眉地開。
 總普麻湯馬。許總把振夫。藥魁仙屋路。
 湯馬了總普。包鞍了市浪。三十都馬當屋普。
 四十馬青皓屋湯。湯馬得都冷。座菲座都惡。
 湯特馬白鶴就贖。湯特馬馮曜他非。
 湯特馬古來拜快。湯特馬青祿点就。
 湯特馬紅沙卡托。秋馬湯銀。鞍金湯都廢。

督貫如燕鶻○
 拜會特馬海○
 馬賴會孫零
 馬瑛貪胡碧○
 馬孫功庄銀○
 孫零銀之文○
 馬特湯安金○
 馬妹湯安來○
 都而市督貫○
 馬兒湯安金○
 馬青湯安後○
 屋貫火打蓬○
 當促打於馬許牧○
 以付討都閑○
 當促冷孔豎許牧○
 陽馬了迹溪○
 中閉救保城他犯○
 騎馬危都樓○
 頓留了普市○
 屋留了普郎○

歐辱白屋糊○歐辱牙屋梢○環保屋雷荷○
 環保屋雷當○環保屋拜我○歐旗紅屋辱○
 点个都及令喝來○点个都班懷牌錫○
 仙打牌帽康舟屋○点三十平祿○点六十平香○
 拜班屋双坊○拜班屋双伏○線索染双牌○
 斗懷屋貧債○債意祖債笑○祖金甲斗龍來鳳○
 當甲當首馬○當翁當首馬○云首馬何酒○

隊冷駢留肯。橋白留意有。斗來花更府。
 橋儂守三求。屋留了八甲。屋樓穩个危。
 屋倭角卷中。屋樓銀卷殘。騎馬屋都笑。
 双璫屋都殿。屋都貪換麟。花帶索地下。
 幼匠貪是災。幼歸貪立漢。幼劫宗八炮通老。
 時平許事兵。馬走。打馬羅薇預。父魁羅嘆缺。
 牌馬華堂衣肯卦。度到屋也皮休化。

侵鯢始lâm dâm
甲子初樂閉念侵鯢lâm dâm○甲子樂閉留侵和○
朕罔累咎伏麻官○麻留打侵鯢連鵠○
卧及涌用逢每是幼氏痛呻芽也也亞百也呻○
拜玄沃鯢鯢○鯢各顏突○首突多鰓斗○
蓋氏歐鯢秀堂天○是氏幼女涌江海○
拜路羅鯢鯢鯢○鯢及鯢也○鯢也各能跳○

乳楞吞鮑交。鮑鮑各頭蓬。麻打店裏苟弄路。
 鮑个助百牆。鮑花反古客。自幼妹紅蛟。
 楞合妹鮑个。百並妹鮑兒。楞喬妹鮑豎。
 班把侶鮑亭。他給妹鮑骨。急頭妹鮑鮑。
 幼礼妹紅蛟。個個。幼用零妹慢氏派。
 收外許音得老就。史打斗的鱗。岑打柒的維。

侵鵬始

世昌

花救成嬰戎。○形七約嬰約。○當倨脫腿和石。○
 提麻差乞奴連鵲。○提麻本乞德乞鵲。
 乞都鵲過斗。○乞都鵲過都。○乞都鵲過境。
 乞都鵲賴色。○乞嬰鵲麻幼。○乞奴鵲座安。
 乞鵲何炫道。○乞鵲燕春節上。○鵲斗幼根絲朋伏。
 鵲斗望之義安堂。○高適署亭丁雷之作。
 乞辱白胡來。○他兔妹侯授胡乙。○

双催都官句

功团畧布貫麻箇○守团皆布秋麻犯○
吓个却甫耽都官○當倂麻提蓝貪罽○
瑞恩塔相目慢戔○快团畧功倪荷麻○
普史打初序店上○書团根地速渴馬○
吓双妹谷瓮楼花○當倂麻庄茶許妃○
當甫歐絕模琳堂○雖歐菱模御的合○

倦美的金合个郎○雞模的盆金許使○
 倚打閃初鵬初配○下个却目發甫見○
 當侶菓收什女當○每侶提梢銀律昔○
 侵模始
 法名蘇世昌號
 昨昨肯時邦將寅○卜案連叩途巾茶○
 娟倪仍罌飛受覺○坐个傾心愕歐化○
 麻受模受美○赤留受塔模○貢江谷模倪○

菓督達模振○貧江模梅○貧江我模桃○
 林位皓模對○个柔模梅○双璩对模模○
 恩意罗模利○商回罗模侯○杆美罗模校○
 恩利罗模夢○幼卷我模災○叩礼模柑舖○
 叩心模逢梅○叩問胡模救○叩心濕模街○
 貧面來模果○埔古模叶懷○龍來模逢果○
 仁滄罗模符○東破罗模救○幼逢怕模風○

中還禮模事。○模史双閉巾。○江嶼模孝僕。○
 高養模受度。○仙爺打押辱。○
 下而了嫌督陽間。○吓而了娘金地下。○
 托救成翠成。○形七約頭安約。○當居脫腿和右碍。
 麻塊犯乞辱。○麻本犯乞鴉。○乞打辱過野。○
 乞妹鴉通破。○乞候候賴院。○拜个却姐化列店。
 拜个却娘金列辱。○礼福事打魁。○各婢肩已被辜苦。

當佑幼歐幼薇幼桂幼押幼信幼上幼歐幼自木押幼僕幼歐落事押幼奴幼
 歐个却金龍麻金幼歐个却幼者麻幼冤幼
 歐麻押幼乞奴連幼辱幼歐个却幼者麻幼潭幼
 歐模並麻押幼押幼乞辱幼乞奴幼押幼乞誤幼乞幼訖幼
 甲乞幼通野幼押幼乞鴉幼過坡幼乞幼都鴉幼賴幼樣幼
 乞辱鳳賴幼邑幼乞英鴉幼根型幼乞辱白胡來幼
 牌那倭來案幼乞辱幼勛幼賴幼砒幼乞幼候幼賴幼樣幼

乞身北魏賴結。乞身北儀賴淹。乞身北提辱該。
乞身北傷連德。心身北勸饒嵩。身北容神過。
等身北後移。身北獎香狗。點許度許楊。
每都北免塵貫。江陰羅受寵。江陽津北路運快。
計祿北多乞耦。江坡羅乞快。乞北每養麻度。
花列北庄允忠意。模興獎坡伏。炮羅達坡江。
以獎夢是障。子八甲滄忙。甫獎打閉和。

娘下子娘督地磷○手娘金地下○朋七首十四○
 督史否团麻○甫葵打收什○督郎否团柳○
 甫柳打收朋○書他麻封腰○封歐腰和把柒乃
 歐个管养西○地柳把否荷○忙京岂否礎○
 麻飯慌乙迫○海督安氏底○知意脩眉媚○
 玩市封辛苦○土命顧人生○肩肋刘当和○
 罗打剥姐化地磷○剥娘金地下○脩打屋用京○

仙打張開那○閉那歐名美○閉忙歐名美○
 匡脩否他他○鼠即否他那○剝姐化閉歸○
 祝用雅孔到○脩曾銀下外○當茲甫分辰他那○
 當脩乞甫買孔用○閉三婢卡模○閉五鳳卡亭○
 英稅補就到○曾化脩打閉○姐礼郎鬼劫○
 鬼劫了姐化吏郎○鬼劫了娘金地下○
 脩打屋閉宗○的在郎閉那○分天綾巾係○

承督娘史郎○承督郎史院○番史官代還云侵○
 入了史院却否騰○入了仙店王聖必○
 當南麻点綾連中○當從麻方衣裙襖○
 鬼却綾姐化留分○点債中書同姐化○
 想許史院却眉眉○賞許史院京眉郎○
 信綾及巾桃品卷○礦袖及巾亂品會○
 信尼信綾子南而○麻留打分中連袖○

信^신 信^신 史^사 谷^곡 毫^毫 昨^작 玄^현 ○ 歷^력 貧^빈 絲^사 虹^홍 蛟^교 否^부 死^사 ○
 信^신 危^위 信^신 級^급 授^수 脩^수 卽^즉 ○ 信^신 危^위 信^신 續^속 花^화 脩^수 史^사 ○
 信^신 危^위 信^신 條^조 史^사 總^총 辨^변 ○ 信^신 危^위 各^각 廢^폐 竟^경 急^급 頭^두 ○
 信^신 危^위 信^신 史^사 印^인 總^총 爺^야 ○ 信^신 危^위 各^각 來^來 書^수 江^강 部^부 ○
 信^신 危^위 信^신 宗^종 案^안 金^금 釐^림 ○ 信^신 危^위 豎^수 花^화 蘭^란 禮^례 迫^박 ○
 信^신 危^위 信^신 史^사 倪^니 金^금 連^연 ○ 信^신 危^위 失^실 花^화 蘭^란 双^쌍 朋^朋 ○
 信^신 危^위 信^신 守^수 忠^충 百^백 都^도 泰^태 双^쌍 行^행 百^백 甫^부 信^신 危^위 信^신 總^총 甫^부 來^來 書^수 ○

信^{lên}尼^{lên}史谷^{lên}竟^{lên}昨^{lên}玄^{lên}○ 歷^{lên}貧^{lên}絲^{lên}虹^{lên}蛟^{lên}否^{lên}北^{lên}○
 信^{lên}尼^{lên}信^{lên}紋^{lên}腰^{lên}備^{lên}即^{lên}○ 信^{lên}尼^{lên}信^{lên}績^{lên}花^{lên}備^{lên}史^{lên}○
 信^{lên}尼^{lên}信^{lên}僊^{lên}史^{lên}總^{lên}辨^{lên}○ 信^{lên}尼^{lên}各^{lên}登^{lên}竟^{lên}急^{lên}顯^{lên}○
 信^{lên}尼^{lên}信^{lên}史^{lên}印^{lên}總^{lên}爺^{lên}○ 信^{lên}尼^{lên}各^{lên}來^{lên}書^{lên}江^{lên}部^{lên}○
 信^{lên}尼^{lên}信^{lên}宗^{lên}案^{lên}金^{lên}燈^{lên}○ 信^{lên}尼^{lên}盟^{lên}花^{lên}蘭^{lên}禮^{lên}迫^{lên}○
 信^{lên}尼^{lên}信^{lên}史^{lên}倪^{lên}金^{lên}連^{lên}○ 信^{lên}尼^{lên}失^{lên}花^{lên}蘭^{lên}以^{lên}朋^{lên}○
 信^{lên}尼^{lên}信^{lên}舟^{lên}老^{lên}帝^{lên}都^{lên}○ 泰^{lên}双^{lên}行^{lên}百^{lên}有^{lên}○ 信^{lên}尼^{lên}信^{lên}總^{lên}甫^{lên}來^{lên}書^{lên}○

照第他來浪。信尼信父史金聰。信氏各逢礼无序。
 信尼信修史金蘭。信氏各尾班皓漫。
 信尼信著史金仙。信氏提千年正馬。
 信尼信谷亮叩朝。每侶每交巾襖袖。
 信尼信紐化修分。想許史用京明郊。
 當妮襖袖外染炫。當侶襖袖亂打屋。
 當甫丁急綾襖底。衣魁打花帶屋路。

襖襖相鳳合電居○襖襖相花蘭下受○
 相皓不相顯他是○留打華冷弓騎馬○
 姓化勁頭字兔楞○當侶歐陵中想三○
 信發想谷登卸乖○想中花信來屋客○
 穠襖相白鶴電窮○羞氏直來礼逗逗○
 史架打頭頭○當侶庄麒麟馬海○當侶代安馬計礼○
 當甫急發中許氏○史打穠襖相糾鈴○

亂終勞育鵠○史打懷礦祿○亂祿勞育終
 太乃懷亂青○當金懷礦頭○當父打頭頭○
 不閉黑妹德亦功○今史用却台○今史廣王必
 成 昭理藍紹○ 蘇世昌號
 振總普湯馬○不總舊加夫○都魁留平件○
 甲以双百夫○甲安以百件○不甫脫多官○
 不忙央提担○大閉型時麻○大閉那弄到○

Ac

歐柳椿的締○歐慢尔却把○當甫批条杆○
 麻打團倫忙里却○杆礎部否樓○麻打店里倘提担○
 麻打央个乙群快○麻打央个李群心○
 央打冲柳榜罗夫○央打冲柳榜罗件○
 塔匿礼柳榜○夫匿礼柳榜○否請身麻乃○
 否乃身麻有○麻冲酒江街○麻冲茶鉢案○
 倘眉酒想他○倘眉茶想那○酒三盞倘乃○

茶三疊尚想○藍花驕子○藍花兒與樓○
 提籃齊藍雜○塔古笠古台○提打鐸尾○
 提打鐸尾可○提打獎多紀○提礼打酒教○
 提礼錯酒燒○歐鈴柳卡半○冷和皮卡桃○
 歐但派澤耶○歐哥參澤昔○麻提鐸三思○
 麻提銀八宝○鐸八宝藍花○鐸肥進米風○
 項久藍花甲朱龍○下豫食珍珠八宝○麻提十藍侯○

秋百二盆燭 提三十隱鷄 提六十脫跌
 提拾缺江留 否論子江留江型 姐化乞每養麻牌
 乞子添運馬 歐麻的紅盒 騰忙肯蒸箇
 若甫脫多官 下忙央提塔 塔開子崗型鬼多
 藍開子崗留鬼点 勸非倚潭判 小叩倚潭脫
 潭件妹件笑 卷叩潭件妹 鬼幼了盒添提嬌
 歐開子即泉造泉 鬼幼了盒添提梯

倚幼么下涯○倚尼么下傳○幼么了盆添樵倍○
 歐么乞能馬麼么○拜么乞能獨添盤○
 鬼幼了恩銘百平○鬼幼了恩銘三冬○
 回針四父官○定江父夫印○父夫潭明康○
 昔即潭暢幼○爲犯父下禁○爲潭當下計○
 鬼守冷他郎○鬼庄茶他史○鬼幼社頭候尼儀○
 幼么社土祛匿乃○幼么双个於同立○六个於同多○

幼₁社百當卷把₁幼₁社把乾卷把₁幼₁社百都度屋₁
 幼₁社百索度麻₁幼₁社把乾保鳳₁幼₁娘登型保₁
 幼₁了即香利冷₁鬼幼₁了及娘那邦₁鬼幼₁了及即那美₁
 及娘幼₁字桌₁及娘幼₁字妹₁歐觀曾骨道₁
 歐觀落骨道₁歐曾落并那₁歐孩伯有德₁
 金堂失地綾₁不許礼引俾申漢₁不許礼引漢定更₁
 不許礼引嬰德妹₁歐妹用崗型外花₁歐妹用崗那外卡₁

半貧卦龜麻○花寶蓬窺到○双孃幼頭紅兩面
 双娘幼頭紅兩面○妹打林閉在羅材○妹打林閉在羅材
 打密双羅湯○打密双羅湯○頗休交伏拜○
 不許都湯下麻管○不許都湯下麻管○麻过把打恨
 八丁判辨紅否礼○轉楞的泉能○轉那多泉能○
 仙爺打屋○歐鷓鴣屋○歐鷓鴣屋○
 甲脫閉貫郎○當仙打屋○却姓化地○

40

娘金地下○麻打明礼史翰街○麻打店礼仙翰街○
 當舖屋朋斗义○當舖屋楼突闭伏○屋留了當舖○
 店留了普市○店留了普市夜夜○店留了普市夜夜○
 债灰意百影○债灰英武降○号八甲念忙○苦市本多官○
 欧里蓝屋斜○史打過路指夜夜○仙打過路夜夜○
 史打屋北當舖○仙打怕都礼英○仙打屋急伏继梅○
 屋並伊並○屋北當舖梅○屋陳把继梅○

屋稍成謎恍○屋口捷利曾○柴梯開許廣○
 昨浪因許勤○當甫早相親首馬○大娘幼江干罪中○
 双娘幼立楊罪帽○罪帽于江當○罪成恍他是地綾○
 吓姐化陽同○續郎同地下○姐化麻叩料○郎同麻叩橋○
 麻叩橋于綾○麻叩料于托○橋打律守命○橋以令守侶○
 斗他是身化○橋以橋以有○斗添斗負養○橋妹化想講○
 丁娘金屋賣○當甫歐妹化叩江○屋双行督買○

富倨叩盤脩詳平。仙爺打屋路。當甲當首馬。
 當倨當首馬。乙首馬何酒。要七星動路。馬首史題詳。
 阮零報皓作。馬惡馬官金。馬青馬史倪。屋質又打封。
 債堤馬智貴。屋老祀社都。風流屋都。屋房楷泰院。
 屋房岩泰時。屋枯敏百部。屋枯村那當。屋酸花那健。
 屋酸輕候規。屋花萬杆那。屋花金杆那。屋酸松那街。
 屋酸花那當。騎馬過弄江。列隣過弄弄。哥郎樓多我。

斗舍笑守和。明白过吧江。任當过社望。斗社望頭忙。
 斗社望頭忙。騎馬過甘他。刊講否甘即。金候取即這。
 金蓋仙叩敬。甲了樂閉淦初卑。甲了樂開那初教。
 下个封姓化陽間。每形眉辛苦。每妹每紛起乞鴉。
 卜歐犯乞鴉。歐麻扶那樓。歐麻拔那暫。初閉零初封。
 麻樺郎律鶴。心鵲飢風。都推都多貧。都請都麼香。
 西輪都初歸。初歸。初歸。初歸。初歸。初歸。初歸。初歸。初歸。

50

郎昔及忙火拜路。

一盒好魚

甲子年開念初乾。甲子年開那初乾。那列營計祿初乾。
 這子年計祿初乾。都而勿各越計豈。否論身打能打斜。
 萬物都足宿計豈。否論身打傷打傷。否論身都初都藥。
 律歐麼麼王許了。書麼報史檣。書麼報史乾。
 史乾崔江念許麼。史檣出萊坡江淹。江崗列史檣史傷。
 崔个橫萊豈萊越。鴉倚羅乾史越計。崔个橫鴉收計祿。

否論并都賜都苑○每都出念他拜洛○錢閉古史郎○
 還齊玄三路○當偈外百馬玄安○冤玄并地頭格林○
 吓許并許亭○當偈玲稍律○二盒句始○
 記打榮閉念初鯢○普倪誤忙那初蛟○妹蛟羅能斗○
 鯢民羅喃吡○早休鯢个喫咯○又于鯢个請提塔○
 鯢印羅細理底王○名英鯢教魚○鯢貫乞匠銅○
 鯢工乞匠切○鯢下乞名少○鯢乞乞乞前○

配記乞甫突官國○淚淚首配丁○配聰乞守若○
 配曉乞甫兵○配甚乞^{hàn}
 下用叩砍突汝海○麻打用礼史拜堂○當都共江弘快屋○
 都配^{hàn}他零○當彭妹配香○每是了同乃○
 冷頭^{hàn}店礼史○配滿乞甫兵○配果乞^{hàn}寄甲○
 律个却配勳店金○都配眉千兵否魯○外路都水府電王○
 甫^{hàn}突打^{hàn}路○電王乞火史雅店○仍來書點簿○

所守功地下計氣○每却居眉名下功○初个却乾錫湯來
 乾街羅湯葛○乾吉羅湯張○否論哥偵蛟那陰○
 去眼妹乾壯湯冷○皓礼妹乾首○急頓妹乾乾○
 江泓妹乾他○百亞妹乾朋○楊香妹乾照○
 乾交去立砍○乾民去江市○个作及白連○
 貧千百妹交○稍律隊虹增○店哥仙点过○
 乾交去打乾○蓋氏集
 乾交○宋四合上目○

等配斐配白。配失各。
 麻打店礼倚雷乖。
 群歪配配。怪歸眉。
 各。怪却眉配聰。
 合妹配系。雷趁妹答都个遂。
 手都配都件。
 初哥接連却。尼歸妹配增。
 什哥妹配麻。
 麻勿渴配系。配增罗乞首趁。
 答都罗乞沃趁來。
 歪門麻乞王。趁。律底放塘希委同。
 律底放塘希委怕。
 我。陳開趁初。休留打店。初群。
 初哥接連做。

初子燭連蛇。品次初燭。妬燭。江那田初燭。星燭。雅。
 江晚初燭。風胡來。果派燭。秋線。夫音下。蛟介。
 仙麻吓。伎巾。燭妬各能馳。然乾燭。音洽。江德羅。蛇。魅。
 後凍及。洛丹。乞討。開初。休斯。燭。曼氏到。芽后。
 氏乞首。芽來。蓋氏肩芽來。通。萬養氏。礼芽。
 安。豈。燭。雅。下。燭。煙。及。燭。斯。燭。銀。及。燭。雷。
 能利。郁。燭。天。各。燭。人。音。各。美。休。燭。吉。

都蠲勿注障。能來燭半花。点只剛花來。洪色燭網好。
 都蠲或江講。頭更燭甘芳。到是妹燭領。子燭斐燭決。
 火增否下涯。都初都麼了。快麼及都標。都初都麼貴。
 肯麼成子威。四盆
 貧你留染念初乾。床留染用那初乾。
 江滄初燭罌茶。江那初燭逐燭死。
 妹塔羅民來。妹就羅民來。乃你妹个机。

个什妹工疏。底初妹个禄。个禄各能茶。
 但哥都已甲。妹旧焉吊任。妹个行底算。
 但却妹个孀。闭召妹个客。贫卜逼恨塘。
 却侵都充巨。底了妹决模。哥又都个理。
 砌个却凍意江蜀。哥个芽荅都。出朋武康校。
 名耽罗妹敦。碧頭娘叩杪。班妾均嬾号。
 此中过强唐。他令妹嬾路。昔底碌妾派。

初哥妹填多打交。变肩碧連环。昔昔色乞璧。
 都了变當鈴。腰唐景都旧。拜留腰冬陰係。
 拜留腰衰伯冷。當都首底投哥殿。五盆。
 个史底怕点鬼。贈那否吞那。位貧里贈海否麻。
 同已恩贈真贈危。蓋氏幼地深足境。民否礼築習礼得。
 弄个恩贈劬江留。此岂恩贈俾。哥贈奈贈每。
 罗岂恩甲七。甲七幼沃美。甲畔幼沃海。

勒顧妹八也。子頭蓬填妹。妹填亮。問坡海。
 及求羅都共都托。否作否。奈何。肩及肩。都都。
 勒廉吸托。亂。陳。用。厘。空。都。對。百。及。外。
 子。對。荷。對。襟。子。對。把。對。健。子。對。留。卸。召。
 到。骨。貢。胡。台。住。非。肩。外。來。過。但。是。民。班。迷。卡。委。坤。
 頭。換。妹。蜂。蟬。云。初。歐。令。妹。令。頭。每。是。幼。恨。塘。閉。到。
 何。都。肩。四。碧。壯。四。華。屋。器。江。唱。高。一。都。就。

60

畧威駐江東。○ 咭合妹頭密。○ 卑烏却頭勤貪頭。
 同初底貪領。○ 哥頭同頭淋。○ 碧跳羅頭唱。
 侵已曾貢校。○ 乞籠皓吓惱。○ 春少都頭魁。
 禿侵都頭暗。○ 貪要羅頭奴。○ 哥頭狼頭祿。
 足已羅頭路頭休。○ 及疾係都畧。○ 葛那要頭休貪也。
 吸卧都頭路。○ 吓知則頭路。○ 哥張頭足已。
 將宵妹台貢。○ 淦濃民台了。○ 初歐頭苦我哥殿。○ 六查

貧尼留坐祀淚納○麻留打初媛初乃○淚
 淚坤叩初乃○嬌粒各眉突○頸嬌至眉抗○已足已閉架
 架厥媛乞抗○舌論哥媛外媛求○毖黠油媛乃○
 已托妹媛竭○毖蓬都媛叩○朋路羅媛尼媛恨○
 叩還妹媛夢○江型羅媛豆媛娥○麻打底里倚勞快○
 却媛派立伉○机薇都媛花○哥媛伏媛亭○班江裴媛好
 史打初手妹連頰○困醫民下及○討厘文節民○

陳妹料谷又thao初嫁thao蜜江慢○問音麼利立○
 首麼又都thao已江棟○螟躬哥之里○乱甘界地蟬○
 都尼碧否介魯拜○高匿信虎旁○麼了都有校景○
 閉罵妹个燕翁海○快麼及哥妹乞討○雷屋妹个眼平俗○
 問蟬妹蓬妖○威氏恨天下否平○許民閉滿器○
 屋麻礼哥妹○婢督婢菟初○初妹就中柳力○
 魁倡列若當人老○欲効詐詩百民曾○

答个憤心榜乞賴。七盒。史打初或端信留。
 麻打店礼史。或端溪根留。介張妹或來。
 能頭妹或荷。江留妹或和。初却或當號。
 初根店貫史。漢路店下崇。或貢乞那倫。
 田十或江留。初个都或吞或和。但麻牙妹或器麻。
 下淮或器後。碧短妹或炫。當蓬妹或甲。
 肥惡或希底。初端或于馬。其下且整留。

禿曾及蓋百○蓋氏乞个无眉胡○世上底丁坡氏他○
 把部妹感知○卦賭妹感散○子娘育娘賭○子拜氏批和○
 仍妹嫌督樓○禿曾及信斗○百氏咬咀夢○子嫌金嫌紀○
 短貫造天赦許人○王造想管婆妹嫌○底貫史乞找○
 閉求感使賣○屋底妹感密頭廉○麻刺妹感器○
 蓋氏乞裁退眉頭○同初底許了○
 貪尼留亦感江留○麻留打皆邑初末○初却亦貪街○

未倫世天下○討理立未給○班委与未各○未各之旧給○
 未給班降路○父未史旧跡○未林罗乞籠亦述○
 未給罗屋器江与○麻打店貪已○鉢末馬督楞○
 仍个却未跡萊檜○未内蹄椅餅○快上蹄拜堂店○
 貫危留初未連類○麻留打初妖連跪○跪呈乞那倫哥拔○
 店初跪凌冷凌桃○跪凌桃熊膏○跪鈴又跪位○
 跪店各外起○跪店各外起○跪店各外起○跪店各外起○

哥妖蘇妖頭○妖頭幼以居○妖麻幼迷○妖火幼江色○
 妖沙幼廣邦○開陽妹嫁伏恨留○妖麻幼江樓○
 仍春少督楞○禿曾民能任已列○幼傍迷煩曾○
 曾位廣類承○邦開桑架廟○邦羅幼江廣吼○
 開初妹品落位色○都開羅都麻入碧○玩幼吞也旁○
 雙世大江肥○妹罵前落荷○麻打底和夫○十盤
 貧危留初和婉○麻留打旧路邦對○明催都旧录○

初个却候庚申鎮○因和却債脛申起○初个却係化降志○
 初妹抵也係○急來羅都路○百民夢知打奴○
 双劍奉把曾打猛○同討犯係双○湯突羅都尊○
 对策迷妖候○躬氏都債看○江深羅都團○
 發县都个限○打徑羅陽歸心打棋羅臉朗○
 罵座了却对○因初像臉腔○舞足旧都猫○
 皆對免都勝○都得羅雅氏○子廣安侯崇○

65

首養奴不理。○奴不理。驟陰。○蓋反劫江陰各乖。○
 奴依初計祿。○初个却奴借叶色。○但等却奴留奴梨。○
 溪萊迷都估。○班江留奴認。○歸知足奴棧。○
 民按羅都府。○但个却吓吹吓依。○後衰來打立。○上金
 律店了邦對。○因催都催校。○都校羅起邦。○
 都稅羅起岡。○民貧償養礼。○尼歸卻催急。○
 匠業都居利。○低休羅都看。○鬼等拜上梳。○

侶閉哥就坐○双角哥个厄样色○初哥却都样○
 匡難都旧歸○每得氏中寮○盖氏坊江甌計居○
 畧意許意教○猜起淚江辰○大重輪那候○
 史过吓狂躬○金路却得犹雅狡○到闭初样候江籠○
 哥得样氏浪○初哥都样教○否旁倍叩勒○甫勒古旁○
 律哥猶鑿立○猶鑿立乞彭○他給都玉兜○父馬海野堂○
 哥以样御身○百意打罗过包給○子样色色温○

哥馬祿江借○哥駛皓江村○夫幼他打難○哥依獅依把○
 梨个却恩輩電車○將歸座下幼○初却像雙那○
 初哥仔胡叫○**卡盆**那刺打候駛○哥於許哥馬○
 哥於呢都懷○蓋氏乞結非召貫○居貫氏中偏○
 哥是氏託把○到叩要同信○每是歐殺行同行○
 蓋氏叩还百哥婢○每居歐的魁父妹○依把非乞魁○
 舍苦甫陽同由車○為个蓋居貫造麻○是標託歐依把危○

耶力落因提○歐乞留養尊○用乞都養結○倍是是短貫
 當甫肅頤頤○當結底貫吏○卡益 号天下念倦○
 底既王子伯○貪尼留學念初鮑○麻留打肯豈初鵲○
 初底屏初底○辱礼辱屋隆○鳳礼鳳屋豈○那衙添律律○
 下乱因沃氏大妻○鈞个却僕居妾伯○个了史去他打雅○
 辱切下班豈同求○地尼眉都為染市○佳尼眉都換學煉○
 辱乃下既光因麻○下因即銀豈即僕○各音標訂提○

各底便打罵。當佶候路首民底。當都存底店底必。
 下客礼公后。今史歐麻用透。肯底号枯亭。肯收并谷介。
 初底身初底。辱礼集屋隔。鳳礼鳳願豈。舞洒及候短。
 都孔都底香。孩个及辱白。白學子置地路乞侵。
 都了貪恨塘辱畢。百力辱點彤。頭突妹孃前。
 屋就辱居苗。貪茶餘辱同。个夢妹孃椅。
 孃的更江壯。尋孃伴孃娛。同初底許了。

下用子策坡口下貪男中僕○僕猶淚堤荷○若刻羅再誰○
 伏次學點乾○唇以不朋繪○辱橫劫于色○恨堪集个應○
 辱極用恨塘○江酸辱交花○江祿辱甲婢○
 打店礼官魁肯介○十五盒 初店辱初店○
 辱礼辱屋隔○辱礼鳳顏道○个黠及个惱○旧妹鴉胡皓○
 下貪中伴換僕端○江障羅辱吉之西○屋麻店坡荷旁就○
 辱風口辱能為○辱衣及僕棋乞討○白個字辱皮大乞反○

因逢尋東西元[○]或个對五色[○]劍[○]仍个却个跪朋友[○]
 幼朋友[○]中[○]親[○]即街添貧債[○]地貧幼降[○]火[○]店[○]
 作[○]薪[○]屋[○]點[○]鮑[○]江[○]沃[○]烈[○]屋[○]印[○]計[○]祿[○]安[○]泓[○]什[○]莊[○]氏[○]點[○]弄[○]隆[○]
 地[○]氏[○]幼[○]沃[○]海[○]眉[○]鮑[○]他[○]免[○]債[○]辱[○]个[○]伴[○]伴[○]伴[○]半[○]幼[○]江[○]念[○]培[○]鮑[○]
 辱[○]介[○]幼[○]江[○]習[○]伴[○]和[○]典[○]氏[○]及[○]典[○]南[○]貧[○]券[○]恍[○]貴[○]及[○]黑[○]燒[○]乞[○]对[○]
 双[○]養[○]辱[○]毛[○]彭[○]生[○]成[○]乞[○]貧[○]各[○]輕[○]峻[○]伏[○]點[○]皓[○]世[○]少[○]辱[○]碧[○]富[○]
 邦[○]隆[○]辱[○]富[○]富[○]下[○]因[○]沃[○]恨[○]忙[○]活[○]祿[○]坎[○]克[○]及[○]恍[○]債[○]

常將民曾報○根地下築文○根地塹築緣○四月報築緣○
 五月報魏習○平江東江祀○稍律底許標○官於稍銀律○
 春个曾下到○每都下准尼漢免○初根底許了○
 下飯任江堂○乞娟肯燕王○初根底礼帝○淚同好湯依○
 迄來身則近○辱認時戰和○哥身獎身向○点許度許傍○
 律底身辱得○秋設辱奪坤○哥身坤辱帽○春火辱少以○
 腹香得并克○世榮辱系个○能召榮系榮○負心辱碧皓○

76
 貧奈碧甃皓唇斗。唇斗九櫻核。胡來都唇畢。
 畢玳曾淚伏底玉。當都底礼仙巡帝。淚路唇則知。
 唇叶唇將辰餘必。都而巡計祿谷梳。底夜湯谷杵。
 底盞初底唇初底。唇唇到眉睂。乞奴到眉碧。
 孩初唇以旁。初底妹个高耶旦。个高發江旺。
 个地發浪櫻氏荷。到日妹唇古。把曾妹孺傑。
 甘克時江痕。唇容發印底。發漂唇萬棟。

弄江收骨白 還知奈何 〇 百可辱英个 報客 〇
 百頭辱沙厘 〇 黑之面辱真 〇 降路辱僕焉 〇
 拜椅辱个梅 〇 貧債辱足底 〇 胡歸妹漢怕 〇
 辱吉羅陽歸 〇 乜礼辱金各 〇 伏澮辱坎坡 〇
 百可都僚傑 〇 還四歲花肩 〇 弄婢民曾却 〇
 百民正魯是魯漢 〇 每冷民魯子 〇 各民乞市路 〇
 富黠到胡賄个流 〇 伏僚妹十谷頭笑 〇 幼世邕東現 〇

178

下光皎江東○吞恨否下到○肯麼投谷枰○在盆
 初麼辱初麼○初麼辱哥斗○初麼鴉旧條○
 都爭都艱貫○康光皎首頭○幼氏居貧債○
 辱添同添留○知酒辱金前○交貧又辱到金聰○
 都了還聰明是貧○僕把听江坡○他吟妹辱何倫債○
 羞氏乞穩把仍彭力○枉吟辱斐怕○匪弄妹辱貳○
 叩柳妹辱古○叩舉妹辱白○叨還辱金清○

初唐許氏度○首唐投谷橋○
初唐居初唐○
初唐居初唐○各晉妹居西○
卧歸妹居武○
及何那既結○蓋氏乞都伯唐伯○
曹能叩谷槐朋泓○
湯門羅居乃○能地襟肥荷○
若豈居燕卜○
每是煉足豔○每是臨鍾荷屋器○
北就置之又金煇○
同初唐育祀○百亞妹漢楊○
信突妹干谷○
廷祿妹居客○曉高妹居後○
身匿中模來○

个侬哀哀石○
 店里辱風客○
 品乞双店那○
 店邊谷枯樓○
 店校号谷桥○
 兵馬过路突○
 店千貧貧萬○
 都而幼計禄古店○
 都而幼計活古萬○
 地下許留催○
 眉名店許了○
 初号枯連族○
 快店店既王○
 海都音四方下幼○
 否論都幼巨幼歸○
 都而幼督釋把对○
 吏丁仍点鬼○
 討都而否心○
 外尼史音怕到藥○
 召倉僧連○
 年都音号怕既王○

每都當上尋覓到○報八甲念惜○均侶珍弓倉初尋○
 都而印計祿計居○否麼留連針○歐那麼尋王○
 歐名麼尋帝○史初他打推○班色麼四然○
 律麼對足宿江邑○律个却艷娛蛤蚧○債而幼江念快麼○
 都而幼計居快屋○都而幼萊迷快錢○都而幼氏癖快舞○
 多个却身力麼全○省貧千貧萬○都標乞字老和麼○
 橫錢乞兵頭打淚○舊良乞史晚貫頭○都督都仙過○

汰音夫仙界○刊磷銀津辱○初底辱初底○
 初号辱連鴉○妹鴉餘潭頭○辱鴉餘習碧○
 辱力餘貪辱○辱突餘貪頃○品底辱潘同餘習○
 之酒餘過斗○羅冤對眉碧劉餘○多不却眉洪劉群○
 都而下乞賴乞可○吓狂閉計杞○今史開他打誰○
 邦对打閉蘭及朋○每都在吓号吓宗○當居吓到染地下○
 过双朋海豔○麻打底然王許了○斗背斗冲零○

更督更快辦○馬史賴肯麼○爲皓會奉祀○
 騎馬惡打藥○猛吟弓律辱○下閉尼計祿氏居○
 都爭都麼貢○孔記者妾人○昔麼哥地連菟到○
 初麼壽初麼○辱力鯨計居妾怕○都眉碧打鯨○
 都眉鯨辨路○守史仍点菟○邦封律麼快○
 屋麼督江留婦村○初麼督江尚妾因○哥地連谷朴○
 甫馬了打哥○甫於弓想必○必那當甫奕○

手都王朋唇○當甫產乞連○打下隣下劉○
 甫丁北凍馬○搥把北凍頭○庄地連他史○
 手恩櫻下王○手恩蒼玉帝○必崗型柳花○
 必崗習柳稍○馬史必那衙○手弄花那當○
 當中當華馬○當侶當華馬○馬史凍江連○
 晏三皮搥炮○振下却趁忙○甫突打分耐○
 普甫歐連派產康○康忙史閑到○迷麻打乞連○

侶來留打劫○ 普甫歐伏歷際連○ 毡条麻打盤○
 瓮意盤卷介○ 麻界打点唇○ 初閉時提景麻苟○
 質外郎倚斗○ 歐筆墨麻倚○ 歐沙冷麻把○
 邦羅幼朋餅打菟○ 憤了催足生江把○ 磨墨磨功墨○
 磨墨打來書○ 点个却以爲熟字○ 点个却姐化郎同○
 点个却侶來倒把○ 点个却地下許金○ 点个却伏仙下甫○
 分村却仗徑○ 点个却倚葵江隱○ 江念羅点觀○

点个却搗个来迷○点个却算總計居○江船点候候給狀○
 計禄点徧徧拜木○点个却四阶許度○每都麻音浦点居○
 每都麻埋居的印○印的耶的楞○等將留打印○
 宝號許清碍○中碍罗取付○守把蹈理全○
 仙筆仍屋假○仍總炮印都○當都免忘印些○
 收什印提搭貪票○北裾祝蹈理○離發係帖单○
 安桌打印礼○迷多圪舂样○捻忙安柳酒○

首兒打安桌○亂吟乞表理○眉牌候叩籠○
 歐姆律叩紀○四星酒麻牌○像姆金銀叩○
 歐律候麻行○銀銀錢歪等○歐每養叩哥○
 花金銀身考○報叩對冠金○渣石下邦魂留叩○
 歐介却糖稷麻牌○俱來食桌叩○哥古粒古氣○
 哥古落官雞○眉晏指乾湯○眉模郎姜葉○
 每路每眉香○眉柳細番跡○卷桌意虎也○

桌豈習礼迫○ 桌豈四礼夥○ 沿桌番叩祭○
 甫夫打庄香○ 眉香茶臘燭○ 四角点灯桅○
 埋名王叩甫○ 兒那發香燈○ 佰楞祀金銀兒殿○
 馬真煉否柴○ 歐文書叩祭○ 双朋金八卦章龍○
 奈真珠八宝○ 當侶麻春小提桌○ 換以藥屋根○
 號屋根双个○ 个高磨非紛○ 都搵麻乞桌○
 都係麻乞匡○ 獐蹊潭帽孝○ 外佬根花帝○

狐像麻更弄○ 罽毼乞甘堂○ 个煩竿角述○
 辱總麻提鈴○ 辱猢麻唱礼○ 獠角店換兴○
 都符乞五色○ 匠習麻彈琴○ 債候候乞弄○
 五个却猢猢雛校○ 却符花能災○ 辱此麻貧問○
 辱丑麻亮鼻○ 辱獎櫻袖亂乞道○ 撥下却猢短桌○
 快斗提盒銅洗那○ 打漢店定更○ 样生肯店奏○
 路端卽店朝○ 辱猫店鬼故○ 打杜店提猪○

打驢下乞願乞恩○新約成論古礼王○入了叩都獎打立○
 小懷托叩南貢催盟○入留打唱班叩礼○候俸叩定更○
 辱死眉論古○每代氏乞恩○星坊及候个报客○
 辱白乞那修打意○催个对足生江把○过大路首座○
 下麻单礼吏○振双朋海岂○總炮許嬰个雷叩○
 尚史罗納理底王○双朋叩都獎續續○續耳罗續底○
 書后号就礼○每史每麻得○号國講天下○

康旗过双伏之酒○琴兒琵琶莫喜○晋洛麻提桌○
 歐殺旗他是屋貧○及何有斗狂○与七星零架○
 罗匡貪立漠是悲○侶留頭庄礼过但○猪父屋貪棠○
 猪同屋貧路○疏表底偶王○冠金中底孝○
 布道罗伏章○忙央罗提塔○納理叩都王○
 钱底倫哥地○發許却提都○詳民間都隘○
 聞隆許族郎○周二門許史○管公了市甘提都○

官么了市坐晨隘○問都恤許郎○開三門許廣○
 開莊開許問○邦魂市地隣麻必○百都王肩馬○
 那當王肩馬○密侶歐馬駝叩各○叩哥都大子
 兵馬幼都王○西方侶開到○搭炮叩都王○
 換興榮三八○發雷叩都楞○叩哥都大二
 双侶双麻雁○双伏双麻教○也勞民打受○
 叩哥都大三○雙双侶双都嫁○双朋双麒麟○

双都舊双伏○
 双都都大四○
 双何双打俱儉當○
 双何双打俱得歸○
 双何双打眉廷祿○
 双何都大五辰○
 魁普甫接襄○
 魁普即接問○
 魁倪溫爲頭○
 叩哥都大六○
 魁馬白幼普○
 魁儉娟破悌○
 魁天意能悲○
 叩哥都大七○
 魁律王及漢○
 漢王罗是更○
 漢王既春次○
 叩哥都大八○
 魁都雷伏建○
 叩哥雷兵雷將○
 双何肩頭懷○

24

叩等都大九○更
 俩在肩外义○俩西肩好熟○
 外俩与古旁○叩等都大十○更
 双伏能都字之西○
 亚仙能都街四熟○肩外意主妻○叩等都大十○更
 双俩双亭都○双伏双算书○书氏救桌熟○
 叩等都十二○更
 叩都犯金龟○叩都王金凤○
 过亭道店城○亭亭哭地幼王子○约约肯踏壁○
 札札肯踏银○踏踏与殿幼○兑意蟹卷个○

牙殿龍監鳳○蟬叩那岳涯○臥衙眉亦灰○
 眉亦日能災○眉倭礼巨陰○何楞卷安馬○
 何那罗蚕龍○殿王金銀壽○百當三監花○
 杞健王蚕鳳○都祿監花蘭○梅都監班角○
 伏能監是觀○當王幼立紀立慢○床子甫晚都甘○
 床子忙央提塔○古拉麻叩牌○古亮麻叩奏○
 歐思泉五色麻安○市道麻唱班叩礼○律紀救民衙○

加

桌番失灵位○回針敬古蓋添桌○相祝打柴礼○
 史打泥首香○仙爺打柴拜○外那多靈牌○
 哥侶來品跪○跪伏否跪乃○双插量盆酒○
 酒个妹谷登却么○躬伏幼以地否魁○躬伏幼以隣否壽○
 王歐書柴度○王歐跪柴手○王王唔胡以否碍○
 吓王番胡香否柳○吓就昏以地麻手○峇就昏以隣床必○
 位食里三十盆壽○位食里六十盆飯○初都尚古否○

每都叩伯樣谷梳○否麻找谷付○孩幼他就難○
 子魁正這招付亞○孩矜猛麻大○孩埋猛麻石○
 孩開型子豈○孩開留子和○自酒教江街○
 礼麻特依記○礼麻休依笑○依記麻的王○
 依獎麻的_布外○依史叩文依○孩打平乃孝○
 收多那灵牌○乃王留打_報孩○懷祖宴閉在否麻○
 懷祖宴閉兩否到_在依孩宴閉兩許麻○依孩宴閉兩許到○

倪屋同爲文依○ 倨俸留屋○ 儂普打文依○
 邦要打幼乃梗椅○ 却普倪於承○ 幼羅換承許氏○
 賓信詐許氏○ 賈演許打氏○ 凌孝給許娘○
 巾朋給許氏○ 賓三合傳才○ 侶俸下叩進○
 許氏幼金歸○ 許氏留打許○ 許氏要个乃○
 卦依台个達○ 夜依乞里密○ 失懷乞里密○
 踏桌叩麻牌○ 踏桌叩香礼○ 史倪叩黑玉○

冠金甲中○萬物都正北足生○債了幼谷谷同部○
 債了歐旗鐸閉振○炮打達江亭振个○却候徑中老○
 照界照氏照○真情中王台个賴○鈴缺照典祀也照○
 打配照邦料○打照信榜○候徑照地照○
 都仇照典照○魁照氏照伏○馬落照江槽○
 依睦照依應○吓寧照氏照○候俱照豈照○
 打眼照典照○像介照萊達○辱照氏照可照○

孺笑_{ti}江_h配_{oi} 〇 鎮貢_{ti}江_h那_{oi} 〇 艸_{ti}笑_{ti}百_h巾_{oi} 〇
 維_{ti}狡_{ti}江_h棟_{oi} 〇 打_{ti}估_{ti}江_h脫_{oi} 〇 辱_{ti}白_{ti}笑_{ti}萊_h坡_{oi} 〇
 辱_{ti}何_{ti}笑_{ti}坡_h伏_{oi} 〇 甘_{ti}前_{ti}笑_{ti}坡_h江_{oi} 〇 姆_{ti}稅_{ti}笑_{ti}邦_h型_{oi} 〇
 俾_{ti}候_{ti}笑_{ti}氏_h街_{oi} 〇 吓_{ti}震_{ti}笑_{ti}頭_h叩_{oi} 〇 妹_{ti}料_{ti}笑_{ti}谷_h个_{oi} 〇
 妹_{ti}犯_{ti}笑_{ti}谷_h朔_{oi} 〇 妹_{ti}辱_{ti}笑_{ti}計_h茶_{oi} 〇 麻_{ti}鐵_{ti}笑_{ti}氏_h殿_{oi} 〇
 辱_{ti}燕_{ti}笑_{ti}冬_h拜_{oi} 〇 却_{ti}奴_{ti}笑_{ti}列_h迷_{oi} 〇 姊_{ti}嘆_{ti}笑_{ti}忙_h留_{oi} 〇
 笑_{ti}个_{ti}笑_{ti}振_h客_{oi} 〇 債_{ti}了_{ti}笑_{ti}足_h肥_{oi}否_h否_{oi} 〇 債_{ti}了_{ti}笑_{ti}江_h梳_{oi}否_h集_{oi} 〇

各色都江把瑟金○尼彼仙打瑟○當估瑟貢各○
 甫那瑟禿戒○瑟意於意亞○於史就瑟瑟○
 彌王就瑟瑟○市瑟舍及冷利利○倍瑟百及百羅尼○
 尼彌王打瑟○市打台昇台○彌打中漢依淡○
 市但台閉惱○市滴台到底○台三昇連卜○
 台六昇連變○變頻盤朋斐○到仍礼養舊○
 彌瑟彌打歸○尼許對甘魁瑟○市打台昇台○

102

的旗牌皆知○
 外台良否難○他曾腰連頓○
 外灰台是甲是乙○
 裨那和貪利○号台立是丙是丁○
 裨楞忙仍零○當促打抗主憂愁○
 裨文留染彩就礼○
 灰逐灰打歸○
 外打台罗台台○
 幼臺留老吧○
 留幼也乞侵○
 外打台罗台台○
 外台立是戊是己○
 裨那做吉口江留○
 当促溜倘加乞及○
 乞及倘興色○
 奴麻子就引○
 灰逐灰打歸○

危都臺平瑟○布台打羅台○幼大留乞唱○
 幼壯留彈琴○否乎是連飲○么台立是庚是辛○
 婢氏羅否約○侶否約風列○加中古礼碍○
 灰然灰打歸○危侍來打瑟○布丁台羅台○
 幼乃留庚碍○留弄料乞侵○是了氏打飲○
 外台車是士是念○婢耶忿眉彩○dae陰过派律同○
 當甫旧督粮谷歌○婢那有碍台約dae念律哥派那○

在悶否侶而○ 仄蒸仄打歸○ 尼侶乃打蒸○
 布打台疊台○ 麻留屋奈梅中酒○ 乞牛里妹級○
 否勞貧曾養○ 仄蒸仄打歸○ 尼侶乃打蒸○
 布打台疊台○ 麻留歐壘依乞冬○ 同喫里妹級○
 同羊里俏倪○ 仄蒸仄打歸○ 布打台疊台○
 婢那那貧粒○ 布打台疊台○ 婢那侶貧果○
 陽間留貧忘○ 仄蒸仄打歸○ 布打台疊台○

當倂中要依乞經○仁俅留中商○東麻留品中○
 等侶殊中了○市天悉天打歸○市台言又中是商○
 脾那和貧殊○市許免天下○天悉天打歸○
 外台是丑是寅○市牒綴侶否在○市牒綴初否在○
 外蘭山貧病○市昼許許中揚○市昼許許中揚○
 外打台羅台○市侶保魯下台○市个來乞是屋○
 外台三建○市是建否貧提○市台台言是除○

是徐否貪用○
 么台立是人偶○
 是滿是天賊○
 松助勿否安○
 子悻現否礼○
 灰悉灰打歸○
 市打台是台○
 能依留歐斗○
 柳南留歐床○
 罗打叩許市○
 么台立是平○
 是平子悻用○
 么台立是定○
 是定子國安○
 松蘭勿風貴○
 么台立是執○
 是執是大惡○
 快染許子悻○
 婢泰彫勿好○
 灰悉灰打歸○
 么台立是破○

是破倂台休○
 么么立是惹○
 是花德依羅○
 么台立是収○
 是収歐魂欣○
 号倂留幼好○
 老紀番幼安○
 孩茵幼風責○
 灰涎灰打歸○
 么台立是開○
 是開穉生涎○
 團吧下幼安○
 倂陽間快樂○
 灰涎灰打歸○
 尼倂乃中涎○
 么台立是團○
 是團幼礼迫○
 号穉番幼莊○
 灰涎灰打歸○
 先開銀三銀八涎○
 蘇世昌子

管么了娘七都烈○管么了娘八都降○娘七丕要烈○
 娘八丕要降○娘魁丕魁破板○娘二丕賢印○
 娘三丕賢烙○丕及否眉忌○丕給否眉儀○
 位召賢娼麻○傭界就叩丕○仄丕仄打歸○
 尼許对舊張叩丕○足生丕教於三百○否用界目約○
 閒麻界尙葛廷冷○立都就礼及○立化就凡叩○
 究象侶地下○麻先尙就裳○麻丕王就倫○

灰炆灰打歸○ 尼許馬青錯甲炆○ 馬落灰幼錯○
 首灰麻妝包星炆○ 小否礼百吉客噶○ 每是明而民騎○
 馬灰礼子地殿王○ 騎馬過江街○ 侶疎礼侵馬○
 即賊古歐馬乞鋤○ 台仍古初彭里馬○ 狂灰床蒸商○
 灰炆灰打歸○ 尼許價依印炆○ 依紀灰楞可○
 每婢灰乞那養商○ 貧那養奇辱号权○ 坤叩閉已到灰祀○
 每婢灰祀尼提留○ 計尼是皆坡叩芽○ 叩魁幼記祿谷梳○

瓊及牙爲進屋血。淚翔斗樂那。前灰多舊堤岸定。
 前灰何如柳幼依。乞而給依台中安。要依乃柳酒中迷。
 給个甫陽間卦灰。旺灰來混香。乞許對驢皓中迷。
 依依里馬六屋吁。乞而許各驢堤塔。納許驢園堤岸亮。
 提尋罷灰作。百灰叩已辣。貪馬依品堤。
 程灰麻是看。乞許對得底叩惡。得灰曾乞型。
 乞而許打麻叩柳。依仔曾劇首開棟。前凡侵依過。

得買中論次子休○刀丁胡得台中案○得嫌仍祀祀色婢○
 得待否礼婢連新○婢何少每奉中還○捨个甫賜問胡吉○
 灰然灰打閉○危許封嫌仰叩連○嫌恨各恨隔○
 嫌傳各惡苗○嫌叩柳嫌動○許嫌厘器換百煙○
 厘百重否測○紛迷辨嫌衣○子皮百嫌逢○
 子貢扮貧器○召履造屋麻○造許嫌叩器○
 旺灰乘惡苗○戊危許封嫌仰叩連○猫灰能朋舒乞數○

猶灰亦助抑○ 否局要錢乃○ 各子在胡作○
 猶灰否閉歸○ 幼朋斐子愷○ 足頓叔修當○
 芳養而否屋○ 旺灰麻烝簡○ 危許侯胡錫○
 漢意度當影○ 漢灰魯是更高吉○ 韓及酒漢埃○
 妹婢列胡班○ 妹漢理胡晴○ 常符加漢紀○
 漢祀禮當樹○ 意列對漢南○ 每是習同那○
 每是加中芽○ 百民歲中芽○ 他氏竟寬標○

在灰床黑首○未 尼許討律即叩○然灰列屋啟○
 色來候列伏○首灰成團那○把灰用中與中又○
 灰到列中柳中淋○首灰歐律本中柳○律灰中已鍊○
 加五礼三朋連卦○律灰土扶起哥律○否列加都而乞妹○
 旺灰床黑首○名許討候短叩○否个候馬新○
 候仍嬰回卦○王否礼盤殿古盟○更否礼叩怪古物○
 骨候處匠想哥律○台仍礼初彭礼候○旺灰床黑首○

老對梳梳中黑○梳中型朋豈○梳中那朋把○
 眼底珠連透○透灰則十曉九梳○尼歐个条○
 受灰中微透微荷○吾眉曾寬家地下○打屋因中芽也死○
 壯灰麻黑舊○未尼許對使陳叩黑○使灰幼江把中依○
 忙央土心斗○因乞寥丁坡○因學坤過斗○
 灰明到連延○爲个却使陳辛苦○壯灰麻透舊○未
 尼許對難陳叩黑○雄灰幼江把陳東○受灰中微透○

倡礼魁連透○否魯算加叩○狂灰麻羔首○
 尼詳对羊生叩羔○羊晚叩羔王○羊生叩羔商○
 各物都江把尾生○否魯那各生各妹○妹屋大霖鈕○
 妹生大辛苦○灰跪妹叩商○倍恩是妹屋○
 狂灰麻羔首○尼詳对羊生叩羔○地无幼孺却廣南○
 样袍叩羔首○晏戡度當彭○每曼因歐毡麻拜○
 卯男歐乞喝乞鞋○卯男歐乞妹麻屋○歐毡乞他即來牌○

每偈叩麻冤礼迫○狂反麻冤首○尼許却低偈叩冤○
 恨反罗运突○打偈罗运给○低打叩冤王○
 偈打叩冤首○叩初重乞勤○生个运列足○
 麻反罗冲运○信欧尼叩重○狂反麻冤首○
 尼許对低偈叩冤○那赖那低偈○他给他玉兒○
 玉兒叩冤王○低偈叩冤首○玉兒当意度各突○
 低偈当意度各贱○狂反麻冤首○尼許对低偈叩冤○

侯中模江東○侯中模椅代○乃中模椅恨○
 忌中忌中端○泪中但店發○侶地隣歐轉○
 轉歐閉乞初○子才胡灰作○壯灰底恐首○
 旻灰底恐首恐○尼許却德觀叩恐○擬灰信意度名英○
 生麻个片能充買○龍灰大充買甫英○每從每加歐能優○
 歐閉乞馬卦祖廷○乞馬礼个灰○各灰各否貧○
 將造中灼葛○壯灰床恐首○尼許却德格叩恐○

慢格下然王○打夢中然首○双灰同爭忙○
 打慢打貪遂○打夢中然首○天乞浪江心○
 壯灰麻然首○尼許對憐來中然○憐灰孤王鮮○
 大將軍夢灰○許灰閉提忙○為貪里金里畢破○
 獸哥映連弓○仍个度相給○兵馬落中棟○
 尼叩浪貪格○壯灰麻然首○尼許對憐來中然○
 憐猫否乱屋○憐懷哥乱哥○憐哥眉侶否○

傍涯肩侶論○ 妾怕許灰榮○ 妾上許灰等○
 許灰等歐魂○ 許歐侶地下○ 壯灰麻然苗○
 尼許封奴留叩老○ 奴灰土幼堀幼尊○ 坤柳因叩專叩重○
 吾坤列目約○ 吾等百打奴○ 甫地下心間○
 侶陽同心賴○ 三十及藥留○ 四十弓華商○
 弓的奴他立○ 及的奴他寸○ 壯灰麻然苗○
 壯灰肩古叩然○ 那奴仍肩立樓柳○ 傷灰礼什哀○

亮台礼唔百○甫地下心問○侶陽問心賴○
 灯因北沛冷○旺開旧模蓬○灰闭中就亮○
 无吞无地大○无哉胡冲料○个作个无灯○
 个亮个无旺○无哥百連个○卷胡台来迷○
 壮灰麻黑着○尼即他即亮○洞源首个准○
 溪派首个任○食得灰光麻○昼犯即黑着○
 地灰幼汰廣泓染○惟灰幼汰降○愿个甫地下曾冲○

拾个错忙璘尊对○柴舌过答已○民也欧麻火○
 穢舌过打犯○民仍欧麻火○民舌过把斗○
 民也欧麻火○那舌过个行○民仍欧麻夜○
 每都民急外尔冲○真拾甫地璘许了○
 旺庆麻黑首○甫地下然全○萬物都足生还了○
 頓心子馬駝○打駝号然尾○打馬号然赤○
 打民号然尾○都地下然全○打平号然肩里○

每部每肩路民淡○ 元个甫陽間曾卦○
 為人忍貧造麻○ 土潯許民卦○ 吓麻置敬教那王○
 下麻置係心那首○ 首番台三足到卜○ 台六足到飯○
 到頓飯並渠○ 到乃礼貧首○ 但了吓_布台○
 个係乞是屋○ 法名蘇世昌_同○
 保大四年歲次己巳四月上旬蘇克槐字世昌手筆抄律辱
 奴書本置後使用勿得失落可也

MỤC LỤC

Lời giới thiệu	5
Mo lên trời (Pụt Nùng) - di sản văn hóa quý và hiếm của dân tộc Nùng	13
I. Pụt Nùng	15
II. Vị trí tác phẩm <i>Mo lên trời</i> trong lễ hội cấp sắc	18
III. Tác phẩm <i>Mo lên trời</i>	20
IV. <i>Mo lên trời</i> với đời thường	22
1. <i>Mo lên trời</i> toát lên đạo lý của con người.....	23
2. <i>Mo lên trời</i> phản ánh ý thức dân chủ của dân gian	24
3. <i>Mo lên trời</i> gợi nhớ một thuần phong mỹ tục dân tộc Nùng: tổ chức lễ sinh nhật.....	27
V. Đặc điểm nghệ thuật	29
1. Tác phẩm <i>Mo lên trời</i> với nghệ thuật phiếm chỉ đã nói lên được nhiều ý nghĩa nhân sinh quan.....	29
2. Tác phẩm <i>Mo lên trời</i> là cuốn Từ điển về muông thú, vạn vật.....	30
3. Mô típ dân gian trong <i>Mo lên trời</i>	32
☐ XÍNH CỐC HƯƠNG KHÍNH MƯA HUÔNG (Phiên âm từ nguyên bản Nôm Nùng).....	35
☐ MỜI CHÂN HƯƠNG LÊN GẬP NGỌC ĐỂ TAM THANH (Dịch từ nguyên bản Nôm Nùng).....	127
☐ XÍNH CỐC HƯƠNG KHÍNH MƯA HUÔNG (Nguyên bản chữ Nôm dân tộc Nùng)	219
Mục lục.....	344

NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC XÃ HỘI

MO LÊN TRỜI (PỤT NÙNG)

Chịu trách nhiệm xuất bản

Vi Quang Thọ

Chịu trách nhiệm bản thảo

Trịnh Khắc Mạnh

Sửa bản in

Nguyễn Quốc Khánh

Trình bày bìa

Lê Huy

In 500 cuốn tại nhà in: Công ty Mỹ thuật trung ương - Bộ Văn hóa Thể thao
và Du lịch

Số đăng ký kế hoạch xuất bản: 1049 - 2008 / CXB / 15 - 60 / KHXX
Ngày 20 tháng 11 năm 2008.

MO LÊN TRỜI (PỤT NỪNG)



Giá: 90.000đ